



# Phòng ngừa xâm hại tình dục

Hướng dẫn tập huấn cho Trẻ em và Người chưa thành niên



## Phòng ngừa xâm hại tình dục

### Hướng dẫn tập huấn cho trẻ em và người chưa thành niên

ISBN: 978-0-9925214-4-8

Bản quyền © 2014, Tâm nhìn Thế giới Việt Nam

Bất cứ phần nào trong tài liệu này cũng có thể được sử dụng và chuyển thể với yêu cầu ghi rõ nguồn trích dẫn. Phiên bản điện tử có thể được tải về từ <http://www.childsafetourism.org> và <http://wvi.org/asiapacific/childsafetourism>. Mọi ý kiến trao đổi, góp ý, xin gửi về địa chỉ [childsafetourism@wvi.org](mailto:childsafetourism@wvi.org).

Hình ảnh: Tất cả các hình ảnh sử dụng trong tài liệu này đều do Tâm nhìn Thế giới giữ bản quyền. Ảnh bìa do Bartosz Hadyniak thực hiện. Những hình ảnh trẻ em, được sử dụng trong Tài liệu này, chỉ nhằm để minh họa cho các nội dung của Dự án Tuổi thơ, không phải là hình ảnh thực tế của các nạn nhân bị xâm hại tình dục. Tâm nhìn Thế giới tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ trẻ em trong việc chụp hình trẻ.

Tài liệu hướng dẫn được thiết kế bởi Inis Communication. Tài liệu phát tay được thiết kế bởi Cam Vien Ha, minh họa bởi Jose Encinas.

Dự án Tuổi thơ là một sáng kiến của Chính phủ Úc, nhằm bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục trong hoạt động du lịch, tại Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam (2011-2014).



# Phòng ngừa xâm hại tình dục

Hướng dẫn tập huấn cho Trẻ em và Người chưa thành niên

# Lời cảm ơn

Tài liệu này được thực hiện dưới sự điều phối của bà Aarti Kapoor, giám đốc Chương trình, và bà Afrooz Kaviani Johnson, giám đốc Kỹ thuật, Dự án Tuổi thơ, với sự hợp tác của một số cơ quan và cá nhân khác. Tài liệu này cũng bao gồm một số thông tin và ý tưởng được lấy từ tài liệu của Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*.

Cảm ơn bà Pauline Hyde, chuyên gia tư vấn, đã tra soát và góp ý cho phiên bản đầu tiên của Tài liệu này năm 2012. Cảm ơn các ông Chalermrat Chaiprasert, ông Chanda Phang, ông Chansamone Bouakhamvongsa, và ông Nguyễn Khánh Hội, điều phối viên quốc gia của Dự án Tuổi thơ, tại các nước Thái Lan, Campuchia, Lào và Việt Nam, đã cung cấp thông tin, thử nghiệm và thích ứng Tài liệu này tại quốc gia của mình, trong giai đoạn 2012-2014. Cảm ơn các đồng nghiệp Kristine Mikhailidi, cán bộ phụ trách Chương trình Bảo vệ Trẻ em, và Leen Decadt, cố vấn Bảo vệ Trẻ em của Tầm nhìn Thế giới quốc tế, cũng như những người sử dụng đã cung cấp thông tin và những phản hồi quý báu cho Tài liệu này. Cảm ơn bà Verity Kowal, cán bộ truyền thông của Dự án Tuổi thơ, đã hoàn thiện phiên bản gốc tiếng Anh của Tài liệu này. Cuối cùng, xin cảm ơn ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Nguyễn Quốc Phong, hai cán bộ của Dự án Tuổi thơ tại Việt Nam, đã hiệu đính phiên bản tiếng Việt cho Tài liệu này, để xuất bản trong năm 2014.

# Mục lục

Lời tựa	ii
<b>Giới thiệu</b>	<b>iv</b>
<b>Mục đích của Tài liệu</b>	<b>v</b>
<b>Sử dụng Tài liệu như thế nào?</b>	<b>vi</b>
<b>Phần 1: Chuẩn bị</b>	<b>1</b>
Ai có thể tiến hành tập huấn này?	3
Ai nên tham dự tập huấn này?	4
Kết quả mong đợi từ tập huấn là gì?	5
Làm thế nào để có được sự đồng ý tham gia của trẻ em và người chưa thành niên?	6
Vai trò của cha mẹ, gia đình và cộng đồng là gì?	6
Những lời khuyên khi làm việc với trẻ em và người chưa thành niên	7
Những lưu ý quan trọng khi tiến hành tập huấn về bảo vệ trẻ em	8
Tôi cần những gì để tiến hành tập huấn này?	13
Làm thế nào để đánh giá tập huấn này?	15
<b>Phần 2: Kế hoạch bài giảng</b>	<b>17</b>
Đề cương tập huấn cho nửa ngày	19
5-7 tuổi	21
8-10 tuổi	39
11-17 tuổi	69
<b>Phần 3: Phụ lục</b>	<b>99</b>
Phụ lục 1: Mẫu thư mời tự nguyện tham gia	101
Phụ lục 2: Tài liệu phát tay	104
Phụ lục 3: Hoạt động phá băng và các trò chơi tạo niềm tin	113
Phụ lục 4: Các trò chơi nạp năng lượng	115
Phụ lục 5: Hình vẽ phác họa về cơ thể cho trẻ em trai và trẻ em gái	117
Phụ lục 6: Cảm giác có thể thay đổi – các tình huống	118
Phụ lục 7: Động chạm an toàn hay xâm hại tình dục – Thẻ tình huống	121
Phụ lục 8: Phiếu tự đánh giá	123
Phụ lục 9: Các thẻ về những bí mật	124
Phụ lục 10: Phiếu đánh giá	126
Phụ lục 11: Phiếu bài tập xác định các hành vi không phù hợp	127
Phụ lục 12: Phiếu bài tập về những tín hiệu cảnh báo cho trẻ	129
Phụ lục 13: Thẻ đánh giá tình huống	132
Phụ lục 14: Báo cáo của giảng viên	134

# Lời tựa



Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn của ngày càng nhiều du khách nước ngoài. Số lượng người du lịch trong nước cũng tăng lên do thu nhập và chất lượng sống của người dân được cải thiện. Phát triển du lịch cũng đồng thời tạo nhiều cơ hội cho phát triển kinh tế, xã hội và trao đổi văn hóa. Đương nhiên trẻ em Việt Nam nói chung được hưởng lợi tạo ra từ du lịch. Nhưng không thể không cảnh báo các nguy cơ xâm hại tình dục và bóc lột trẻ em cũng bởi du lịch, đặc biệt ở những nơi có lưu lượng du khách lớn.

Xâm hại tình dục và bóc lột trẻ em có xu hướng gia tăng và diễn ra ngày càng phức tạp hơn như là một trong những hậu quả không mong đợi của sự nổi lỏng di cư, sự phát triển các vùng công nghiệp mới và sự thúc đẩy kinh tế du lịch. Tuy nhiên, ở Việt Nam, các tác động tiêu cực đến trẻ em của tăng trưởng du lịch lại chưa được nghiên cứu và cảnh báo đầy đủ. Một số ít những người lập chính sách, những người quản lý và kinh doanh du lịch, cha mẹ và những người chăm sóc trẻ cũng như người dân chỉ biết đến tác động tiêu cực này thông qua một vài vụ án người nước ngoài đến Việt Nam và xâm hại tình dục trẻ em được các kênh thông tin đại chúng đề cập.

Do vậy, Dự án Tuổi thơ – Chương trình phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em trong hoạt động du lịch - khi bắt đầu được triển khai ở Việt Nam, có giá trị của lời cảnh tỉnh, cũng như một số dự án đã làm thông qua các hoạt động truyền thông 5 - 10 năm về trước. Nhưng đi xa hơn thế, Dự án Tuổi thơ đã bắt đầu thí điểm triển khai các tài liệu và hoạt động tập huấn, trang bị kỹ năng bảo vệ trẻ em cho những người hoạt động trong lĩnh vực quyền trẻ em (chính phủ và phi chính phủ), những người quản lý và kinh doanh du lịch và các nhóm trẻ em ở một số địa phương và cộng đồng. Thêm nữa, Dự án này đã góp phần phát triển một mô hình về sự phối hợp hiệu quả hơn giữa các cơ quan chính phủ, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch và bảo vệ trẻ em.

Có một sự trùng hợp thú vị khác nữa. Dự án triển khai tại Việt Nam cùng lúc với những nỗ lực của Chính phủ nhằm đến phát triển Hệ thống Bảo vệ trẻ em từ trung ương đến cộng đồng. Những tài liệu Hướng dẫn và Tập huấn có được từ Dự án là những đóng góp thiết thực, thúc đẩy quá trình thay đổi về cách tiếp cận trong công tác Bảo vệ trẻ em ở Việt Nam. Vì vậy, Dự án tự nó đã tạo được yếu tố bền vững.

Tôi xin cảm ơn sáng kiến và sự đóng góp của Chính phủ Úc cho việc bảo vệ trẻ em trong hoạt động du lịch ở các nước tiểu vùng sông Mê- kông, trong đó có Việt Nam! Cảm ơn sự hợp tác và hỗ trợ kỹ thuật hiệu quả của Tổ chức Tầm nhìn Thế giới, Cơ quan phòng chống Tội phạm và Ma túy của Liên Hợp Quốc cho dự án Tuổi thơ! Tôi tin tưởng rằng những tài liệu này sẽ được đón nhận và sử dụng tích cực nhất!



**Đặng Hoa Nam**

Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đại diện quyền trẻ em của Việt Nam tại Ủy ban về Thúc đẩy và Bảo vệ quyền Phụ nữ và Trẻ em các nước ASEAN (ACWC).

# Giới thiệu

Dự án Tuổi thơ là một sáng kiến của Chính phủ Úc, nhằm bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục trong hoạt động du lịch, tại Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam (2011-2014). Dự án Tuổi thơ áp dụng phương pháp tiếp cận phòng ngừa và bảo vệ kép. Trong đó, Chương trình Phòng ngừa do Tổ chức Tầm nhìn Thế giới thực hiện, và Chương trình Bảo vệ do Cơ quan Phòng chống Tội phạm và Ma túy của Liên Hợp Quốc thực hiện.

Tổ chức Tầm nhìn Thế giới phối hợp với các cơ quan nhà nước và cộng đồng trong việc phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ em trong hoạt động du lịch. Thông qua cung cấp thông tin, giáo dục và truyền thông, Tổ chức Tầm nhìn Thế giới hướng tới việc trang bị cho các thành viên trong cộng đồng, các doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ nhà nước những kiến thức và kỹ năng để xây dựng một môi trường du lịch an toàn hơn cho trẻ em.

Dựa trên các kết quả khảo sát về nhận thức của cộng đồng về xâm hại tình dục trẻ em, các hoạt động truyền thông và giáo dục của Dự án Tuổi thơ – Chương trình Phòng ngừa – cung cấp các thông tin cập nhật, phù hợp về mặt văn hóa, để khóa lấp những lỗ hổng về kiến thức, làm rõ những lầm tưởng và những quan niệm sai lầm về xâm hại tình dục trẻ em mà có thể đặt trẻ em vào nguy cơ bị xâm hại. Bản thân trẻ em cũng được dạy về cách để bảo vệ bản thân khỏi xâm hại tình dục. Điểm mấu chốt để bảo vệ trẻ em thành công là tất cả mọi người cần phải được tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ và cập nhật về xâm hại tình dục trẻ em.

# Mục đích của Tài liệu

Tài liệu *Phòng ngừa xâm hại tình dục: Hướng dẫn tập huấn cho Trẻ em và Người chưa thành niên* trang bị cho trẻ em và người chưa thành niên dưới 18 tuổi những kiến thức và kỹ năng phù hợp để phát hiện, phòng ngừa và chấm dứt xâm hại tình dục<sup>1</sup>. Tài liệu cung cấp cho giảng viên những hướng dẫn đơn giản để có thể thực hiện một buổi tập huấn nhanh, trong **khoảng một giờ**, cho trẻ em và người chưa thành niên. Đồng thời, Tài liệu cũng cung cấp những hướng dẫn sâu hơn, theo từng chủ đề, để giảng viên có thể thực hiện các buổi tập huấn, kéo dài trong **khoảng nửa ngày**, cho trẻ em và người chưa thành niên. Tài liệu cũng có thể được sử dụng để lồng ghép chủ đề phòng ngừa xâm hại tình dục vào các sự kiện khác nhau, có thời lượng khoảng nửa ngày; hoặc lồng ghép từng phần của nội dung này vào các sự kiện có thời lượng ngắn hơn, nhưng kéo dài liên tục trong nhiều ngày hoặc nhiều tuần. Nên lựa chọn các hoạt động có nhiều thời gian trống để thực hiện các hoạt động lồng ghép. Lý tưởng nhất là nên lồng ghép với các chương trình bảo vệ trẻ em ở một phạm vi rộng hơn mà trọng tâm của nó nhằm vào xây dựng năng lực và trang bị kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên. Một mặt, Tài liệu này khuyến khích giảng viên sử dụng các giáo cụ trực quan, mặt khác Tài liệu cũng được thiết kế phù hợp, để giảng viên có thể thực hiện cả các buổi tập huấn chính thức và không chính thức, với sự hỗ trợ tối thiểu của phương tiện và công nghệ. Giảng viên nên đọc kỹ Tài liệu này trước khi tập huấn, sử dụng Tài liệu này để chuẩn bị bài giảng, đồng thời, điều chỉnh và bổ sung cho Tài liệu này khi cần thiết để phù hợp với các nhóm học viên khác nhau. Phiên bản điện tử của Tài liệu này có thể được tải về từ đường dẫn sau: <http://childsafetourism.org> và <http://wvi.org/asiapacific/childsafetourism>.

---

1 Bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục là trách nhiệm của tất cả người lớn. Trẻ em không có khả năng và năng lực như người lớn trong việc phát hiện, phòng ngừa và chấm dứt xâm hại. Vì vậy, người lớn cần phải lưu ý đến những mặt hạn chế này của trẻ em. Trách nhiệm của người lớn là dạy cho trẻ em biết những nguy cơ và các biện pháp để phòng tránh xâm hại.

# Sử dụng Tài liệu như thế nào?

Tài liệu hướng dẫn gồm 3 phần:

## Phần 1: Chuẩn bị

Phần này cung cấp cho giảng viên những thông tin cần biết và những việc cần chuẩn bị, trước khi thực hiện tập huấn. Nó cũng cung cấp những gợi ý giúp xác định: ai là người phù hợp để điều hành tập huấn; ai là người nên tham gia tập huấn; vai trò của cha mẹ và những người chăm sóc trẻ; làm thế nào để đạt được sự đồng thuận của cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ; cách bố trí địa điểm và phương tiện tập huấn phù hợp; cách giám sát và đánh giá tập huấn; và những hướng dẫn đặc biệt khác khi tập huấn đề cập tới những chủ đề nhạy cảm, liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em.

## Phần 2: Kế hoạch tập huấn cho từng phần

Phần này đưa ra những chỉ dẫn theo từng bước, nhằm thực hiện tất cả các phần của khóa tập huấn, bao gồm: giới thiệu, giải thích, thảo luận nhóm và các hoạt động, cũng như đưa ra hướng dẫn để thực hiện hoạt động giám sát và đánh giá. Kế hoạch tập huấn được chia thành ba nhóm tuổi: 5-7 tuổi, 8-10 tuổi và 11-17 tuổi. Với những trẻ lớn, nên chia tiếp ra thành các nhóm tuổi nhỏ hơn trong quá trình tập huấn (mặc dù nội dung tập huấn là tương tự), thường là 11-13 tuổi và 14-17 tuổi. Tài liệu bao gồm các kế hoạch tập huấn nhanh, trong khoảng một giờ, dành cho mỗi nhóm tuổi. Đồng thời, Tài liệu cũng bao gồm các kế hoạch tập huấn chi tiết, được chia theo các chủ đề chính, để thực hiện các buổi tập huấn kéo dài khoảng nửa ngày, hoặc cho những hoạt động khác, có lồng ghép chủ đề về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, trong một thời gian dài hơn.

## Phần 3: Phụ lục

Phần phụ lục là các tài liệu phục vụ cho việc giảng dạy, bao gồm các tài liệu phát tay, các biểu mẫu và phiếu đánh giá. Mặc dù những tài liệu này được thiết kế dưới dạng văn viết nhưng chúng cũng có thể được truyền tải bằng lời nói hoặc các hình thức khác, để đảm bảo mọi trẻ em và người chưa thành niên đều có thể tiếp nhận được.

# Phần 1 Chuẩn bị





# Chuẩn bị

## Ai có thể tiến hành tập huấn này?

Tài liệu này đề cập tới vấn đề xâm hại tình dục trẻ em, dưới hình thức phù hợp với trẻ em và người chưa thành niên. Vì vậy, điều quan trọng là phải chọn lựa thật kỹ càng các giảng viên có năng lực và chuyên môn phù hợp, để có thể chuyển tải các nội dung trong đó. Nếu tập huấn được tiến hành bởi những người thiếu kỹ năng hoặc có quan điểm kỳ thị thì có thể sẽ làm gia tăng nguy cơ và hậu quả của sự xâm hại đối với trẻ em. Hơn nữa, do bản chất nhạy cảm của chủ đề và sự cần thiết phải thực hiện hoạt động giám sát, nên cần có ít nhất hai người cùng tham gia, để đảm bảo sự an toàn cho trẻ trong khi điều hành thảo luận. Ngoài ra, giảng viên cũng nên là người cùng giới với học viên, đặc biệt là khi chia lớp thành các nhóm giới tính khác nhau (ví dụ, giảng viên nữ thì làm việc với nhóm trẻ em gái, giảng viên nam làm việc với nhóm trẻ em trai).

Giảng viên khóa học này cần có:

- Kiến thức chuyên môn về bảo vệ trẻ em, cụ thể là xâm hại tình dục. Tốt nhất, giảng viên nên có chuyên môn về sự phát triển tâm lý của trẻ.
- Có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và làm việc với trẻ em và người chưa thành niên, bao gồm cả với trẻ bị bỏ rơi và dễ bị tổn thương.
- Có hiểu biết đầy đủ về quy trình xử lý trong trường hợp nghi ngờ trẻ bị xâm hại tình dục, hoặc khi có trẻ tiết lộ việc bị xâm hại tình dục.
- Có hiểu biết về cách thức để giúp đỡ trẻ em trưởng thành và phát triển, với kiến thức và kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục khi có thể.

Giảng viên cần có lý lịch tư pháp rõ ràng và đã trải qua các cuộc kiểm tra cần thiết khác, đảm bảo phù hợp để làm việc với trẻ em và người chưa thành niên.

Vì chủ đề của thảo luận đề cập trực tiếp tới vấn đề xâm hại tình dục nên, bằng cách này hay cách khác, nó cũng sẽ liên quan đến mối quan hệ tính dục giữa người với người. Vì vậy, phải hết sức lưu tâm và thận trọng để đảm bảo rằng, giảng viên không trực tiếp hay gián tiếp tạo ra những quan điểm hay cách nhìn nhận vấn đề có tính chất phân biệt đối xử, bao gồm các vấn đề về giới, xu hướng tình dục hay bản dạng giới. Sự tồn tại của các quan điểm có tính chất kỳ thị dựa trên vấn đề giới, xu hướng tình dục, chủng tộc... không phù hợp với các quyền quốc tế của trẻ em, làm gia tăng sự dễ bị tổn thương của trẻ em và đặt trẻ em vào nguy cơ bị xâm hại. Tài liệu hướng dẫn này cũng bao gồm những hướng dẫn đặc biệt để tiến hành tập huấn bảo vệ trẻ em.



## Ai nên tham dự tập huấn này?

Tài liệu *Phòng ngừa xâm hại tình dục* được thiết kế cho cả trẻ em gái và trẻ em trai, thuộc những nhóm tuổi sau: 5-7 tuổi, 8-10 tuổi và 11-17 tuổi. Trong quá trình tập huấn, giảng viên nên chia học viên ra thành những nhóm khác nhau, theo những nhóm tuổi này. Đối với những nhóm trẻ lớn, giảng viên nên chia tiếp thành những nhóm nhỏ hơn, trong quá trình tập huấn (mặc dù có thể sử dụng cùng một nội dung). Nói chung, nên chia các nhóm thành các nhóm nhỏ hơn theo lứa tuổi 11-13 tuổi và 14-17 tuổi. Trong một số trường hợp, có thể sử dụng các hoạt động của nhóm trẻ nhỏ tuổi hơn để áp dụng với nhóm trẻ lớn tuổi hơn, khi mà các em chưa được dạy về nội dung này ở giai đoạn trước đó.

Trong trường hợp dạy cho trẻ ít được đi học hoặc trẻ chậm phát triển, cần chú ý vào giai đoạn phát triển của trẻ hơn là tuổi của trẻ. Trẻ em và người chưa thành niên cũng cần được chia thành các nhóm khác nhau theo giới<sup>2</sup>. Cần có sự điều chỉnh linh hoạt đối với trẻ em khuyết tật, trẻ bên ngoài lề xã hội, trẻ dễ bị tổn thương, hoặc trẻ em đã từng trải qua

Trong một số trường hợp, có thể sử dụng các hoạt động của nhóm trẻ ít tuổi hơn để áp dụng với nhóm trẻ lớn tuổi hơn, khi mà các em chưa được dạy về nội dung này, ở giai đoạn trước đó.

Trong trường hợp dạy cho trẻ ít được đi học hoặc trẻ chậm phát triển, cần chú ý vào giai đoạn phát triển của trẻ hơn là tuổi của trẻ.

<sup>2</sup> Nghiên cứu cho thấy rằng các nhóm đồng đẳng thường được phân chia theo giới tính trong độ tuổi khoảng 6-12; các trẻ em trai thường có xu hướng chơi với các trẻ em trai và các trẻ em gái chơi với trẻ em gái. Điều này đúng với tất cả các nền văn hóa trên toàn thế giới: Harkness và Super (1985) *Bối cảnh văn hóa của việc phân chia theo giới trong các nhóm đồng đẳng trẻ em*.

nhiều hình thức xâm hại khác nhau. Điều quan trọng là giảng viên cần cân nhắc cẩn thận nhu cầu và trình độ chung của từng nhóm, để chuẩn bị nội dung và các hoạt động thật kỹ lưỡng, trước khi tiến hành tập huấn.



## Kết quả mong đợi từ tập huấn là gì?

Sau khi kết thúc tập huấn, tương ứng với lứa tuổi và giai đoạn phát triển, trẻ em và người chưa thành niên có thể học được:

- cảm giác an toàn và quyền được an toàn,
- cách nhận biết đụng chạm phù hợp và không phù hợp,
- trẻ có quyền nói KHÔNG với người có hành vi đụng chạm không phù hợp hay đe dọa đến sự an toàn của các em,
- tầm quan trọng của việc nói với người lớn tin cậy về những tình huống như vậy,
- trẻ phải nói với những người lớn tin cậy ở xung quanh trẻ về tình huống của bản thân, cho đến khi họ tin vào câu chuyện của trẻ, và những sự hỗ trợ mà trẻ có thể nhận được trong cộng đồng.<sup>3</sup>

<sup>3</sup> Chuyển thể từ tài liệu của Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển Cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất.*

## Làm thế nào để có được sự đồng ý tham gia của trẻ em và người chưa thành niên? <sup>4</sup>

Tất cả sự tham gia của học viên vào lớp tập huấn nên là tự nguyện. Tham gia tự nguyện có nghĩa là mọi học viên đều phải có sự “đồng ý chính thức”. Vì nếu học viên dưới 18 tuổi, và căn cứ vào các khả năng nhận thức và giao tiếp khác nhau của các em, thì cần phải có sự đồng ý từ của cả cha mẹ hoặc những người chăm sóc trẻ<sup>5</sup> và bản thân trẻ thì trẻ mới được tham gia. Việc có được sự đồng ý từ phía cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ có thể rất phức tạp. Bởi vì, họ có thể có những quan ngại về độ tuổi của trẻ cũng như mức độ họ tin rằng, con của họ nên hoặc cần biết nhiều hay ít về xâm hại tình dục. **Phụ lục 1** có một thư mẫu dành cho cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ mà có thể được sử dụng để trao đổi thông tin một cách tế nhị về mục đích của khóa tập huấn này và để đạt được sự đồng ý chính thức.

“**Sự đồng ý chính thức**” có nghĩa là trẻ em đã đồng ý một cách rõ ràng để tham gia vào một hoạt động, sau khi được thông báo *theo cách mà trẻ có thể hiểu*, về mỗi điểm sau:

- Mục đích và lợi ích hoặc kết quả mong đợi của hoạt động có sự tham gia của trẻ,
- Những rủi ro và hậu quả tiềm tàng khi trẻ tham gia vào hoạt động,
- Cam kết về thời gian và các mong đợi khác của học viên,
- Khả năng từ chối tham gia hoặc rút lui khỏi hoạt động vào bất cứ thời điểm nào.

## Vai trò của cha mẹ, gia đình và cộng đồng là gì?

Nghiên cứu cho thấy rằng, ngay cả những trẻ ít tuổi cũng nên được dạy về những cách thức bảo vệ bản thân khỏi xâm hại tình dục. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là sẽ làm giảm đi trách nhiệm chính của người lớn, trong việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Trẻ em cần dựa vào những người lớn có trách nhiệm để nhận được sự can thiệp và trợ giúp. Vì lý do này mà bất cứ ở đâu có thể, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và những người làm công tác bảo vệ trẻ em tại cộng đồng nên được mời tham gia vào các sáng kiến về giáo dục phòng ngừa.<sup>6</sup> Bằng cách này, những người lớn có trách nhiệm, ở xung quanh các em, có thể: đáp ứng phù hợp đối với các câu hỏi và thắc mắc của trẻ; tăng cường kiến thức và kỹ năng; và có biện pháp thích hợp nhằm ngăn chặn và hỗ trợ nạn nhân trẻ em nếu phát hiện hoặc nghi ngờ có xâm hại tình dục trẻ em xảy ra.

4 Chuyển thể từ tài liệu *Hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó với sự buồn chán trong các hoạt động có sự tham gia của trẻ em của Tâm nhìn Thế giới* (2012)

5 Nếu không liên lạc được với cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc trẻ (ví dụ: trong trường hợp trẻ em đường phố), trong một số trường hợp, có thể sử dụng sự đồng ý từ phía những người lớn khác, có trách nhiệm chăm sóc trẻ đó, như một giáo viên hoặc người làm công tác xã hội. Giảng viên cần thông thạo và tuân thủ các quy định và pháp luật quốc gia.

6 Tài liệu *Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em: Hướng dẫn thảo luận với Cha mẹ và Người chăm sóc trẻ* và cuốn *Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em: Hướng dẫn thảo luận với Cán bộ cộng đồng* có thể tải về từ <http://www.childsafetourism.org> hoặc <http://wvi.org/asiapacific/childsafetourism>.

## Những lời khuyên khi làm việc với trẻ em và người chưa thành niên

Khi làm việc với trẻ em và người chưa thành niên, giảng viên cần trung thực, rõ ràng và không bao giờ được hứa những điều mà họ không chắc chắn có thể thực hiện được. Những giảng viên tốt là những người kiên nhẫn và sáng tạo. Sau đây là một số hướng dẫn thực hành để làm việc với trẻ em:<sup>7</sup>

NHỮNG ĐIỀU NÊN LÀM:	NHỮNG ĐIỀU KHÔNG NÊN LÀM:
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giới thiệu bản thân</li> <li>• Sử dụng ngôn ngữ đơn giản</li> <li>• Kiên nhẫn</li> <li>• Đảm bảo sự riêng tư</li> <li>• Nhạy cảm với cảm xúc của trẻ</li> <li>• Xin phép trẻ</li> <li>• Giữ bí mật về quan điểm và các ý kiến trả lời của trẻ</li> <li>• Linh hoạt và sáng tạo, làm cho trẻ cảm thấy vui và thích thú với buổi tập huấn.</li> <li>• Lắng nghe và tôn trọng quan điểm của trẻ</li> <li>• Đối xử bình đẳng với trẻ</li> <li>• Nói những điều mà trẻ em có thể hiểu được</li> <li>• Tự phê bình, chiêm nghiệm lại các hành vi của bạn với trẻ</li> <li>• Thể hiện sự quan tâm và tôn trọng quan điểm, kiến thức và kỹ năng của trẻ</li> <li>• Để trẻ tự làm theo cách của trẻ</li> <li>• Nhận ra sự khác biệt về nhu cầu giữa trẻ gái, trẻ trai, trẻ khuyết tật hoặc trẻ thuộc các dân tộc khác nhau và đối xử bình đẳng và công bằng với mọi trẻ em</li> <li>• Sử dụng những phương pháp mà giúp cho trẻ thể hiện được quan điểm, kiến thức và kỹ năng</li> <li>• Tạo ra một môi trường trong đó trẻ được thử thách về mặt trí tuệ theo cách tích cực và tế nhị.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Diễn thuyết</li> <li>• Thúc ép</li> <li>• Chỉ trích hoặc đưa ra những lời nhận xét tiêu cực</li> <li>• Ngắt lời</li> <li>• Lấn át</li> <li>• Nhiều giảng viên xung quanh một trẻ</li> <li>• Làm trẻ lúng túng hoặc cười trẻ</li> <li>• Giải thích lại những lời trẻ nói theo cách khác</li> <li>• Lên giọng kể cả với trẻ</li> <li>• Đứng hoặc ngồi ở vị trí cao hơn trong khi trẻ đứng hoặc ngồi thấp hơn</li> <li>• Nghi ngờ thông tin mà trẻ cung cấp hoặc làm cho trẻ cảm thấy như đang bị phán xét</li> <li>• So sánh, một cách không có thiện chí, một số trẻ với những trẻ khác</li> <li>• Đối xử với trẻ trai hoặc trẻ gái, trẻ được đi học nhiều, trẻ khuyết tật hoặc trẻ em từ các nhóm dân tộc khác nhau một cách không bình đẳng</li> <li>• Sử dụng kỹ thuật và bối cảnh học tập truyền thống như trong trường học</li> <li>• Các buổi làm việc quá dài làm trẻ trở nên mệt mỏi và mất hứng thú.</li> </ul>

<sup>7</sup> Chuyển thể từ tài liệu *Hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó với sự buồn chán trong các hoạt động có sự tham gia của trẻ em của Tâm nhìn Thế giới* (2012)

## Những lưu ý quan trọng khi tiến hành tập huấn về bảo vệ trẻ em

Căn cứ vào bản chất nhạy cảm của chủ đề này, các giảng viên cần đảm bảo rằng, những trẻ em và người chưa thành niên tham gia vào tập huấn cảm thấy an toàn và được hỗ trợ. Các giảng viên cần nhạy cảm với những phản ứng của học viên và chú ý tới cách mà các hoạt động có thể ảnh hưởng tới mỗi trẻ cũng như tất cả học viên. **Trước khi tiến hành bất cứ buổi tập huấn nào,** giảng viên cũng **phải** đảm bảo có sẵn các dịch vụ thích hợp, để ứng phó trong trường hợp có một trẻ nào đó bị tổn thương hoặc tiết lộ về tình trạng bị xâm hại. Sau đây là những gợi ý cụ thể về cách thức tiến hành:<sup>8</sup>

### Chuẩn bị trước các đầu mối liên lạc cụ thể để giới thiệu chuyển gửi khi gặp trường hợp có trẻ đau khổ hay tiết lộ về bị xâm hại

Trước khi tiến hành tập huấn, giảng viên cần biết về các dịch vụ hỗ trợ sẵn có, để ứng phó với tình huống có trẻ cảm thấy bị tổn thương hay tiết lộ về việc bị xâm hại. Tất cả những trường hợp trẻ em tiết lộ như vậy phải được chuyển tới cho cán bộ bảo vệ trẻ em tại địa phương, theo cơ chế báo cáo, hoặc thông báo cho các cơ quan làm việc vì trẻ em (bao gồm các tổ chức phi chính phủ và chính quyền sở tại). **Tất cả những sự tiết lộ của trẻ phải được thông báo ngay lập tức.**

### Ứng phó trong trường hợp được tiết lộ là có trẻ bị xâm hại

Nếu xảy ra trường hợp trẻ hay người chưa thành niên nào đó tiết lộ hoặc bắt đầu tiết lộ về việc bị xâm hại khi có mặt những người khác, hãy bảo vệ sự riêng tư của trẻ. Giảng viên có thể áp dụng một chiến thuật “can thiệp tích cực” như sau:

- Nói với trẻ là bạn đã nghe trẻ và không để trẻ tiếp tục thổ lộ thêm,
- Thể hiện sự sẵn sàng giúp đỡ và cho trẻ đó biết rằng, trẻ có thể nói về chuyện đó với bạn sau, và
- Lặng lẽ thu xếp gặp riêng trẻ càng sớm càng tốt.

Nếu trẻ bắt đầu tiết lộ riêng với bạn:

- Chú ý lắng nghe và cư xử với trẻ một cách nghiêm túc.
- Động viên rằng, trẻ đã làm đúng khi em chia sẻ thông tin và em không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào, cũng như không bao giờ có lỗi trong trường hợp này.
- Giải thích rằng, bạn cần phải chia sẻ thông tin với người có trách nhiệm, để đảm bảo an toàn cho trẻ (không hứa giữ thông tin này bí mật).
- Đừng trở thành nhà điều tra - trừ phi bạn là cán bộ xã hội hay cảnh sát - vì bạn không có vai trò điều tra.

8 Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển Cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất và tài liệu Hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó với sự buồn chán trong các hoạt động có sự tham gia của trẻ em của Tầm nhìn Thế giới (2012)

- Có thể đặt câu hỏi - nhưng không được đặt câu hỏi dẫn dắt (ví dụ, câu hỏi mà gợi ý hay khuyến khích một câu trả lời cụ thể).
- Báo cáo bằng văn bản về những gì nghe được, ngay lập tức, sau khi trao đổi với trẻ. Điều quan trọng là không được làm ngay trước mặt trẻ, để tránh làm trẻ bối rối, lo lắng hay có cảm giác tội lỗi, không nên để trẻ nghe trao đổi về những điều trẻ đã tiết lộ.
- Xử lý với những sự tiết lộ của trẻ một cách nghiêm túc, bí mật và kịp thời để tránh nguy cơ cho trẻ. **Chỉ** chia sẻ thông tin với người có chuyên môn phù hợp.
- Đừng đánh giá thấp tầm quan trọng của bản thân bạn - nhưng cũng tránh một mình đưa ra quyết định về tình huống xảy ra.
- Ghi chép lại mọi thông tin về những nguy cơ trực tiếp đối với trẻ như ở cùng nhà hay ở gần với đối tượng có thể là kẻ xâm hại.
- Từ thông tin được chia sẻ, lưu ý đến các trẻ khác có thể cũng gặp nguy cơ.
- Việc cấp thiết là phải chia sẻ thông tin với những người có chuyên môn để có thể trợ giúp cho trẻ. Một số cơ quan khác (y tế, cảnh sát, cơ sở nuôi dưỡng, các dịch vụ từ thiện xã hội) có thể đã có thông tin về sự an toàn của trẻ. Cùng với sự tiết lộ của trẻ, thông tin này có thể cho thấy những quan ngại sâu sắc về sự an toàn của trẻ em đó. Nếu thông tin không được chia sẻ với người có chuyên môn liên quan, trẻ có thể tiếp tục ở trong môi trường không an toàn và có thể chịu hậu quả nghiêm trọng hơn.
- Không bao giờ được đổ lỗi cho trẻ em hay gia đình của các em về việc bị xâm hại. Thực hiện mọi biện pháp để đảm bảo sự tôn trọng và sự chăm sóc cho trẻ.
- **Luôn ghi nhớ an toàn của trẻ là sự quan tâm cao nhất.**



Mỗi trường hợp cần được giải quyết theo cách thức tương xứng, xem xét toàn bộ bối cảnh, có sự tư vấn và trợ giúp của chuyên gia. Nếu nghi ngờ có trẻ bị xâm hại thì sự an toàn của trẻ phải được đặt lên hàng đầu, phải cẩn thận để không đẩy trẻ vào tình trạng nguy hiểm hơn.<sup>9</sup>

## Tạo ra một môi trường học tập an toàn để trẻ em cảm thấy được trợ giúp và tôn trọng.

Nội dung của Tài liệu được thiết kế cẩn thận để không làm tăng lo lắng hay sợ hãi cho trẻ. Thay vào đó, trẻ em cảm thấy được có thêm thông tin và trở nên mạnh mẽ hơn khi tham gia vào tập huấn. Giảng viên giữ vai trò làm tăng sự an toàn và tin cậy cho môi trường học tập. Vào đầu buổi tập huấn, giảng viên được khuyến khích để đặt ra một số quy định cơ bản cho nhóm, phù hợp ngôn ngữ của lứa tuổi và giai đoạn phát triển của trẻ, để giúp trẻ cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ:

- tôn trọng người khác,
- để người khác nói mà không ngắt lời hoặc chế giễu,
- khung thời gian cho lớp học hoặc nhóm thảo luận,
- đây không phải là nơi tiết lộ về chuyện cá nhân,
- các em có thể nói chuyện riêng với một trong số các giảng viên, nếu có điều gì đó làm các em lo lắng hoặc buồn chán mà các em không muốn hoặc cảm thấy không thể nói ra trong bối cảnh cả lớp.

Đối với các nhóm trẻ vẫn chưa biết nhau thì cần sử dụng các hoạt động "phá băng" và xây dựng niềm tin (**Phụ lục 3**) để tạo nên một cảm giác được hỗ trợ, có sự tôn trọng lẫn nhau trong nhóm và có cảm giác tích cực về bản thân cũng như các hoạt động học tập mà các em đang tham gia.

## Điều hành các hoạt động học tập về xâm hại một cách tế nhị

Các giảng viên không nên làm tăng sự lo lắng hoặc củng cố sự sợ hãi không cần thiết ở trẻ. Những hoạt động và hướng dẫn trong Tài liệu này được thiết kế cẩn thận để tránh những điều này. Giảng viên nên ghi nhớ nội dung của mỗi phần và đưa ra gợi ý cho sự tham gia của trẻ, trong khi vẫn cho phép các em giữ kín các thông tin nếu các em muốn. Có một số cách để làm điều này, bao gồm:

- Sử dụng các ví dụ có tính chất giả định như "*Chuyện gì sẽ xảy ra nếu...?*"
- Đặt ra các tình huống như "*Giả sử điều này xảy ra...*"
- Sử dụng câu điều kiện khi học viên tìm hiểu về các hậu quả của hành động như "*... có thể xảy ra*" hoặc "*... có khả năng xảy ra*".

Giảng viên nên sử dụng các hoạt động được đưa ra trong Tài liệu này vì chúng phản ánh chính xác những đặc điểm và động lực liên quan của vấn đề xâm hại trẻ em.<sup>10</sup> Trong các hoạt động

<sup>9</sup> Trường hợp có thể liên quan đến nhiều hơn một trẻ.

<sup>10</sup> Khuyến khích các giảng viên chia sẻ phản hồi về việc sử dụng Tài liệu này với Ban Quản lý dự án, Chương trình Phòng ngừa, để nội dung cuốn Tài liệu, theo đó, có thể được rà soát để đưa vào những công cụ mới và thay thế.

này, giảng viên cần luôn luôn nêu bật những phản hồi phù hợp với tình huống và ghi nhận những khó khăn trong quá trình triển khai các hoạt động tập huấn, đặc biệt trong trường hợp học viên không tham gia tích cực vào thảo luận.

## Cẩn thận quan sát trẻ và tạo cơ hội để “đặt câu hỏi” nếu cần

Giảng viên nên quan sát cẩn thận các học viên trong suốt buổi tập huấn. Nên sử dụng giảng viên thứ hai (hoặc “giám sát viên”) để phát hiện vấn đề. Các hoạt động trong cuốn Tài liệu này được thiết kế để giáo dục và nâng cao nhận thức cho trẻ, trong một môi trường an toàn và thân thiện. Các hoạt động nên được điều chỉnh cho phù hợp với các nhóm tuổi cụ thể, để trẻ em không bị rơi vào tâm trạng chán chường hay đau khổ. Tuy nhiên, nếu các hoạt động gợi lên những cảm xúc mạnh mẽ, giảng viên nên tạo cơ hội cho trẻ em “đặt câu hỏi”. Mục đích của việc đặt câu hỏi này là để xoa dịu những cảm xúc mạnh mẽ mà một học viên có thể gặp phải trong khi thảo luận với một người khác, hoặc để đưa trẻ quay trở lại bản dạng của chính mình hoặc của tình huống hiện tại, khi cuộc thảo luận làm các em nhớ và liên tưởng tới một sự kiện trong quá khứ. Ví dụ, giảng viên có thể hỏi những trẻ lớn những câu hỏi như *“Em cảm thấy thế nào sau hoạt động hoặc cuộc thảo luận đó? Em còn muốn nói bất cứ điều gì khác không?”*

Đôi khi, giảng viên có thể gặp phải những trẻ có cách cư xử khó chịu (tranh cãi, nói chuyện liên tục, thái độ tiêu cực, hay phá phách). Hãy nhớ là có thể đứa trẻ đang muốn “thể hiện” nhu cầu giao tiếp. Hãy cố không phản ứng quá mức về hành vi của trẻ mà hãy xem xét nguyên nhân và mục đích của các hành vi đó là gì, trong khi đó, không để những học viên còn lại bị ảnh hưởng bởi hành vi của những trẻ đó. Hành vi của trẻ có thể là dấu hiệu cho thấy trẻ đang ở trong tình huống cần được quan tâm hơn, hay thậm chí là quan tâm đặc biệt. Hãy để trợ giảng giúp bạn làm giảm thiểu ảnh hưởng đến cả nhóm. Cũng có khả năng là hành vi của một hay một nhóm trẻ có thể là dấu hiệu của một mối quan ngại chung. Trong trường hợp như vậy, cần lấy lại sự bình tĩnh chung của cả nhóm, cố gắng hiểu nhóm và làm dịu đi nỗi sợ hãi hay quan ngại có thể nảy sinh.

## Phải làm gì nếu có trẻ muốn trao đổi về những chủ đề nhạy cảm như xu hướng tình dục, bản dạng giới hoặc những vấn đề cá nhân của trẻ?

Trong buổi tập huấn, có thể xuất hiện những câu hỏi về xu hướng tình dục hay bản dạng giới. Giảng viên cần chuẩn bị ứng phó với những tình huống thảo luận như thế một cách rõ ràng, cởi mở và trực tiếp. Giảng viên cần nhấn mạnh rằng, trẻ em có quyền được bảo vệ, cho dù các em thuộc về xu hướng tình dục hoặc bản dạng giới nào; và rằng việc chế giễu, phân biệt đối xử hay làm ngơ trước vấn đề về xu hướng tình dục và bản dạng giới này có thể đẩy trẻ vào tình huống dễ bị tổn thương, vì các em không được sự hỗ trợ của cộng đồng.

Giảng viên cần đảm bảo rằng, bất kỳ phát ngôn nào của học viên, làm gia tăng những quan niệm sai lầm hoặc không liên quan tới vấn đề thảo luận, đều phải được đề cập đến một cách tế nhị và không được bỏ qua. Ví dụ, những lời nhận xét về trang phục của trẻ em gái là không liên quan đến thảo luận và có thể tạo ra những định kiến sai lầm về giới, mà có thể dẫn đến việc “đổ lỗi cho nạn nhân”. Giảng viên không nên khuyến khích những thảo luận như vậy mà nên tập trung vào những thông điệp chính đã nhấn mạnh trong Tài liệu này.

Luôn luôn phải nhắc nhở các học viên rằng, trẻ em không bao giờ có lỗi khi bị xâm hại. Vì vậy, không được đổ lỗi cho trẻ khi các em là nạn nhân xâm hại tình dục.

Lưu ý rằng, thảo luận chủ đề này có thể gây khó khăn đối với những trẻ em hoặc người chưa thành niên đã từng bị xâm hại. Giảng viên nên hạn chế sự tiết lộ những thông tin cá nhân nhạy cảm của học viên, một cách tế nhị. Bởi vì, những thông tin đó, khi được tiết lộ, có thể làm cho học viên đó phải hối hận về sau. Có thể áp dụng chiến lược “can thiệp tích cực” đã đề cập ở trên.

Nếu có học viên nào tiết lộ những thông tin nhạy cảm, phải đảm bảo rằng, việc này cần được xử lý một cách tôn trọng. Nếu thấy một trẻ em hay người chưa thành niên cần giúp đỡ, bạn có thể đưa ra gợi ý riêng rằng, bạn muốn trao đổi với trẻ về vấn đề cụ thể đó vào sau buổi tập huấn này. Cũng có thể liên hệ với tư vấn viên hay những người có khả năng khác để giúp đỡ cho trẻ<sup>11</sup>. Luôn nhớ rằng khi những thông tin nhạy cảm được tiết lộ thì điều đó cũng có thể ảnh hưởng đến những thành viên khác trong nhóm. Vì vậy, những trẻ em hay người chưa thành niên khác cũng cần được giúp đỡ.


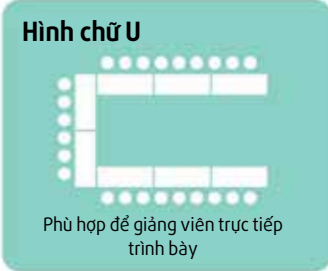
## Luôn kết thúc một cách tích cực

Giảng viên nên kết thúc mỗi phần hoặc mỗi buổi tập huấn một cách tích cực. Trước khi kết thúc mỗi phần hoặc mỗi buổi tập huấn, nên hoàn thành xong các chủ đề thảo luận nhạy cảm. Các bài tập lấy lại sự tập trung hoặc tạo cảm giác thư giãn có thể giúp giải tỏa bớt mọi sự căng thẳng của học viên sau khi thảo luận các vấn đề nhạy cảm. Tương tự như vậy, một trò chơi vận động cũng có thể giúp giải phóng năng lượng, xua đi cảm giác khó chịu và củng cố các mối quan hệ tích cực trong lớp. Tài liệu cũng đưa ra một số trò chơi vận động (**Phụ lục 4**) và các ý tưởng để kết thúc buổi tập huấn một cách tích cực.



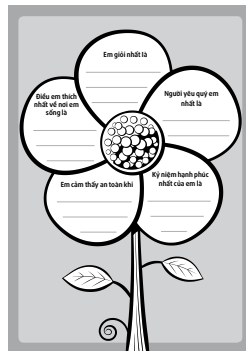
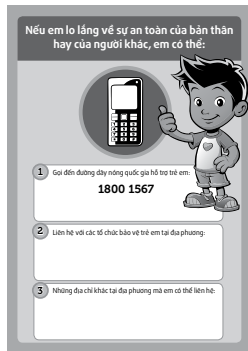
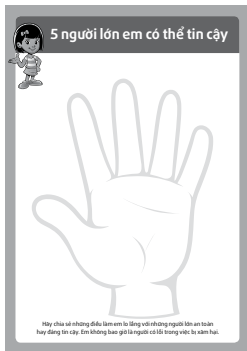
<sup>11</sup> Tùy từng trường hợp, có thể khai thác sự trợ giúp từ đường dây hỗ trợ trẻ em quốc gia, chính quyền địa phương hay các tổ chức tại cộng đồng.

## Tôi cần những gì để tiến hành tập huấn này?

<b>Học viên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tài liệu này phù hợp nhất với nhóm học viên từ 10-15 tuổi và người chưa thành niên.</li> <li>Mỗi buổi tập huấn nên kiểm soát số lượng học viên tham gia vì bản chất nhạy cảm của vấn đề, để đáp ứng yêu cầu về quản lý và đảm bảo quyền lợi của trẻ. Nếu nhóm quá lớn, giảng viên sẽ gặp khó khăn trong việc quan sát. Như vậy, sẽ có nguy cơ là một số trẻ sẽ không được chú ý hoặc không được để mắt tới. Vì vậy, trong trường hợp làm việc với một nhóm lớn thì cần phải có nhiều giảng viên. Theo tiêu chuẩn thông thường, một nhóm có 15 học viên thì nên có ít nhất là hai giảng viên.</li> <li>Nên tách riêng nhóm trẻ trai và nhóm trẻ gái ra để tập huấn. Giảng viên nên là người cùng giới với học viên (ví dụ giảng viên nữ làm việc với nhóm trẻ gái và giảng viên nam làm việc với nhóm trẻ trai).</li> </ul>
<b>Địa điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu có thể, địa điểm tập huấn nên bố trí chỗ ngồi cho học viên một cách thoải mái, theo “hình tròn” hoặc “hình chữ U”. Những cách bố trí này là phù hợp cho các cuộc thảo luận tích cực. Không nên để bàn trong phòng tập huấn. Trong một số trường hợp, trẻ em có thể thích ngồi trên sàn thay vì ngồi trên ghế, nhất là trong các buổi tập huấn được thực hiện ở vùng nông thôn.</li> </ul> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div data-bbox="479 848 805 1120" style="text-align: center;">  <p><b>Hình tròn</b></p> <p>Phù hợp với tập huấn thân mật (không kê bàn)</p> </div> <div data-bbox="848 848 1173 1120" style="text-align: center;">  <p><b>Hình chữ U</b></p> <p>Phù hợp để giảng viên trực tiếp trình bày</p> </div> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mặc dù, trong một số trường hợp, buổi tập huấn có thể được thực hiện ở ngoài trời nhưng tốt nhất là tập huấn nên có không gian riêng.</li> <li>Giảng viên cần quan tâm, xem xét đến các nhu cầu đặc biệt của những học viên là người khuyết tật. Bao gồm tất cả các dạng khuyết tật, ví dụ như khuyết tật vận động, khuyết tật giác quan (ví dụ, nghe hoặc nhìn), khuyết tật trí tuệ và tâm thần.</li> </ul>
<b>Thời gian</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Những thông điệp chính có thể được truyền tải vào các buổi tập huấn kéo dài khoảng một giờ (xem “Kế hoạch tập huấn nhanh”) hoặc Kế hoạch tập huấn chi tiết, được chia thành các chủ đề khác nhau, có thể được sử dụng để lồng ghép với các sự kiện khác, mà kéo dài trong khoảng thời gian nửa ngày, hoặc để thực hiện các buổi tập huấn ngắn hơn nhưng kéo dài trong nhiều ngày.</li> <li>Nếu có nhiều thời gian, một số hoạt động khác có thể được lựa chọn và đưa vào buổi tập huấn. Những hoạt động này được ghi chú rõ trong Tài liệu hướng dẫn.</li> </ul>

**Tài liệu**

- Mỗi Kế hoạch tập huấn đều thể hiện rõ những phương tiện hỗ trợ giảng dạy cần thiết.
- Tài liệu này chú trọng đến việc hướng dẫn giảng viên thực hiện các tập huấn, cả chính thức và không chính thức, bằng ngôn ngữ nói, nhằm đảm bảo cho trẻ em và người chưa thành niên, ở những hoàn cảnh và khả năng khác nhau, có thể tiếp nhận được.
- Trong khi Tài liệu hướng dẫn không đòi hỏi việc giảng viên phải áp dụng công nghệ thông tin thì các giáo cụ trực quan để hỗ trợ giảng dạy cũng có thể được sử dụng nếu có. **Lưu ý là tất cả các tài liệu sử dụng phải phù hợp với lứa tuổi của trẻ và không làm tăng sự lo lắng hoặc sợ hãi không cần thiết.**
- Tài liệu phát tay cho học viên đã bao gồm **Phụ lục 2**. Tài liệu này được thiết kế và minh họa cẩn thận cho những thông điệp chính, mà có thể chia sẻ với tất cả các nhóm trẻ, với độ tuổi và giới tính khác nhau. Tài liệu phát tay cũng có thể được in lên giấy khổ lớn để giảng viên sử dụng như một phương tiện hỗ trợ tập huấn.



## Làm thế nào để đánh giá bài học này?

Đánh giá là một thành tố quan trọng trong việc quyết định xem liệu các mục tiêu học tập đã đạt được hay chưa. Vì Tài liệu này được thiết kế để giúp bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục nên các kết quả thực sự của tập huấn sẽ được thể hiện trong các nghiên cứu theo chiều dọc. Tuy đơn giản nhưng các công cụ đo lường, mà lấy trẻ em là trung tâm, luôn có thể được sử dụng để đánh giá những phản ứng cũng như những thay đổi trong hành vi và học tập của trẻ em và người chưa thành niên.<sup>12</sup> Đầu tiên, mỗi Kế hoạch tập huấn, đều bao gồm một mục “Quan sát” mà giảng viên nên sử dụng để kiểm tra kết quả học tập dưới hình thức nhắc lại hay tóm tắt những điểm chính. Thứ hai, **Phụ lục 10** gồm một Biểu mẫu Đánh giá đơn giản, có thể được sử dụng dưới dạng viết hoặc nói, để thu thập ý kiến phản hồi và những sự thay đổi hành vi mong muốn ở trẻ em và người chưa thành niên tham gia tập huấn. Cuối cùng, giảng viên nên quan sát xem các học viên phản ứng như thế nào với các câu hỏi, xem các em tham gia vào các hoạt động nhóm như thế nào, liệu các em có tỏ ra quan tâm hay không, và liệu các em có hỏi những câu hỏi gợi sự suy nghĩ hay không... và điều chỉnh cách thức điều hành của giảng viên trong quá trình làm tập huấn.

Giảng viên chịu trách nhiệm thu thập và lưu trữ thông tin về những phản ứng, hoạt động học tập và những sự thay đổi hành vi của học viên và chia sẻ thông tin này với các ban ngành liên quan (bao gồm cả Tầm nhìn Thế giới) để hỗ trợ việc liên tục cải thiện chương trình giáo dục phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em ở Khu vực Tiểu vùng Mê Kông. Mẫu báo cáo tập huấn dành cho giảng viên được thể hiện ở **Phụ lục 14**.



<sup>12</sup> Như mô tả trong: Kirkpatrick, D. & Kirkpatrick, J. (2006), Đánh giá các chương trình tập huấn – Phiên bản thứ 3, Nhà xuất bản Berrett-Koehler, Hoa Kỳ.



# Phần 2

# Kế hoạch tập huấn





# Kế hoạch tập huấn

## Đề cương tập huấn cho nửa ngày

Nếu tiến hành khóa tập huấn trong nửa ngày hoặc lâu hơn thì nên có các chủ đề dưới đây. Hãy xem “Kế hoạch tập huấn nhanh” cho từng nhóm tuổi, bao gồm những nội dung chính cần trình bày trong trường hợp hạn chế về thời gian (trong khoảng một giờ).

	5-7 tuổi	8-10 tuổi	11-17 tuổi <sup>13</sup>
Giới thiệu	Chào mừng Giới thiệu Chúng ta sẽ nói về chủ đề gì ngày hôm nay? Bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em là gì?	Chào mừng Giới thiệu Chúng ta sẽ nói về chủ đề gì ngày hôm nay? Bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em là gì?	Chào mừng Giới thiệu Chúng ta sẽ nói về chủ đề gì ngày hôm nay? Bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em là gì?
Nhận dạng xâm hại	Cơ thể em Các kiểu động chạm	Cơ thể em Các loại cảm giác và các tín hiệu cảnh báo Xâm hại tình dục là gì? Các hình thức mua chuộc và đe dọa	Thực trạng về xâm hại trẻ em Xác định và phòng tránh các tình huống không an toàn
Các chiến lược bảo vệ	Không, đi khỏi, chia sẻ Những người lớn an toàn có thể giúp em Những bí mật vui và bí mật buồn	Không, đi khỏi, chia sẻ Những người lớn an toàn có thể giúp em Không, đi khỏi - các chiến lược khác (tùy chọn) Các bí mật	Tránh các tình huống không an toàn khi sử dụng công nghệ thông tin Tránh và giảm rủi ro Mạng lưới hỗ trợ của em Sự hỗ trợ của cộng đồng
Kết thúc	Các kế hoạch của em là gì? Đánh giá Hoạt động kết thúc	Các kế hoạch của em là gì? Đánh giá Hoạt động kết thúc	Các kế hoạch của em là gì? Đánh giá Hoạt động kết thúc

<sup>13</sup> Các nhóm lớn nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn theo độ tuổi 11-13 và 14-17 trong quá trình tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một tài liệu.





**5-7 tuổi**

## Kế hoạch tập huấn nhanh

5-7 tuổi

### Thời gian: Một giờ

#### Tổng quan

Kế hoạch tập huấn nhanh bao gồm những nội dung chính của khóa tập huấn, diễn ra trong khoảng một giờ. Trong đó, chỉ ra các thông điệp chính và các hoạt động hỗ trợ mà giảng viên cần ưu tiên.

#### Thông điệp chính

- Đây là cơ thể em.
- Nếu ai đó đụng chạm vào cơ thể em mà khiến em thấy lo lắng, sợ hãi hay đau đớn, em có quyền nói KHÔNG, sẽ ĐI KHỎI và CHIA SẺ cho người lớn an toàn.
- Em có thể gặp người lớn an toàn mà em tin tưởng để nói về sự lo lắng của em.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 - Tài liệu phát tay** (in cho mỗi học viên hoặc in trên giấy khổ lớn để sử dụng như là giáo cụ trực quan.)
- **Phụ lục 5 - Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái** (có thể dùng máy chiếu hoặc in trên giấy khổ lớn)
- Phát cho mỗi em một tờ giấy khổ A4
- Bút màu, chì màu hoặc sáp màu

#### Hướng dẫn

##### **Giảng viên trình bày (5 phút)**

Chào đón học viên tham gia. Tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này). Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*

##### **Hoạt động (10 phút)**

Chọn một trong các hoạt động phá băng từ **Phụ lục 3 - Phá băng và trò chơi tạo niềm tin**.

### Giảng viên trình bày (5 phút)

Giới thiệu khái niệm xâm hại. Giải thích: *Một số trẻ có thể bị thương hay gặp nguy hiểm. Nếu ai đó bị thương hay gặp nguy hiểm mà không phải do tai nạn thì chúng ta gọi đó là xâm hại.* Giải thích rằng ngược với xâm hại là chăm sóc và bảo vệ.

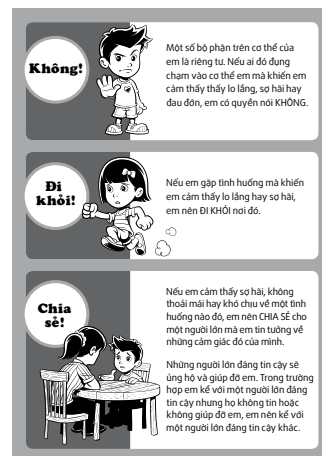
### Thảo luận nhóm (10 phút)

Giới thiệu hình vẽ phác họa hình trẻ trai và trẻ gái (**Phụ lục 5**), chỉ vào từng bộ phận cơ thể và hỏi tên của các bộ phận đó. Khi trẻ trả lời, hãy viết tên lên vị trí của các bộ phận tương ứng. Các thuật ngữ giải phẫu học về tên của các bộ phận sinh dục phải được giảng viên khẳng định và viết ra.

Giảng viên phải giải thích những bộ phận cơ thể nào là “riêng tư” (“*riêng tư*” nghĩa là “*dành riêng cho em*”). Khi trẻ lớn lên, KHÔNG ai khác được nhìn hay đụng chạm vào các bộ phận riêng tư của cơ thể trẻ, trừ trường hợp trẻ bị bệnh, bị thương hay cần trợ giúp để chăm sóc bản thân

### Giảng viên trình bày (10 phút)

Giải thích rằng nếu bất kỳ ai đụng chạm vào cơ thể của chúng ta mà làm chúng ta cảm thấy lo lắng, sợ hãi hay bị đau, chúng ta phải hành động. Giới thiệu khái niệm NÓI KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ. Giải thích rằng trong một số trường hợp, khi chúng ta lo lắng hay sợ hãi, chúng ta có thể nói KHÔNG. Chúng ta có thể ĐI KHỎI nơi xảy ra tình huống đó. Nếu chúng ta cảm thấy bối rối hay lo lắng, chúng ta có thể CHIA SẺ với một người lớn an toàn. Đôi khi, chúng ta rất khó nói KHÔNG hay ĐI KHỎI tình huống đó, nhưng chúng ta hãy luôn cố gắng để CHIA SẺ cho người khác về tình huống đó.



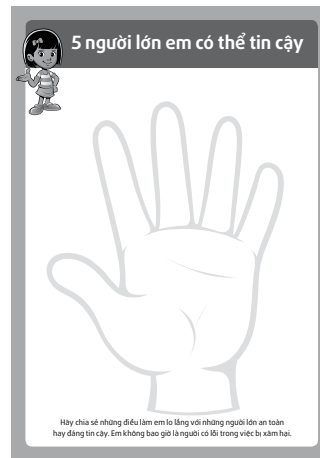
(Giới thiệu Tài liệu phát tay minh họa KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ, **Phụ lục 2.**)

### Hoạt động (15 phút)

- Hỏi học viên xem các em sẽ tìm sự trợ giúp từ ai nếu bị lạc, cảm thấy sợ hãi hay lo lắng. Tùy hoàn cảnh từng trẻ, hỏi xem các em sẽ hỏi ai i) ở trường ii) ngoài phạm vi gia đình iii) trên phố hoặc trong khu dân cư?

2. Yêu cầu trẻ chọn năm người lớn an toàn và tạo hình ảnh minh họa, ví dụ:

- Vẽ năm quả bóng, mỗi quả bóng điền tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
- Cắt hình một bông hoa. Cắt hình tròn làm nhụy của bông hoa và viết tên của trẻ vào đó. Cắt năm cánh hoa và trên mỗi cánh hoa đó viết tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
- Dùng bút vẽ theo hình bàn tay của trẻ. Trên mỗi ngón tay viết tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình. *(Nếu đã in Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay cho mỗi học viên, trẻ có thể viết tên của “5 người lớn em có thể tin cậy” lên trang này.)*



3. Yêu cầu trẻ liệt kê càng nhiều thông tin càng tốt về mỗi người lớn đó như: tên, mối quan hệ (ví dụ, bạn bè hay hàng xóm), địa chỉ và số điện thoại.



**Giảng viên trình bày (5 phút)**

Cám ơn học viên đã tham gia và cho các em biết thông tin về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em của quốc gia (như Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) để trẻ liên hệ khi cảm thấy lo lắng hoặc có điều muốn hỏi.

## Giới thiệu

5-7 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Phần giới thiệu cần tạo ra một bầu không khí tin tưởng, trong đó trẻ em cảm thấy thoải mái và tích cực về bản thân và các hoạt động học tập. Trẻ cũng nên được giới thiệu những khái niệm về bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em. Kiến thức này là cơ sở để trẻ có thể nói ra khi các em cảm thấy bị đe dọa hoặc không an toàn.

### Các thông điệp chính

- Em có thể bị tổn thương. Khi tổn thương đó không phải là tình cờ thì gọi là xâm hại.
- Sự bảo vệ có nghĩa là được an toàn khỏi sự gây hại hoặc mối nguy hiểm.
- Em có quyền được chăm sóc và an toàn. Em có thể thể hiện sự quan tâm với người khác.

### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (in cho mỗi học viên hoặc được giảng viên in trên giấy khổ lớn để sử dụng làm giáo cụ trực quan.)
- Bút chì hoặc bút màu (*tùy chọn.*)

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

Chào mừng học viên tới dự buổi tập huấn. Giảng viên tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này). Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*

#### Hoạt động

Chọn một hoặc nhiều hơn các hoạt động phá băng (làm quen) trong **Phụ lục 3 – Hoạt động phá băng và các trò chơi tạo niềm tin.**

#### Giảng viên trình bày

Giới thiệu khái niệm về xâm hại. Giải thích: *Đôi khi trẻ em có thể bị tổn thương hoặc bị đặt vào tình thế nguy hiểm. Nếu ai đó bị tổn thương hoặc gặp nguy hiểm và sự việc này xảy ra không phải là ngẫu nhiên thì chúng ta gọi đó là xâm hại. Giải thích rằng, từ trái nghĩa của xâm hại là chăm sóc hoặc bảo vệ.*

Giải thích: *Sự yêu mến, quan tâm, thức ăn, thuốc chữa bệnh, giáo dục, vui chơi và sự an toàn là những thứ mà tất cả trẻ em nên có. Chúng được gọi là quyền. Quyền có nghĩa là không “thắc mắc” hoặc “nghĩ ngờ” gì về nó – trẻ em nên có những quyền này.*

### Hoạt động (tùy chọn)

Cùng sử dụng phiên bản thân thiện của tài liệu Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em.<sup>14</sup>

### Giảng viên trình bày

Nhắc lại các thông điệp chính. Giải thích rằng, việc hiểu biết về thông tin đúng có thể giúp bảo vệ chúng ta. Điều này có mối liên hệ với việc nhận biết về các “bộ phận riêng tư” và những động chạm nào là được phép và không được phép. Đây là những nội dung mà chúng ta sẽ đề cập trong ngày hôm nay.



## Quan sát

Trẻ em có nhận ra rằng, các em cần được an toàn không?

14 Phiên bản thân thiện với trẻ em của Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em có trong Tài liệu phát tay, Phụ lục 2, hoặc *bản dùng để tô màu của tài liệu này*. (xem [http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color\\_it\\_rights\\_coloring\\_book.pdf](http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color_it_rights_coloring_book.pdf).)

## Chủ đề 1 – Cơ thể em

5-7 tuổi

Thời gian tối thiểu: 20 phút

### Tổng quan

Trong chủ đề này, chúng ta sẽ được học về các bộ phận cơ thể, bao gồm bộ phận sinh dục. Điều này giúp các em nhận thức được toàn bộ cơ thể mình và cung cấp cho các em đầy đủ các từ vựng để mô tả những tình huống có nguy cơ bị xâm hại. **Vi chủ đề này nhạy cảm nên phải chia các trẻ em gái và trẻ em trai làm việc theo nhóm riêng. Giảng viên nên là người cùng giới với mỗi nhóm trẻ.**

### Các thông điệp chính

- Một số bộ phận trên cơ thể em là riêng tư.
- Khi em lớn hơn, những người khác sẽ không được phép nhìn hoặc động chạm vào những bộ phận riêng tư trên cơ thể em, trừ phi em bị ốm, bị thương hoặc cần sự giúp đỡ để chăm sóc bản thân.

### Tài liệu

- Phấn hoặc bút viết bảng và giấy khổ lớn
- **Phụ lục 5 - Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái** (có thể dùng hình trên máy chiếu hoặc hình được in trên giấy khổ lớn.)

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

Giới thiệu những từ như “riêng tư” và “không riêng tư”. Giải thích rằng riêng tư có nghĩa là “dành cho em” và không riêng tư có nghĩa là “dành cho tất cả mọi người”. Thảo luận các ví dụ về những thứ là riêng tư (ví dụ: đồ chơi ưa thích của các em, nhật ký của các em, quần áo của em...) và những thứ là không riêng tư (ví dụ: ô tô buýt, sân chơi, thư viên công cộng, báo...).

#### Hoạt động

Chia trẻ thành từng cặp và yêu cầu trẻ vẽ cơ thể mình bằng phấn lên sàn hoặc sử dụng bút viết bảng để vẽ lên giấy khổ lớn. (Nếu lớp học đông, bạn có thể để trẻ làm việc theo nhóm có bốn hoặc sáu người, và chỉ phác họa một thành viên trong nhóm. Các nhóm cần có tính chuyên biệt về giới – có nghĩa là các trẻ em gái với trẻ em gái và trẻ em trai với trẻ em trai.)

#### Thảo luận nhóm

Liên hệ đến **Phụ lục 5 - Hình vẽ phác họa về cơ thể trẻ trai và trẻ gái**. Giảng viên chỉ vào từng bộ phận của cơ thể trên hình vẽ và hỏi học viên tên của bộ phận đó. Khi các em trả lời, giảng viên ghi tên bộ phận thích hợp lên trên hình cơ thể. Các thuật ngữ chính xác về giải phẫu học của các bộ phận sinh dục – dương vật, âm đạo và hậu môn – cần được giảng viên khẳng định và ghi lên vị trí tương ứng trên hình vẽ, nếu cần thiết.

Chỉ vào bộ phận sinh dục, ngực và mông và hỏi:

- Tại sao các em nghĩ rằng những bộ phận này được gọi là bộ phận riêng tư của cơ thể? *(Chúng mang tính cá nhân và được quần áo che đi khi chúng ta gặp gỡ người khác.)*
- Khi nào chúng ta không cần che đi những bộ phận riêng tư của cơ thể chúng ta? *(Khi chúng ta ở một mình và khi đang tắm hoặc mặc quần áo.)*
- Ai có thể động chạm vào những bộ phận riêng tư trên cơ thể chúng ta? *(Chúng ta có thể chạm vào những bộ phận riêng tư của mình một cách kín đáo. Bố mẹ và những người chăm sóc cần chạm vào những bộ phận riêng tư của các em bé và trẻ nhỏ khi họ chăm sóc cho chúng. Khi trẻ lớn lên, trẻ có thể tự chăm sóc cơ thể mình. Nếu trẻ bị ốm hoặc bị thương hay bị khuyết tật thì người chăm sóc trẻ, bác sĩ hoặc điều dưỡng có thể cần chạm vào các bộ phận riêng tư trên cơ thể trẻ.)*



#### **Giảng viên trình bày**

Tóm tắt lại các thông điệp chính.



#### **Hoạt động**

Chọn một trong những trò chơi nạp năng lượng (energiser) từ **Phụ lục 4: Các trò chơi nạp năng lượng nhằm xoa tan sự căng thẳng.**

---

### **Quan sát**

Trẻ em có thể xác định được bộ phận cơ thể nào là riêng tư hay không?

---

## Chủ đề 2 – Các hình thức động chạm

5-7 tuổi

Thời gian tối thiểu: 20 phút

### Tổng quan

Chủ đề này giới thiệu các hình thức động chạm khác nhau và cách mà chúng ta có thể cảm nhận sự động chạm. Chủ đề này cũng giới thiệu khái niệm về sự được phép. Điều này có thể giúp trẻ em hiểu được khi nào các em cần sự bảo vệ.

### Các thông điệp chính

- Đó là cơ thể của em. Những người khác cần sự cho phép của em mới được động chạm vào em.
- Nếu hành vi động chạm làm em lo lắng, sợ hãi hoặc làm em bị tổn thương thì em có quyền nói KHÔNG, ĐI KHỎI và CHIA SẺ.

### Tài liệu

- Cái gối hoặc đồ chơi mềm (*tùy chọn.*)

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

Giải thích rằng chúng ta thường có thể nhận biết được một hành vi động chạm là AN TOÀN hay KHÔNG AN TOÀN thông qua những tín hiệu mà cơ thể chúng ta cho chúng ta biết, khi người khác động chạm vào. Chúng ta cũng có thể nhận biết được một hành vi động chạm là AN TOÀN hay KHÔNG AN TOÀN bằng cách nhìn cách thức mà hành vi động chạm đó được thực hiện. Hãy thảo luận xem mọi người có thể động chạm NHƯ THẾ NÀO, ví dụ: nhẹ nhàng, thô thiển.



#### Hoạt động (tùy chọn)

Chỉ định từng em một để mô phỏng cách thức mọi người động chạm nhau, sử dụng một cái gối hoặc đồ chơi trong lớp. Hỏi học viên xem các em phân biệt hành vi động chạm đó là AN TOÀN hay KHÔNG AN TOÀN. Tại sao?



#### Giảng viên trình bày

Giải thích cho học viên rằng hành vi động chạm là AN TOÀN hay KHÔNG AN TOÀN phụ thuộc vào những điều như:

- Ai đang động chạm vào bạn? (*ví dụ: cô, chú, anh chị em, bạn bè, bác sĩ, hàng xóm, người lạ*)
- Bộ phận NÀO trên cơ thể họ đang chạm vào? (*ví dụ: bàn tay, cánh tay, mặt, chân, bộ phận sinh dục*)
- Họ động chạm vào bạn KHI NÀO? (*ví dụ: khi khám sức khỏe*)
- Họ động chạm vào bạn Ở ĐÂU? (*ví dụ: tại một bữa tiệc, trước mặt bạn bè của bạn, khi bạn một mình*)
- Họ động chạm vào bạn NHƯ THẾ NÀO? (*ví dụ: một cách thô thiển, dục dăng*)

Giới thiệu khái niệm “*cho phép*”. Giải thích rằng đôi khi người ta không xin phép trước khi họ làm điều gì đó, mặc dù họ nên xin phép.



### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau:

- Tại sao việc xin phép lại quan trọng? (*Để bạn không làm tổn thương ý nghĩ và tình cảm của ai đó và để bạn không làm điều gì đó mà có thể không an toàn.*)
- Ai có thể cho phép bạn sử dụng đồ chơi của người bạn của bạn? (*Người bạn đó*)
- Ai có thể cho phép bạn sử dụng quả bóng của trường học? (*Giáo viên của bạn hay Hiệu trưởng nhà trường*)
- Ai có thể cho phép bạn và gia đình bạn sử dụng sân chơi của cộng đồng? (*Người quản lý khu vui chơi đó*)
- Ai có thể cho phép một ai đó động chạm hoặc nhìn các bộ phận riêng tư trên cơ thể bạn? (*Bạn*)
- Bạn có thể cho phép ai làm vậy? (*Bác sĩ, điều dưỡng, cha mẹ, người chăm sóc*)
- Bạn có thể cho phép người khác nhìn hoặc động chạm vào các bộ phận riêng tư của mình vì những lý do gì? (*Nếu bạn bị ốm, bị đau hoặc cần sự giúp đỡ để chăm sóc bản thân.*)
- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ai đó không xin phép? (*Sử dụng chiến lược KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ*)



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

## Quan sát

- Trẻ em có thể mô tả các cách khác nhau mà mọi người động chạm nhau không?
  - Trẻ em có thể nói được ai là người động chạm vào cơ thể các em và động chạm khi nào không?
-

## Chủ đề 3 – Nói không, đi khỏi, chia sẻ

5-7 tuổi

Thời gian tối thiểu: 15 phút

### Tổng quan

Chủ đề này cho trẻ em cơ hội luyện tập chiến lược KHÔNG, ĐI KHỎI và CHIA SẺ. Sử dụng ngôn ngữ cơ thể và nói KHÔNG một cách mạnh mẽ có thể là một kỹ năng khó đối với trẻ em tại thời điểm này. Điều quan trọng là các em nên thường xuyên luyện tập để những kỹ năng này được sử dụng khi các em ở trong tình huống không an toàn hoặc có nguy cơ bị xâm hại.

### Các thông điệp chính

- Nếu em ở trong một tình huống làm em lo lắng hoặc sợ hãi, em cần nói KHÔNG, ĐI KHỎI nếu có thể và CHIA SẺ với ai đó về chuyện này.

### Tài liệu

- Sử dụng búp bê hoặc đồ chơi mềm để minh họa KHÔNG, ĐI KHỎI và CHIA SẺ (tùy chọn.)

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

Giới thiệu khái niệm KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ. Giải thích rằng trong một số tình huống mà chúng ta cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi, chúng ta cần nói KHÔNG. Chúng ta có thể cần ĐI KHỎI tình huống đó. Và nếu chúng ta phân vân hoặc lo lắng về tình huống đó thì chúng ta nên CHIA SẺ cho một người lớn đáng tin cậy. Đôi khi rất khó nói KHÔNG và ĐI KHỎI một tình huống khó khăn nhưng chúng ta phải luôn cố gắng CHIA SẺ cho ai đó nghe về tình huống đó.



#### Hoạt động

Giải thích rằng để nói KHÔNG một cách mạnh mẽ, rõ ràng thì bên cạnh lời nói, chúng ta cần sử dụng ngôn ngữ cơ thể. Cả lớp luyện nói CÓ hoặc KHÔNG đối với những tình huống “Giả sử... thì sao” sau đây. Yêu cầu học viên trả lời càng rõ ràng và mạnh mẽ càng tốt.

- *Giả sử một trẻ lớn hơn bạn nói: “Đưa tiền đây cho tao!” thì sao?*
- *Giả sử bạn bè của các em nói: “Nào! Hãy nhảy từ cầu xuống đi!” thì sao?*
- *Giả sử mẹ của các em hỏi các em: “Ngày mai con có muốn đi xem phim không?” thì sao?*
- *Giả sử người anh hoặc chị họ của các em bảo các em đi tới và vỗ vào người một con chó to đang gầm gừ thì sao?*
- *Giả sử thầy hoặc cô mời em ăn hoa quả thì sao?*



### Hoạt động (tùy chọn)

Giải thích rằng có rất nhiều cách nói KHÔNG. Tạo ra một trò chơi trong đó các học viên phải nghĩ ra những cách nói KHÔNG khác nhau, ví dụ: bằng giọng nhẹ nhàng, bằng giọng the thé, với một tiếng cười, KHÔNG KHÔNG KHÔNG, không trong khi đang gật đầu hoặc đang đảo mắt...



### Hoạt động (tùy chọn)

Thảo luận và luyện nói KHÔNG theo cặp, sử dụng những tình huống sau. Công nhận rằng đôi khi khó nói KHÔNG với người khác.

- Vài bạn muốn bạn tới nhà các bạn ấy chơi. Bố mẹ bạn bảo bạn về thẳng nhà sau khi tan trường.
- Anh trai bạn muốn bạn đạp xe trong sân trường vào dịp cuối tuần nhưng Hiệu trưởng đã nói rằng, bạn không được phép làm vậy.
- Chú của bạn muốn bạn ngồi lên lòng và vuốt ve âu yếm chú ấy. Bạn không thích bộ râu quai nón của chú ấy.
- Chị gái của bạn muốn bạn xem một bộ phim kinh dị. Bạn không muốn.



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

## Quan sát

Trẻ em có thể mô tả những hành động (KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ) mà các em có thể thực hiện, khi các em cảm thấy lo lắng hay sợ hãi về một tình huống hay không?

---

## Chủ đề 4 – Người lớn an toàn có thể giúp đỡ em

5-7 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 25 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này cung cấp cho trẻ những khái niệm về người lớn an toàn mà trẻ có thể nói chuyện khi các em cần giúp đỡ, hoặc khi cảm thấy lo lắng hay sợ hãi.

### Các thông điệp chính

- Em có thể đi gặp những người lớn an toàn để chia sẻ những lo lắng của mình.
- Những người lớn an toàn này luôn có mặt để giúp đỡ và hỗ trợ em.

### Tài liệu

- Mỗi trẻ 1 tờ giấy khổ A4
- Bút chì hoặc bút màu
- Một tập giấy màu
- Kéo cho trẻ dùng chung
- Băng dính hoặc hồ dán cho trẻ dùng chung

### Hướng dẫn

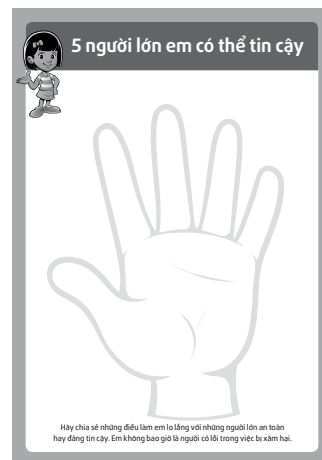
#### Giảng viên trình bày

*Giải thích: Chúng ta cần biết chính xác người lớn nào có thể tin tưởng để khi chúng ta cảm thấy lo lắng và sợ hãi, hoặc khi có điều gì đó hay ai đó đang làm tổn thương chúng ta thì chúng ta có những người lớn an toàn để nói chuyện. Giảng viên không nên áp đặt những người lớn mà trẻ nên gặp, thay vào đó, nên tạo điều kiện cho các em suy nghĩ về những người lớn mà các em cảm thấy thoải mái để nhờ sự giúp đỡ, khi cảm thấy lo lắng hay sợ hãi.*

#### Hoạt động

1. Hỏi xem các em sẽ nhờ ai giúp đỡ nếu các em bị lạc đường, sợ hãi hay lo lắng. Tùy thuộc vào hoàn cảnh của các em, hãy hỏi xem các em sẽ hỏi ai i) ở trường ii) bên ngoài gia đình iii) trên phố hoặc nơi em ở?
2. Yêu cầu trẻ chọn năm người lớn an toàn và tạo ra một hình ảnh minh họa cho họ, ví dụ:
  - Vẽ năm quả bóng. Trên mỗi quả bóng, hãy viết tên của một người lớn mà các em có thể kể về một vấn đề.
  - Cắt một cành hoa bằng giấy. Cắt phần nhụy của bông hoa và viết tên mình vào đó. Cắt năm cánh hoa cho bông hoa đó và trên mỗi cánh hoa, viết tên của một người lớn mà các em có thể kể về câu chuyện của mình.

- Đặt bàn tay xuống tờ giấy và đặt bút vẽ vòng quanh hình bàn tay. Trên các ngón tay, viết tên của năm người lớn mà các em có thể kể về câu chuyện của mình.
3. Yêu cầu trẻ cung cấp thông tin chi tiết về mỗi người lớn, ví dụ: tên của họ, mối quan hệ (ví dụ: bạn và hàng xóm của em), địa chỉ và số điện thoại.



### Hoạt động (tùy chọn)

Yêu cầu trẻ giới thiệu người lớn an toàn đó với người khác (trong nhóm nhỏ hoặc cả lớp). Khuyến khích trẻ giới thiệu một cách trang trọng, ví dụ: *"Đây là bác Hương. Bác ấy là hàng xóm của em. Bác sống cạnh nhà em. Em chọn Bác vì Bác là người tốt và luôn lắng nghe em."*



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

## Quan sát

Trẻ em có thể xác định 5 người lớn đáng tin cậy mà các em có thể tìm kiếm sự giúp đỡ không?

---

## Chủ đề 5 – Những bí mật vui và bí mật buồn

5-7 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Xâm hại tình dục trẻ em hiếm khi xảy ra “một lần rồi thôi”. Những kẻ xâm hại thường dựa vào tính chất bí mật của hành vi xâm hại để tiếp tục hành vi này. Điều quan trọng là phải dạy trẻ em phân biệt giữa bí mật “vui” với bí mật “buồn” và luôn luôn CHIA SẺ về những bí mật “buồn”.

### Các thông điệp chính

- Một số bí mật làm em lo lắng và không nên giữ.
- Một bí mật sẽ vẫn là bí mật khi em chia sẻ nó với một người lớn an toàn.
- Có nhiều người mà em có thể chia sẻ nếu em có một bí mật không vui. Có người sẽ giúp em.

### Tài liệu

- Mỗi trẻ 1 tờ giấy khổ A4 (*màu tùy chọn*)
- Bút chì hoặc bút màu

### Hướng dẫn



#### Thảo luận nhóm

Có một số điều bí mật không an toàn đối với trẻ em. Hãy thảo luận về ba loại bí mật không an toàn cho trẻ em, i) những bí mật liên quan tới động chạm khiến bạn cảm thấy lo lắng hay sợ hãi, ii) những bí mật liên quan tới các trò chơi mà có thể vi phạm các tiêu chuẩn về an toàn hoặc gây nguy hại cho người khác, iii) những bí mật liên quan tới các món quà tặng mà người khác tặng cho bạn hay những điều bạn yêu thích mà người khác có thể làm vì bạn.

Hãy đọc một số bí mật được gợi ý dưới đây và đặt ra những câu hỏi sau cho mỗi bí mật.

- Đây có phải là:
  - Một bí mật vui (giữ thì tốt)? Yêu cầu trẻ mỉm cười và đặt ngón tay lên môi nếu đó là bí mật vui, hoặc
  - Một bí mật buồn (gây lo lắng cho bạn và bạn nên kể với ai đó)? Yêu cầu trẻ vẫy tay nếu đó là bí mật buồn.
- *Có cảm thấy thoải mái khi giữ bí mật này không?* Giảng viên nên giải thích rõ ràng rằng, trẻ em nên kể cho một người lớn an toàn biết về bất kỳ bí mật nào làm các em lo lắng, làm các em phải bận tâm hoặc các em không cảm thấy thoải mái để giữ bí mật đó.

Những bí mật được gợi ý:

- Món quà dành cho bố là một chiếc áo mới, đẹp. Có nên nói với bố không?
- Ai đó đã làm hỏng đường ống nhà vệ sinh và nhà vệ sinh đang ngập nước. Có nên nói cho người lớn biết không?
- Sáng nay em cho bụi bẩn vào bữa trưa của một cậu bé. Có nên kể với người khác không?
- Chị gái em đang mặc quần áo trông như hề để đi dự tiệc. Có nên kể với người khác không?
- Bạn sắp bị đánh cho như tử sau khi tan học. Có nên kể với người khác không?



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính.

---

## Quan sát

- Trẻ có thể xác định những bí mật nào mà các em nên kể với một ai đó không? Các em có cảm thấy thoải mái khi kể bí mật đó với một người lớn an toàn không?
-

## Kết luận

5-7 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 30 phút**

### Tổng quan

Phần kết luận là cơ hội để rà soát lại các thông điệp chính, trả lời bất cứ câu hỏi nào của học viên và yêu cầu học viên đưa ra phản hồi. Điều quan trọng là kết thúc buổi tập huấn một cách tích cực.

### Các thông điệp chính

- Có những việc em có thể làm để giúp bản thân an toàn khi cảm thấy sợ hãi hoặc lo lắng.

### Tài liệu

- Tác phẩm nghệ thuật của học viên và tài liệu
- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (Bông hoa minh họa)

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

Hãy xem sản phẩm mà trẻ đã tạo ra và tóm tắt lại các thông điệp chính từ mỗi chủ đề:

- Em cần biết rằng, một số bộ phận trên cơ thể em là riêng tư. Khi em lớn lên, những người khác KHÔNG ĐƯỢC động chạm vào các bộ phận riêng tư trên cơ thể em, trừ phi em bị ốm, bị thương hoặc cần sự giúp đỡ để chăm sóc bản thân.
- Đó là cơ thể em. Những người khác cần xin phép mới được chạm vào người em. Nếu sự động chạm làm em sợ hãi hoặc làm em bị tổn thương hay đau đớn, em có quyền nói KHÔNG, ĐI KHỎI, và CHIA SẺ.
- Nếu em ở trong một tình huống làm em lo lắng hoặc sợ hãi, em cần nói KHÔNG, ĐI KHỎI nếu em có thể và CHIA SẺ cho ai đó về điều này.
- Việc có những người lớn an toàn mà em có thể tin cậy là rất quan trọng. Em có thể tới chỗ những người lớn an toàn của mình, để nói về những cảm giác khó chịu hoặc những bí mật không vui. Những người lớn an toàn của em luôn có mặt ở đó để giúp đỡ và hỗ trợ em.
- Một số bí mật làm em lo lắng và không nên giữ. Có nhiều người mà em có thể kể với họ nếu em có một bí mật không vui. Có người trong số họ sẽ giúp em.
- Trong bất kỳ trường hợp nào, một bí mật sẽ vẫn là bí mật nếu em chia sẻ nó với một người lớn tin cậy.
- Có những điều em có thể làm để giúp chính mình khi em cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi, ví dụ như kể với người lớn an toàn.

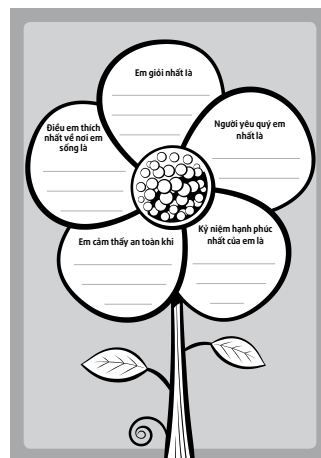
### **Thảo luận nhóm**

Để đánh giá buổi tập huấn, hãy đặt những câu hỏi sau cho trẻ và ghi lại những câu trả lời của các em:

- Các em đã học được các cách để giữ an toàn cho bản thân chưa? (Hãy giơ tay nếu như các em đã học được.)
- Điều quan trọng nhất mà các em đã học được để giữ an toàn cho bản thân là gì?
- Các em muốn học thêm về điều gì để giữ an toàn cho bản thân?
- Các em sẽ làm gì nếu cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi?

### **Hoạt động**

Sử dụng mẫu có hình bông hoa, trong Tài liệu phát tay (**Phụ lục 2**), yêu cầu trẻ tô màu, trang trí và hoàn thành nốt những câu viết sẵn trên các cánh hoa, mà cho thấy những khía cạnh tích cực trong cuộc sống của các em như *Em giỏi nhất là...; Người yêu em nhất là...; Em cảm thấy an toàn khi...; Kỷ niệm hạnh phúc nhất của em là...; Điều em thích nhất về nơi em sống là... Một cách khác để thực hiện hoạt động này là để nghị trẻ vẽ một bức tranh hay một hình gì đó mà phù hợp với văn hóa (ví dụ, vẽ cái ô hay bàn tay).*



### **Giảng viên trình bày**

Cảm ơn trẻ vì đã tham gia và cho các em biết về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và bất cứ dịch vụ hỗ trợ nào trong phạm vi quốc gia (ví dụ: Đường dây Tu vấn Bảo vệ Trẻ em) để các em liên hệ khi có bất cứ câu hỏi hay sự lo lắng nào. Kết thúc buổi tập huấn bằng cách mời tất cả học viên và người trợ giảng cho một tràng pháo tay.



8-10 tuổi

## Kế hoạch tập huấn nhanh

8-10 tuổi

### Thời gian: Một giờ

#### Tổng quan

Kế hoạch tập huấn nhanh bao gồm những nội dung chính cho buổi tập huấn, kéo dài khoảng một giờ. Trong đó, chỉ ra các thông điệp chính và các hoạt động hỗ trợ mà giảng viên cần ưu tiên.

#### Thông điệp chính

- Cơ thể, cảm xúc và suy nghĩ của em có thể bị người khác làm tổn thương. Người lớn có trách nhiệm bảo vệ trẻ em khỏi bị tổn thương. Khi em lớn hơn, em cũng có thể tự bảo vệ chính mình.
- Sẽ là **KHÔNG AN TOÀN** nếu có người khác nhìn hay đụng chạm vào các bộ phận riêng tư của cơ thể em, trừ trường hợp em bị bệnh, bị thương hay cần trợ giúp để chăm sóc bản thân.
- Nếu em cảm thấy bị đe dọa hay không an toàn, em nên nói **KHÔNG** nếu em có thể, **ĐI KHỎI** nếu em có thể và **CHIA SẺ** cho người lớn an toàn về những cảm giác của em và tình huống mà em gặp phải.
- Em có thể tìm đến những người lớn an toàn để nhận sự giúp đỡ và hỗ trợ. Họ sẽ giúp bảo vệ em khỏi bị tổn thương hoặc bị xâm hại.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (in cho mỗi học viên hoặc in trên giấy khổ lớn dùng làm giáo cụ trực quan)
- **Phụ lục 5 – Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái** (có thể dùng máy chiếu hoặc in trên giấy khổ lớn)
- Phát cho mỗi em 1 tờ giấy khổ A4
- Bút màu, chì màu hoặc sáp màu

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày (5 phút)

Chào đón học viên tham dự. Tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này). Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*



#### Hoạt động (5 phút)

Chọn một trong các hoạt động phá băng từ **Phụ lục 3 – Phá băng và trò chơi tạo niềm tin**.

### Giảng viên trình bày (5 phút)

Giới thiệu khái niệm “quyền trẻ em”. *Quyền là những gì trẻ em phải có. Không có “thắc mắc” hoặc “ngại ngùng” về điều này – trẻ em phải có các quyền của mình.* Giải thích rằng, trẻ em có các quyền được an toàn, được tôn trọng cả về thể chất, tâm trí, cảm xúc và được đối xử công bằng.

Giới thiệu khái niệm “bảo vệ”. Giải thích: *bảo vệ nghĩa là giữ cho trẻ được an toàn không bị làm hại hoặc gặp nguy hiểm.* Giải thích khi trẻ bị thương hay gặp nguy hiểm về thể chất, cảm xúc hay tinh thần, **không phải** do tai nạn, thì đó là xâm hại. Thảo luận định nghĩa xâm hại: *những hành động gây hại hoặc làm tổn thương mà không phải do tai nạn thì là xâm hại.* Giải thích rằng ngược với xâm hại là chăm sóc và bảo vệ.

### Hoạt động (10 phút)

Giới thiệu **Phụ lục 5 - Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái**, giải thích rằng, một số bộ phận được mọi người chấp nhận là “riêng tư”. Những phần đó được gọi là “*bộ phận sinh dục*” của cơ thể. Bộ phận sinh dục của cơ thể nam và nữ khác nhau.

Giảng viên sử dụng hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái, yêu cầu học viên nhận dạng và gọi tên của từng bộ phận sinh dục, bằng cách chỉ vào từng bộ phận trên hình vẽ và đưa ra tên chính xác về giải phẫu học của các bộ phận đó. Dùng bút màu đánh dấu lên các bộ phận đó. Sử dụng màu khác để đánh dấu các bộ phận khác mà trẻ cũng cho là riêng tư (tóc, tay, chân) bằng màu khác.

### Thảo luận nhóm (10 phút)

Thảo luận xem AI có thể chạm vào bộ phận sinh dục của bạn? KHI NÀO?  
(*Chúng ta có thể chạm vào bộ phận sinh dục của chúng ta khi ở chỗ riêng tư. Bác sĩ hay y tá hoặc người chăm sóc có thể cần chạm vào bộ phận sinh dục của chúng ta nếu chỗ đó phát ban, viêm nhiễm hay bị thương tích, hoặc khi chúng ta cần giúp đỡ, chăm sóc.*)

Giải thích xâm hại tình dục bao gồm:

- Khi có một người động chạm vào bộ phận sinh dục của em một cách KHÔNG AN TOÀN hay bảo em động chạm vào bộ phận sinh dục của họ,
- Khi có người cho em xem phim, ảnh về bộ phận sinh dục hoặc nói về bộ phận sinh dục theo cách KHÔNG AN TOÀN .
- Khi có người bắt em tự sờ bộ phận sinh dục của mình hay sờ bộ phận sinh dục của người khác.

Nhấn mạnh rằng xâm hại tình dục là sai trái. Trẻ không bao giờ có lỗi khi bị xâm hại tình dục và không được đổ lỗi cho trẻ.



### Giảng viên trình bày (5 phút)

Giới thiệu chiến thuật NÓI KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ

- **NÓI KHÔNG:** nếu có ai đó không tôn trọng quyền được an toàn về cơ thể của em, em có thể nói “KHÔNG”, “Dừng lại”, “Không được làm thế”, “Em không muốn làm thế”
- **ĐI KHỎI:** em nên ĐI KHỎI tình huống đó nếu có thể, hoặc tìm cách để ĐI KHỎI tình huống đó. Nên đến nơi hoặc tìm gặp người mà em cảm thấy an toàn.
- **CHIA SẺ:** nếu bị làm hại hay vẫn cảm thấy không an toàn, em hãy CHIA SẺ cho người lớn an toàn về chuyện đó. Càng CHIA SẺ sớm thì càng dễ nói chuyện và tránh được nguy cơ mất an toàn.

Giải thích rằng, đôi khi trẻ có “cảm giác” về điều gì đó không an toàn. (*Cảm giác là phản ứng bên trong cơ thể về ai đó, nơi nào đó, trải nghiệm nào đó hay điều gì đó*). Cơ thể chúng ta có thể gửi cho chúng ta những “tín hiệu” nếu có gì đó KHÔNG AN TOÀN. (*Tín hiệu là những gì đem lại cho chúng ta những thông điệp*). Ví dụ, khi cảm thấy nóng, cơ thể các em sẽ phản ứng thế nào? (*thấy mồ hôi toát ra trên da*) Khi cảm thấy lạnh, cơ thể các em phản ứng thế nào? (*nổi da gà, dựng tóc gáy*) Khi chạy nhanh thì cơ thể của các em phản ứng thế nào? (*Tim đập nhanh, thở dồn dập*) Chúng ta cần hiểu và hành động dựa trên những thông điệp mà cơ thể mang đến cho chúng ta. Đặc biệt khi những cảm giác đó khiến chúng ta khó chịu hay bối rối, chúng ta cần CHIA SẺ cho người lớn an toàn hoặc bạn bè về điều đó.




### Giảng viên trình bày (5 phút)

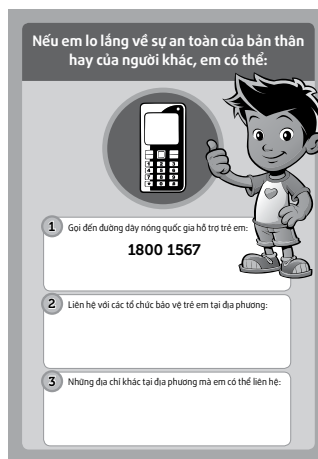
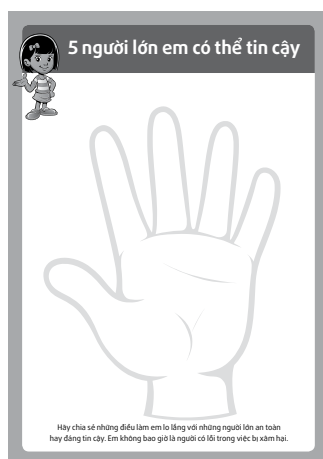
Thảo luận khái niệm *người lớn an toàn*. (*Người lớn an toàn là những người chúng ta thường xuyên gặp gỡ hay trò chuyện, chúng ta tin tưởng người đó và người đó luôn lắng nghe chúng ta, vì họ quan tâm đến chúng ta. Họ cũng ở vị trí có thể giúp chúng ta tránh bị tổn thương hay bị xâm hại tình dục.*) Do người lớn mạnh hơn trẻ em nên việc xác định người lớn an toàn là rất quan trọng, vì nó ảnh hưởng đến sự an toàn của trẻ. Điều quan trọng là phải xác định được người lớn tin cậy, chứ không phải trẻ em tin cậy, để chúng ta không đặt những trẻ em khác vào tình huống. Ví dụ, người lớn to hơn, khỏe mạnh hơn nên có thể giúp đỡ trẻ trong nhiều tình huống mà trẻ không tự mình làm được.

 **Hoạt động (10 phút)**

1. Đề nghị trẻ viết ra danh sách những người lớn mà trẻ có thể nói chuyện khi các em cảm thấy lo lắng về điều gì đó.
2. Yêu cầu trẻ chọn năm người lớn an toàn và tạo hình ảnh minh họa cho họ, ví dụ:
  - Vẽ năm quả bóng, mỗi quả bóng điền tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
  - Cắt hình một bông hoa. Cắt hình tròn làm nhụy của bông hoa và viết tên của trẻ vào đó. Cắt năm cánh hoa và trên mỗi cánh hoa đó viết tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
  - Dùng bút vẽ theo hình bàn tay của trẻ. Trên mỗi ngón tay, hãy viết tên một người lớn mà em có thể chia sẻ câu chuyện của mình. *(Nếu đã in Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay cho mỗi học viên, trẻ có thể viết tên của “5 người lớn em có thể tin cậy” lên trang này.)*
3. Yêu cầu trẻ liệt kê càng nhiều thông tin càng tốt về những người lớn đó như: tên, mối quan hệ (bạn bè hay hàng xóm), địa chỉ và số điện thoại.

 **Giảng viên trình bày (5 phút)**

Cám ơn học viên đã tham gia và cho các em biết thông tin về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em của quốc gia (như Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) để trẻ liên hệ khi cảm thấy lo lắng hoặc có điều muốn hỏi. *Trẻ có thể viết những điều này lên Tài liệu phát tay (Phụ lục 2.)*



## Giới thiệu

8-10 tuổi

### Thời gian tối thiểu: 20 phút

#### Tổng quan

Phần giới thiệu cần tạo ra bầu không khí tin cậy, để trẻ cảm thấy thoải mái và tích cực về bản thân và các hoạt động học tập. Xây dựng các nội quy cơ bản của lớp tập huấn để trẻ cảm thấy an toàn khi trao đổi. Trẻ cũng cần được giới thiệu những khái niệm về bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em. Những kiến thức này là cơ bản để trẻ có thể nói ra khi các em cảm thấy bị đe dọa hoặc không an toàn.

#### Các thông điệp chính

- Cơ thể em, cảm xúc của em và những ý nghĩ của em có thể bị tổn thương. Những người lớn có trách nhiệm bảo vệ trẻ em khỏi bị tổn thương. Khi em lớn lên, em cũng có thể tự bảo vệ bản thân mình.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (in cho mỗi học viên hoặc in trên giấy khổ lớn để sử dụng làm giáo cụ trực quan.)

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Chào đón học viên tham dự. Tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này). Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*



##### Hoạt động

Chọn một hoặc một số các hoạt động ở **Phụ lục 3 – Hoạt động phá băng và các trò chơi tạo niềm tin.**



##### Giảng viên trình bày

Hỏi trẻ có biết tới định nghĩa về quyền trẻ em không? (*Quyền là những gì trẻ em phải có. Không có “thắc mắc” hoặc “nghĩ ngờ” về điều này – trẻ em phải có các quyền của mình.*) Giải thích rằng, tất cả trẻ em đều có quyền được an toàn, được tôn trọng về thể chất, suy nghĩ và tình cảm và được đối xử công bằng.

### **Hoạt động (tùy chọn)**

Sử dụng phiên bản thân thiện cho trẻ em của *Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em*.<sup>15</sup>

### **Giảng viên trình bày**

Giới thiệu khái niệm về “*bảo vệ*”. Giải thích: *Bảo vệ có nghĩa là được giữ gìn an toàn ở mức tối đa khỏi sự tổn hại hoặc mối nguy hiểm. Giải thích về các cách khác nhau mà trẻ có thể bị tổn thương:*

- Về thể chất – cơ thể của chúng ta có thể bị tổn thương
- Về tình cảm – tình cảm của chúng ta có thể bị tổn thương
- Về tinh thần – suy nghĩ của chúng ta có thể bị tổn thương (Giảng viên có thể đưa ra những ví dụ về tổn hại về tinh thần như không ngủ được, gặp ác mộng hoặc đau đầu, không thể ngừng những ý nghĩ giống nhau lặp đi lặp lại trong đầu, tin vào những điều tồi tệ về bản thân...)

Giải thích rằng, khi trẻ bị người khác hại hoặc làm cho bị thương – về thể chất, tình cảm hay tinh thần – và điều này **không** xảy ra một cách ngẫu nhiên, thì đó gọi là xâm hại. Thảo luận định nghĩa về xâm hại: *Những hành động gây hại hoặc gây tổn thương cho trẻ mà không phải xảy ra một cách ngẫu nhiên thì được gọi là xâm hại. Giải thích rằng từ trái nghĩa của xâm hại là chăm sóc hoặc bảo vệ.*

### **Thảo luận nhóm**

Thảo luận những câu hỏi sau:

- Ai chịu trách nhiệm bảo vệ trẻ em? (*ví dụ: cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, ông bà, họ hàng, giáo viên, người trông trẻ, cảnh sát...*)
- Những người lớn này có luôn luôn ở bên cạnh để bảo vệ bạn không? (*có/không*)
- Bạn có thể làm gì để được an toàn khi không có họ ở bên cạnh? (*Sử dụng những thông tin và các cách thức khác để giữ cho mình được an toàn. Yêu cầu người lớn giúp đỡ nếu bạn cảm thấy bất an.*)



15 Phiên bản thân thiện với trẻ em của Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em có trong Tài liệu phát tay, *Phụ lục 2, hoặc bản dùng để tô màu của tài liệu này.*

(xem [http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color\\_it\\_rights\\_coloring\\_book.pdf](http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color_it_rights_coloring_book.pdf).)



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính. Giải thích rằng, việc hiểu biết về các thông tin phù hợp và xây dựng kế hoạch an toàn cho bản thân có thể giúp chúng ta phòng ngừa xâm hại tình dục. Đây là những điểm chúng ta sẽ học vào ngày hôm nay.

---

### Quan sát

- Trẻ em có thể nhận ra rằng, người lớn có trách nhiệm bảo vệ trẻ em khỏi bị tổn thương không?
  - Trẻ em có thể xác định các mối nguy hại khác nhau mà các em có thể gặp phải không?
-

## Chủ đề 1 – Cơ thể em

8-10 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này dạy cho trẻ về các bộ phận cơ thể, bao gồm bộ phận sinh dục. Điều này giúp cho trẻ nhận thức được toàn bộ cơ thể và cung cấp cho các em đầy đủ từ vựng để mô tả những tình huống xâm hại có thể xảy ra. **Các trẻ em gái và trẻ em trai nên làm việc theo nhóm riêng.**

### Các thông điệp chính

- Em biết đúng tên của các bộ phận riêng tư trên cơ thể mình.
- Người khác KHÔNG ĐƯỢC nhìn hoặc chạm vào các bộ phận riêng tư trên cơ thể em, trừ phi em bị thương hoặc em cần sự giúp đỡ để giữ vệ sinh cho những bộ phận đó.

### Tài liệu

- Phấn hoặc bút viết bảng và giấy khổ lớn
- **Phụ lục 5 - Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái** (có thể sử dụng máy chiếu hoặc in trên giấy khổ lớn.)

### Hướng dẫn

#### Hoạt động

Yêu cầu trẻ làm việc theo cặp, vẽ cơ thể mình bằng phấn lên sàn hoặc sử dụng bút viết bảng để vẽ lên giấy khổ lớn. (Nếu lớp học đông, bạn có thể để trẻ làm việc theo nhóm 4 hoặc 6 người và chỉ vẽ phác họa một thành viên trong nhóm. Các nhóm cần có tính chuyên biệt về giới – có nghĩa là chỉ có các trẻ em gái trong cùng một nhóm với trẻ em gái và trẻ em trai trong cùng một nhóm với trẻ em trai.)

Yêu cầu trẻ xác định các bộ phận “*riêng tư*” trên cơ thể bằng cách vẽ một hình tròn hoặc một hình hộp xung quanh các bộ phận đó của cơ thể. Nhắc trẻ rằng, riêng tư có nghĩa là “*dành cho em*” và không riêng tư có nghĩa là “*dành cho tất cả mọi người*”. Thảo luận với cả lớp.

#### Giảng viên trình bày

Giải thích với trẻ rằng, một số bộ phận cơ thể thường được mọi người chấp nhận là riêng tư. Đó là những bộ phận *sinh dục* của cơ thể. Các bộ phận sinh dục của cơ thể là khác nhau giữa nam và nữ.

#### Hoạt động

Giảng viên chỉ vào **Phụ lục 5 – Hình vẽ phác họa cơ thể trẻ trai và trẻ gái** và yêu cầu học viên xác định và đọc tên các bộ phận sinh dục của cơ thể bằng cách chỉ cho học viên những bộ phận đó và cung cấp cho các em tên chính xác về giải phẫu học của các bộ phận đó – dương vật, âm đạo và hậu môn. Đánh dấu những bộ phận này bằng bút dạ màu.

Đánh dấu những bộ phận cơ thể khác mà trẻ cũng coi là riêng tư (ví dụ: tóc, tay, chân) bằng một chiếc bút dạ màu khác.<sup>16</sup>



### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau:

- Tại sao việc nhận biết và gọi đúng tên của các bộ phận riêng tư của cơ thể lại quan trọng? *(Mọi người có thể hiểu chính xác chúng ta muốn nói gì và đây là những tên đúng của những bộ phận đó.)*
- Khi nào thì ĐƯỢC nói về hoặc gọi tên của các bộ phận riêng tư của cơ thể? *(Luôn là ĐÚNG khi sử dụng tên đúng. Một số người có thể cảm thấy hơi ngượng ngùng khi họ nghe thấy những từ này. Sự ngượng ngùng này không phải là do những từ ngữ mà chúng ta đã sử dụng – những từ ngữ này là ĐÚNG.)*
- Tại sao những bộ phận riêng tư của cơ thể chúng ta lại là riêng tư? *(Chúng là những bộ phận đặc biệt thuộc về chúng ta. Điều quan trọng là phải giữ cho những bộ phận này an toàn và riêng tư cho tới khi chúng ta trưởng thành và tìm được một người đặc biệt để chia sẻ những bộ phận đó với người ấy. Chúng ta không cần chia sẻ bộ phận riêng tư của cơ thể mình cho tới khi đó.)*



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính.



### Hoạt động

Lựa chọn một trong số những bài tập nạp năng lượng của **Phụ lục 3: Những bài tập nạp năng lượng** để xoa tan sự căng thẳng.

## Quan sát

- Trẻ có thể sử dụng những thuật ngữ chính xác về giải phẫu học để gọi tên các bộ phận sinh dục ngoài của nam và nữ hay không?
- Trẻ có thể xác định bộ phận sinh dục và các bộ phận riêng tư của cơ thể hay không?
- Trẻ có thể giải thích một số tình huống mà người khác có thể cần phải nhìn hoặc chạm vào những bộ phận riêng tư của cơ thể các em không?

<sup>16</sup> Phiên bản thân thiện với trẻ em của Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em có trong Tài liệu phát tay, *Phụ lục 2, hoặc bản dùng để tô màu của tài liệu này.*

(xem [http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color\\_it\\_rights\\_coloring\\_book.pdf](http://teachunicef.org/sites/default/files/sites/default/files/documents/color_it_rights_coloring_book.pdf).)

## Topic 2 – Cảm giác và tín hiệu cảnh báo

8-10 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này giúp trẻ em nhận thức được những cảm giác và những tín hiệu cảnh báo của cơ thể (bao gồm các cảm giác lẫn lộn và đang thay đổi). Việc nhận ra và đáp ứng những cảm giác và tín hiệu cảnh báo của cơ thể có thể giúp trẻ em hiểu được khi nào các em cần sự bảo vệ.

### Các thông điệp chính

- Cảm giác và các tín hiệu cảnh báo mang đến cho em những thông điệp về tình trạng an toàn hoặc không an toàn.
- Em cần hiểu và hành động theo những thông điệp này, đặc biệt, khi chúng làm em khó chịu hoặc bối rối, em cần nói với người lớn hoặc bạn bè mà em tin cậy về điều đó.

### Tài liệu

- Bút viết bảng và giấy khổ lớn
- **Phụ lục 6: Cảm giác có thể thay đổi – tình huống** cho mỗi nhóm nhỏ

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

Giải thích rằng, tín hiệu là điều gì đó mà gửi cho chúng ta một thông điệp

Giải thích rằng, cơ thể chúng ta có những tín hiệu mà gửi cho chúng ta những thông điệp đặc biệt.



#### Thảo luận nhóm

Sử dụng giấy khổ lớn, yêu cầu trẻ liệt kê một số tín hiệu mà cơ thể có thể nhận được. Ví dụ: khi em cảm thấy nóng, cơ thể em phản ứng như thế nào? (*Em thấy có mồ hôi trên da*). Khi em cảm thấy lạnh, cơ thể em như thế nào? (*Em thấy nổi da gà và dựng tóc gáy*). Khi em chạy nhanh, cơ thể của em phản ứng ra sao? (*Tim em đập nhanh, thở gấp*).

Thảo luận một số thông điệp mà có thể được gửi tới từ nhiều tín hiệu khác nhau, ví dụ: toát mồ hôi ở tay: có thể do lo lắng hoặc sợ hãi. Xác định một số tín hiệu có thể được xem như là những “tín hiệu cảnh báo” (*Tín hiệu cảnh báo là một tín hiệu đi với một cảm giác mà em không thích*).



#### Giảng viên trình bày

Công nhận rằng, những tín hiệu cơ thể không phải lúc nào cũng có nghĩa như nhau, ví dụ: cùng một tín hiệu cơ thể có thể có nhiều ý nghĩa khác nhau trong những bối cảnh khác nhau.

### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau:

- Cảm giác là gì? (*Cảm giác là những phản ứng bên trong cơ thể chúng ta về con người, nơi chốn, sự trải nghiệm hoặc điều gì đó.*)
- Chúng ta gọi những phản ứng của cơ thể đối với cảm giác là gì? (*Tín hiệu cơ thể*)
- Những tín hiệu của cơ thể cho chúng ta biết điều gì? (*Chúng cho chúng ta biết rằng, những cảm giác của chúng ta là quan trọng và chúng ta cần nghĩ xem những cảm giác đó có nghĩa là gì.*)
- Chúng ta có thể nhìn thấy cảm giác hay không? (*Không, chúng ở bên trong. Đôi khi chúng ta có thể nhìn thấy những phản ứng cơ thể đối với những cảm giác biểu hiện ra bên ngoài, ví dụ như: nổi da gà hoặc đỏ mặt.*)
- Bên trong và bên ngoài có nghĩa là gì? (*Bên trong nghĩa là để cập đến thứ gì đó ở bên trong cơ thể của chúng ta mà không nhìn thấy được. Bên ngoài nghĩa là để cập đến thứ gì đó ở phía bên ngoài, có thể trông thấy hoặc nhìn thấy.*)

### Giảng viên trình bày

Giải thích rằng, đôi khi, cảm giác và những tín hiệu cơ thể thay đổi. Trong một số trường hợp, sự thay đổi này xảy ra nhanh. Điều quan trọng là chúng ta nhận biết được những cảm giác đang thay đổi đó.

### Hoạt động

Chia trẻ thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các tình huống tại **Phụ lục 6**. Yêu cầu trẻ quyết định xem, cảm giác ban đầu như thế nào và sau đó thay đổi như thế nào. Ghi lại các cảm giác và những tín hiệu cơ thể kèm theo mà có thể cũng có sự thay đổi. Thảo luận chung cả lớp.

### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

## Quan sát

- Trẻ có thể nhận ra cơ thể của mình phản ứng như thế nào và trẻ có thể cảm thấy ra sao trong các tình huống an toàn và không an toàn không?
  - Trẻ có thể nhận ra rằng cảm giác có thể thay đổi hoặc bị lẫn lộn khi ở trong những tình huống an toàn và không an toàn không?
-

## Chủ đề 3 – Xâm hại tình dục là gì?

8-10 tuổi

Thời gian tối thiểu: 20 phút

### Tổng quan

Chủ đề này cung cấp thông tin về xâm hại tình dục và tạo cơ hội cho trẻ em học cách phân biệt giữa những động chạm AN TOÀN và xâm hại tình dục.

### Các thông điệp chính

- Xâm hại tình dục là sai trái.
- Trẻ em không bao giờ có lỗi khi bị xâm hại tình dục, không được đổ lỗi cho trẻ em.
- Xâm hại tình dục xảy ra khi:
  - Một người nào đó động chạm vào bộ phận sinh dục của em, theo cách KHÔNG AN TOÀN hoặc yêu cầu em động chạm bộ phận sinh dục của họ.
  - Một người nào đó cho em xem phim, ảnh hoặc nói về những bộ phận sinh dục trên cơ thể theo cách KHÔNG AN TOÀN.
  - Một người nào đó yêu cầu em động chạm vào bộ phận sinh dục của chính em hoặc của người khác.

### Tài liệu

- In **Phụ lục 7: Động chạm AN TOÀN hay xâm hại tình dục – bài tập tình huống** cho mỗi nhóm nhỏ.

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

Giải thích nghĩa của từ bộ phận sinh dục (*Các bộ phận riêng tư của cơ thể mà khác nhau giữa nam và nữ, và xác định giới hoặc giới tính của họ.*)

Thảo luận AI có thể động chạm vào bộ phận sinh dục của chúng ta? KHI NÀO? (*Chúng ta có thể động chạm vào bộ phận sinh dục của chúng ta một cách kín đáo. Nếu chúng ta bị mất ngủ, bị đau hoặc bị thương, hoặc cần sự giúp đỡ để chăm sóc bản thân thì bác sĩ, điều dưỡng, cha mẹ hoặc người chăm sóc có thể cần chạm vào bộ phận sinh dục của chúng ta.*)

#### Hoạt động

Chia trẻ thành những nhóm nhỏ để thảo luận về các tình huống tại **Phụ lục 7: Động chạm AN TOÀN hay xâm hại tình dục – bài tập tình huống**. Yêu cầu trẻ quyết định xem, tình huống đó là *động chạm AN TOÀN hay xâm hại tình dục*.



### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau:

- Điều gì giúp các em quyết định được một tình huống là *động chạm AN TOÀN* hay *xâm hại tình dục*?
- Các em có thấy không chắc chắn về tình huống nào không? Tại sao?
- Trong trường hợp, trẻ em ở trong những tình huống không chắc chắn đó thì các em đó có thể làm gì? (*Giới thiệu khái niệm KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ - nói KHÔNG (nếu các em có thể), ĐI KHỎI (nếu các em có thể) và luôn CHIA SẺ với một người an toàn về tình huống rắc rối hoặc không an toàn.*) Giảng viên nên viết chiến lược KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ trên bảng hoặc giấy khổ lớn, để nhấn mạnh hoặc cũng có thể giới thiệu Tài liệu phát tay (**Phụ lục 2.**)



### Hoạt động

Tóm tắt các thông điệp chính và chơi trò chơi ở **Phụ lục 4: Những hoạt động nạp năng lượng** để xua tan mọi sự căng thẳng.

---

## Quan sát

- Trẻ có thể phân biệt được những hành vi động chạm vào các bộ phận cơ thể khi nào là AN TOÀN và khi nào là KHÔNG AN TOÀN không? ✓
  - Trẻ có thể xác định được một số hành vi được coi là xâm hại tình dục không? ✓
-

## Chủ đề 4 – Mua chuộc và đe dọa

8-10 tuổi

Thời gian tối thiểu: 20 phút

### Tổng quan

Xâm hại tình dục trẻ em hiếm khi xảy ra “một lần rồi thôi” mà có khả năng tiếp tục trong nhiều tháng và thường nhiều năm. Những kẻ xâm hại tình dục trẻ em thường xuyên sử dụng thủ đoạn mua chuộc và đe dọa để tăng cường sự tiếp cận với trẻ em và tiếp tục hành vi xâm hại. Việc dạy cho trẻ cách phân biệt giữa những món quà thực sự và những hình thức mua chuộc có thể giúp trẻ em hiểu được khi nào các em cần sự bảo vệ và khi nào cần tìm sự giúp đỡ.

### Các thông điệp chính

- Em biết khi nào em nhận được một món quà thật sự.
- Em cần hiểu khi nào món quà đó được sử dụng như một hình thức mua chuộc. Một người có thể sử dụng các hình thức mua chuộc hoặc đe dọa và trông đợi em làm những việc không đúng.
- Em luôn cần Kể với ai đó nếu em bị mua chuộc hoặc đe dọa.

### Tài liệu

- Bút viết bảng và giấy khổ lớn

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

- Giải thích từ *đe dọa* (*Đe dọa là dùng những từ ngữ hoặc hành động để ép buộc một người khác làm hoặc không làm một điều gì đó. Sự đe dọa thường gợi ý rằng, điều gì đó có hại có thể xảy ra nếu người đó không làm theo.*)
- Giải thích từ *mua chuộc* (*Mua chuộc là dùng một thứ, ví dụ như tiền bạc hoặc món quà, đưa cho ai đó để tạo áp lực cho họ, khiến họ phải làm một hành động cụ thể nào đó.*)
- Giải thích sự khác biệt giữa mua chuộc và phần thưởng. Mua chuộc là dùng để ép buộc bạn làm một điều gì đó. Phần thưởng là khi bạn làm một việc gì đó mà được khen ngợi hoặc được ghi nhận vì bạn xứng đáng.
- Bạn nên kể cho một người lớn an toàn nếu có ai đó đưa cho bạn quà hay tiền để làm một điều gì đó mà bạn thấy không đúng.



#### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau với cả lớp:

- Món quà là gì? (*Đồ chơi, sự quý mến, đồ ăn, vật dụng, đặc ân, chuyến đi chơi đặc biệt.*)
- Tại sao những món quà đó lại được trao? (*Vào một dịp đặc biệt như sinh nhật, để nói lời cảm ơn, để nói lời tạm biệt, để nói lời chào mừng, hoặc để tặng ai đó nếu họ bị ốm.*)

- Người tặng có mong đợi bạn làm điều gì đó cho họ khi họ đưa cho bạn một món quà hay không? Nếu vậy thì sao? *(Người tặng có thể mong đợi một sự đáp lại lịch sự, tích cực.)* Giảng viên có thể giải thích rằng, bạn thường cảm ơn một cách lễ phép khi bạn nhận được một món quà.
- Đôi khi, người ta muốn trẻ em nói lời cảm ơn theo cách mà các em cảm thấy không thoải mái. Những cách cảm ơn có thể gây cho trẻ sự khó chịu là gì? *(Một cái thơm vào miệng hoặc một cái ôm chặt.)*
- Bạn nên làm gì nếu người ta mong muốn bạn làm như vậy nhưng bạn lại cảm thấy khó chịu hoặc bất an? *(Nói chuyện với một người lớn đáng tin cậy về việc này. Bạn có quyền được an toàn, cơ thể và cảm giác của bạn cần được tôn trọng.)*
- Có phải là bình thường hoặc công bằng hay không khi bạn nhận một món quà mà người tặng muốn bạn tặng lại họ một món quà hoặc đáp trả người ta bằng một ân huệ khác? *(Những món quà thực sự được tặng mà không có điều kiện hay trông chờ gì cả. Thật không đúng hoặc không công bằng nếu ai đó tặng quà cho bạn mà yêu cầu bạn tặng lại một món quà hoặc một ân huệ khác.)* Nếu có liên quan, giảng viên có thể thảo luận thêm và công nhận bất cứ truyền thống nào về việc tặng lại quà khi nhận quà, nhưng rõ ràng là có những trường hợp mà việc trao hay nhận một món quà là không thể chấp nhận được.
- Nếu ai đó hứa hẹn rằng, họ sẽ tặng bạn một món quà cho bạn nhưng chỉ khi bạn sẽ làm điều gì đó cho họ. Vậy đó có thật sự là một món quà hay không? *(Không. Đó không phải là một món quà vì những món quà được tặng một cách vô tư. Không nên có bất cứ điều kiện hoặc trông mong nào trước khi bạn có thể nhận một quà.)*



### Thảo luận nhóm

Thảo luận những tình huống “giả sử... thì sao” sau đây:

- Giả sử ai đó tặng em một món quà và mong muốn em sẽ trở thành bạn của người ấy khi em nhận món quà đó? Điều đó có công bằng không?
- Giả sử có ai đó đã tặng em một món quà mà lại yêu cầu em làm một điều gì đó không đúng hoặc không an toàn thì sao? Em có nên làm điều người ta yêu cầu không?
- Giả sử có ai đó tặng cho em một món quà và đổi lại, họ yêu cầu em đi cùng với họ thì sao? Em có nhận món quà đó và đi cùng người đó không?
- Em có thể nói KHÔNG không? *(Có. Em được nói KHÔNG. Khi em nhận một món quà, em chỉ nên làm những gì cha mẹ đã dạy em, ví dụ như nói cảm ơn hoặc tỏ ý hài lòng. Nếu người ta muốn em làm nhiều hơn thế thì món quà đó có thể được gọi là mua chuộc.)*

### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

#### Quan sát

- Trẻ có nhận thức được sự khác nhau giữa món quà và mua chuộc không?
-

## Chủ đề 5 – Không, đi khỏi, chia sẻ

8-10 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này tạo cho trẻ cơ hội luyện tập chiến lược KHÔNG, ĐI KHỎI và CHIA SẺ. Các chiến lược KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ thường không dễ thực hiện, đặc biệt khi một trẻ đang ở trong một tình huống có nguy cơ bị xâm hại hoặc bị xâm hại thực sự. Điều cốt yếu là những chiến lược này cần phải cho trẻ luyện tập thường xuyên để chúng có thể trở thành các phản ứng “tự động” của các em trong những tình huống không an toàn.

### Các thông điệp chính

- Nếu em cảm thấy bị đe dọa hoặc bất an, em cần nói KHÔNG nếu có thể, ĐI KHỎI nếu có thể và CHIA SẺ sự việc cho một người lớn đáng tin cậy về cảm giác của em và vấn đề em gặp phải.

### Tài liệu

- Bút viết bảng và giấy khổ lớn
- Nguyên liệu để làm áp-phích, ví dụ: thẻ bìa, tranh (*tùy chọn*)
- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**

### Hướng dẫn



#### Giảng viên trình bày

Thảo luận về chiến lược **KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ**

- **KHÔNG:** Nếu ai đó có hành động không tôn trọng quyền được an toàn và quyền được tôn trọng thân thể của em thì em có thể nói “KHÔNG.” “Dừng lại” “Không được làm thế.” “Em không muốn làm thế.”
- **ĐI KHỎI:** Nếu có thể, em nên ĐI KHỎI tình huống đó hoặc lên kế hoạch để có thể ĐI KHỎI. Em nên đi tới một nơi hoặc tới gặp những người mà em cảm thấy an toàn.
- **KỂ:** Nếu em cảm thấy bị tổn hại hoặc vẫn cảm thấy bất an thì em luôn luôn cần CHIA SẺ với một người lớn đáng tin cậy về tình huống đó. Em kể câu chuyện càng sớm thì càng dễ dàng nói chuyện hơn và cũng giảm nguy cơ gặp nguy hiểm.



#### Hoạt động

Cả lớp luyện tập hoặc cùng đồng thanh đọc đi đọc lại các chiến lược để ghi nhớ chúng. Trẻ có thể sử dụng ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa, để giữ ra mỗi khi nói ra được một từ.

### Hoạt động

Yêu cầu trẻ làm việc theo từng cặp và lần lượt đóng vai luân phiên để nói KHÔNG một cách rõ ràng và tự tin, hoặc phản ứng bằng cách ĐI KHỎI với các tình huống mà giảng viên đọc ra. Yêu cầu mỗi trẻ trả lời, sau đó ĐI KHỎI người bạn được ghép cặp với mình một cách mạnh mẽ và tự tin. Sau khi mỗi em đã đóng vai trả lời, những em còn lại sẽ phản hồi xem các em “trông” và “nghe” thấy những cử chỉ và từ ngữ nào có tác dụng tốt. Những câu phản hồi phải cụ thể, ví dụ: *“Bạn nên đứng thẳng và trông thực sự mạnh mẽ”, “Bạn hãy nói chậm rãi và tự tin. Điều đó làm giọng nói của bạn có vẻ rất quyết đoán”*... thay vì nói những lời nhận xét như *“Làm tốt lắm!”* hoặc *“Tốt”*.

Những tình huống gợi ý:

- Cô trông trẻ của em muốn em đi chơi với cô ấy trong công viên. Trời đang tối dần và em cảm thấy không an toàn khi đi ra công viên vào giờ này.
- Ai đó muốn em giữ một bí mật mà em cảm thấy khó chịu về bí mật đó.
- Một người bạn đang gây áp lực cho em để em ăn cắp một đồ chơi từ cửa hàng.
- Người bạn thân nhất của em muốn chép bài tập về nhà của em và em nghĩ rằng như vậy là không công bằng.
- Bác của em đang nhất định đòi em ra ngoài chơi với em họ của em. Bác của em lúc nào cũng trêu chọc em và chơi các trò thô thiển với em khi em có một mình.
- Người hàng xóm của em muốn chở em trên chiếc xe máy của anh ta. Anh này luôn lái xe rất nhanh và em sợ rằng anh ta có thể gây tai nạn.

### Hoạt động (tùy chọn)

Trẻ tạo một áp-phích cho mỗi chiến lược (KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ)

### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

## Quan sát

- Trẻ có thể nhận ra các hành vi và tình huống mang tính đe dọa hay không?
- Trẻ có thể xác định các chiến lược an toàn (KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ) có thể áp dụng không?

## Chủ đề 6 – Người lớn an toàn có thể giúp em

8-10 tuổi

### Thời gian tối thiểu: 20 phút

#### Tổng quan

Chủ đề này giới thiệu khái niệm về người lớn an toàn mà trẻ có thể nói chuyện khi các em cần sự hỗ trợ hoặc cảm thấy không an toàn.

#### Các thông điệp chính

- Em biết những người lớn mà em tin cậy và có thể gặp gỡ thường xuyên với họ.
- Em có thể đi gặp những người lớn này để nhờ giúp đỡ và hỗ trợ. Họ có thể giúp bảo vệ em khỏi sự xâm hại.
- Những người lớn này có thể thay đổi (theo thời gian).

#### Tài liệu

- Mỗi trẻ một tờ giấy A4
- Bút chì hoặc bút màu
- Một tập giấy màu
- Kéo cho trẻ dùng chung
- Băng dính hoặc hồ dán cho trẻ dùng chung

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Thảo luận khái niệm về *người lớn an toàn*. (*Người lớn an toàn là những người lớn chúng ta gặp và nói chuyện với họ thường xuyên, đáng tin cậy và là người lắng nghe chúng ta vì họ quan tâm tới chúng ta. Họ cũng ở vị trí mà có thể giúp đỡ chúng ta và giữ cho chúng ta được an toàn khỏi sự xâm hại.*)

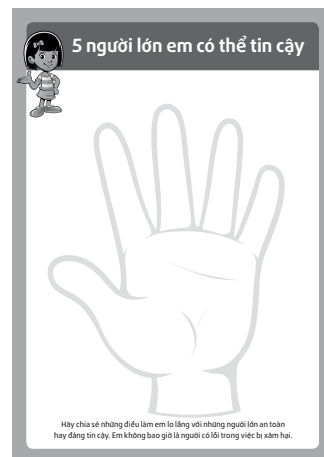
Bởi vì người lớn mạnh hơn chúng ta nên điều quan trọng là phải xác định được người lớn tin cậy, chứ không phải trẻ em tin cậy, để chúng ta không đặt những trẻ khác vào tình thế hoặc tình huống không an toàn. Ví dụ, người lớn to khỏe hơn và có thể giúp đỡ trẻ em trong những tình huống mà trẻ em không thể giúp được.



##### Hoạt động

1. Yêu cầu mỗi trẻ liệt kê một danh sách gồm tất cả những người lớn mà trẻ có thể chia sẻ nếu các em lo lắng về điều gì đó.
2. Yêu cầu trẻ đánh dấu bên cạnh những người lớn nào đáp ứng những tiêu chí sau:
  - Người lớn nào trong danh sách này là những người biết lắng nghe? (đánh dấu)
  - Nếu bạn kể cho những người lớn trong danh sách về một vấn đề nào đó, bạn có nghĩ rằng họ sẽ tin bạn hay không? (một đánh dấu khác)

- Bạn có cảm thấy họ sẽ giúp bạn không? (một đánh dấu khác)
  - Liên lạc với họ có dễ không? (một đánh dấu khác)
3. Yêu cầu trẻ chọn năm người lớn có nhiều đánh dấu nhất và tạo ra một hình ảnh đại diện cho người đó, ví dụ:
- Vẽ năm quả bóng, mỗi quả bóng điền tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
  - Cắt hình một bông hoa. Cắt hình tròn làm nhụy của bông hoa và viết tên của trẻ vào đó. Cắt năm cánh hoa và trên mỗi cánh hoa đó viết tên một người lớn mà trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình.
  - Dùng bút vẽ theo hình bàn tay. Trên mỗi ngón tay viết tên một người lớn trẻ có thể chia sẻ câu chuyện của mình. *(Nếu đã in Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay cho mỗi học viên, trẻ có thể viết tên của “5 người lớn em có thể tin cậy” lên trang này.)*



4. Yêu cầu trẻ đưa ra chi tiết về mỗi người lớn, ví dụ: tên của họ, mối quan hệ (ví dụ: bạn và hàng xóm của em), địa chỉ và số điện thoại.

### **Giảng viên trình bày**

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

### **Quan sát**

- Trẻ có thể xác định năm người lớn phù hợp mà các em có thể tìm kiếm lời khuyên hoặc sự hỗ trợ không?
-

## Chủ đề 7 – Không, đi khỏi – các chiến lược khác (tùy chọn)

8-10 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Đây là một chủ đề tùy chọn nếu thời gian cho phép (ví dụ, nếu các buổi tập huấn là kéo dài nhiều ngày hoặc nhiều tuần.) Nó là để tiếp tục mở rộng chủ đề trước và cung cấp các chiến lược giữ an toàn cho trẻ em.

### Các thông điệp chính

- Việc nói KHÔNG có thể sẽ khó khăn. Em có thể làm những việc khác để giúp em được an toàn.

### Tài liệu

- In Phụ lục 8 - Phiếu Tự đánh giá phát cho mỗi trẻ

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

Giải thích: *Đôi khi, một người có thể hành động theo cách không tôn trọng quyền trẻ em. Điều này là không đúng. Trẻ em nên tự tin và nói KHÔNG hoặc ĐI KHỎI tình huống đó, khi mà quyền của các em không được tôn trọng. Tuy nhiên, đôi khi chúng ta cũng khó có thể thực hiện được những hành động đó.*

#### Hoạt động

Phát cho mỗi trẻ một bản phiếu tự đánh giá (Phụ lục 7). Giảng viên đọc to từng câu hỏi và yêu cầu trẻ đưa ra câu trả lời bằng cách tô màu sự lựa chọn mà mô tả đúng nhất các em cảm thấy như thế nào khi nói KHÔNG một cách tự tin và ĐI KHỎI một tình huống không an toàn. Yêu cầu trẻ ghi lại một số điều mà có thể khiến cho các em khó nói KHÔNG một cách tự tin (ví dụ: *làm cho người đó tức giận, nghe nói KHÔNG có vẻ bất lịch sự hoặc thiếu tôn trọng, sẽ gặp rắc rối từ phía cha mẹ vì cư xử như vậy.*)

#### Giảng viên trình bày

Công nhận rằng, là trẻ em, chúng ta rất khó nói KHÔNG, đặc biệt nếu nói với một người lớn mà em hoặc gia đình em có mối quan hệ gắn gũi với người đó.

Đôi khi, trong một tình huống mà em cảm thấy không an toàn hoặc cảm thấy lo lắng, em vẫn có thể không nói KHÔNG một cách tự tin được. Em phải dùng sự phán xét của riêng mình để xem biện pháp tốt nhất mà em cần làm lúc này là gì.

Ví dụ: Nếu em không thể nói KHÔNG một cách tự tin thì một chiến lược hiệu quả khác là đưa ra một cái cớ và tiếp tục lặp lại cái cớ đó, như là một máy cát-xét bị hỏng cứ lặp đi lặp lại một câu nói. Để đưa ra một cái cớ nhằm ĐI KHỎI tình huống không an toàn (ví dụ: *“Cháu phải đi về nhà bây giờ”*) thì điều quan trọng là em cần hành động với vẻ tự tin, ngay cả khi em đang cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi. Đừng bao giờ đổ lỗi cho bản thân về tình huống em gặp phải. Em không phải chịu trách nhiệm về cách mà người khác làm tổn thương em hay làm em cảm thấy không an toàn.

---

## Quan sát

- Trẻ có thể nhận ra những tình huống mà nói KHÔNG có thể không phải là một hành động thích hợp để có được sự an toàn hay không? ✓
  - Học viên có thể xác định những cách mà các em có thể bảo vệ bản thân khỏi những nguy cơ mất an toàn hay không? ✓
-

## Chủ đề 8 – Những bí mật

8-10 tuổi

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Xâm hại tình dục trẻ em hiếm khi xảy ra “một lần rồi thôi” mà có khả năng kéo dài trong nhiều tháng và thường là nhiều năm. Những kẻ xâm hại dựa vào tính chất bí mật của việc xâm hại để tiếp diễn hành vi. Chủ đề này dạy cho trẻ em cách phân biệt giữa bí mật “vui” và bí mật “buồn” và luôn luôn CHIA SẺ những bí mật “buồn” với người lớn tin cậy.

### Các thông điệp chính

- Nếu em có một bí mật làm cho em cảm thấy không vui hoặc bất an thì em không nên giữ bí mật đó.

### Tài liệu

- Bút viết bảng và giấy khổ lớn
- In **Phụ lục 9: Những tấm thẻ bí mật** phát cho mỗi nhóm nhỏ

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

Yêu cầu trẻ giải thích một *bí mật vui* là gì. Suy nghĩ nhanh một danh sách các bí mật vui (ví dụ: một bữa tiệc hoặc món quà bất ngờ, một tin tức đặc biệt, một người khách tới bất ngờ, một chiếc bánh ngọt hoặc một bó hoa gây ngạc nhiên).

Giải thích rằng, đôi khi việc giữ bí mật có thể gây nên những cảm giác không vui hoặc bất an. Một số bí mật là không an toàn cho trẻ em. Hãy thảo luận về ba loại bí mật không an toàn cho trẻ em, i) những bí mật liên quan tới động chạm khiến em cảm thấy lo lắng hay sợ hãi, ii) những bí mật liên quan tới các trò chơi mà có thể vi phạm các tiêu chuẩn về an toàn hoặc làm nguy hại cho người khác, iii) những bí mật liên quan tới các món quà tặng mà người khác tặng cho em hay những điều em yêu thích mà người khác có thể làm cho em. Trẻ em không nên giữ những bí mật này mà hãy chia sẻ với một người lớn đáng tin cậy.

Giải thích rằng những cảm giác, những tín hiệu cảnh báo của cơ thể và những dấu hiệu bên ngoài có thể giúp em nhận biết được các bí mật không nên giữ.

#### Hoạt động

Yêu cầu cả lớp suy nghĩ về những dấu hiệu có thể giúp các em nhận biết một bí mật mà nên chia sẻ với người lớn. Phân loại các dấu hiệu này theo từng nhóm, ví dụ:

Em có thể nhận biết một bí mật không nên giữ nếu:

- em có cảm giác lẫn lộn hoặc cảm giác đang thay đổi về nó.

- em cảm thấy không vui, lo lắng, sợ hãi hoặc không an toàn khi nghĩ về nó
- em phải giữ bí mật đó mãi mãi
- cơ thể của em gửi cho em những tín hiệu cảnh báo như: sốt hay buồn nôn, run rẩy, tim đập nhanh, đau bụng...
- em là người duy nhất biết về bí mật này
- bí mật đó làm tổn hại suy nghĩ của em và lặp đi lặp lại trong đầu
- em thực sự muốn kể với một người lớn an toàn về nó nhưng chưa làm được.
- ai đó đã mua chuộc hay đe dọa em để giữ bí mật đó
- em phải nói dối để giữ bí mật đó
- bí mật là điều gì đó không an toàn
- bí mật đó là điều gì đó không tốt
- bí mật đó là sự xâm hại



### Hoạt động (tùy chọn)

Chia trẻ thành các nhóm nhỏ 4 người. Mỗi nhóm nhận một tập Thẻ bí mật (Phụ lục 9). Lần lượt mỗi trẻ đọc từng tấm thẻ và phân loại chúng thành hai tập, một tập là những bí mật “*nên giữ*”, tập kia là những bí mật “*không nên giữ*”. Giảng viên cần viết những câu trả lời đúng lên bảng hoặc giấy khổ lớn để các nhóm kiểm tra lại kết quả. (*Nên giữ - 1, 2, 4, 5, 6; không nên giữ - 3, 7, 8.*) Các nhóm nhỏ thảo luận về cảm giác của các em về mỗi bí mật và khi nào các em cần kể với người lớn tin cậy về các bí mật đó. Sau đó, các nhóm có thể phản hồi lại với cả lớp để cùng thảo luận.

Giảng viên cần nhấn mạnh những điểm sau trong quá trình thảo luận:

- Thẻ 1: Mọi người sẽ *sớm* biết tin về sự ra đời của em bé. Có thể họ sẽ rất hạnh phúc và ngạc nhiên khi biết về tin đó.
- Thẻ 2: *Nhiều người* biết về bữa tiệc. Thầy giáo có thể sẽ ngạc nhiên và sung sướng khi biết tin này.
- Thẻ 3: Đây là trường hợp xâm hại tình dục. Người ta bảo em *không bao giờ được nói với ai*. Bí mật này làm em cảm thấy lo lắng hoặc cảm thấy bị áp lực khi phải giữ và em nên Kể sự việc này với một người lớn đáng tin cậy. Bí mật vẫn là bí mật khi em kể cho một người mà em tin cậy.

- Thẻ 4: Người đàn bà sống ở nhà bên cạnh không làm ai mất vui hoặc làm hại ai cả khi bà ấy nói chuyện với một cái cây. *Cả gia đình em biết về điều này.* Các bạn của em có thể cho rằng điều đó là hơi bất thường nhưng họ sẽ không bực mình nếu họ biết được thông tin này.
- Thẻ 5: Người bạn bị ốm của em sẽ sớm nhận được tấm thiệp và sẽ ngạc nhiên và sung sướng.
- Thẻ 6: Đồ uống ưa thích của ông em không làm tổn hại đến ai hoặc làm cho ai mất vui. *Cả gia đình em biết như vậy.* Những người khác có thể cho rằng điều này thật buồn cười nhưng họ sẽ không tức giận hoặc bực mình nếu như họ biết thông tin này.
- Thẻ 7: Đây là trường hợp xâm hại thể chất. Em đã bị *đe dọa không được nói ra* điều này. Em cần **KỂ** việc này với một người lớn đáng tin cậy để có thể ngăn chặn tình trạng xâm hại.
- Thẻ 8: Đây là trường hợp xâm hại tình dục. Em và các bạn của em đã bị *đe dọa không được nói ra* với ai điều này. Mặc dù có một số trẻ em khác cũng tham gia vào bí mật này nhưng nó vẫn **KHÔNG AN TOÀN**. Điều này có thể tạo ra những áp lực. Một trong số các em nên **KỂ** với một người lớn đáng tin cậy.



### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi tiếp tục chuyển sang chủ đề tiếp theo.

### Quan sát

- Trẻ có thể nhận ra những bí mật nào không nên giữ kín không?

## Kết luận

8-10 tuổi

### Thời gian tối thiểu: 20 phút

#### Tổng quan

Phần kết luận là cơ hội để rà soát lại các thông điệp chính, hãy trả lời bất cứ câu hỏi nào mà trẻ có, và yêu cầu trẻ đưa ra phản hồi. Điều quan trọng là phải kết thúc buổi tập huấn một cách tích cực.

#### Các thông điệp chính

- Em có thể sử dụng một loạt các chiến lược giúp bảo vệ an toàn cho bản thân nếu em cảm thấy không an toàn hoặc bị xâm hại.

#### Tài liệu

- In **Phụ lục 10 - Phiếu đánh giá** phát cho mỗi trẻ

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Hãy nhìn vào những sản phẩm mà học viên đã tạo ra. Thảo luận một số hoạt động ưa thích hoặc đáng nhớ. Khuyến khích trẻ chia sẻ những điều mà trẻ thấy bổ ích và đáng nhớ nhất từ tập huấn.

Ôn lại chiến lược giữ an toàn **KHÔNG, ĐI KHỎI, CHIA SẺ** và liên tưởng đến các chiến lược khác như:

- Biết đúng tên của các bộ phận cơ thể, bao gồm cả bộ phận sinh dục.
- Nhận ra và đáp lại những cảm giác bên trong và những tín hiệu cảnh báo.
- Nhận ra và đáp lại những dấu hiệu cảnh báo từ bên ngoài.
- Tự tin (hoặc hành động một cách tự tin) trong những tình huống không an toàn
- Lập danh sách ít nhất năm người lớn đáng tin cậy mà em có thể tới gặp khi cần sự giúp đỡ.



##### Hoạt động

Yêu cầu trẻ hoàn thành phiếu đánh giá (**Phụ lục 10**). Nếu thời gian ngắn hoặc nếu thấy phù hợp hơn cho cả lớp, giảng viên có thể tổ chức thảo luận với cả lớp về các câu hỏi và ghi chép lại các câu trả lời của trẻ.



##### Hoạt động


Phát cho mỗi em một hình bông hoa mẫu, trong Tài liệu tham khảo (**Phụ lục 2**). Yêu cầu trẻ tô màu, trang trí và hoàn thành nốt những câu viết sẵn trên các cánh hoa, mà cho thấy những khía cạnh tích cực trong cuộc sống của các em như *Em giỏi nhất là ...;*

*Người yêu em nhất là ...; Em cảm thấy an toàn khi...; Kỷ niệm hạnh phúc nhất của em là ...; Điều em thích nhất về nơi em sống là ...* Một cách khác để thực hiện hoạt động này là để nghị trẻ vẽ một bức tranh hay một hình gì đó mà phù hợp với văn hóa (ví dụ, vẽ cái ô hay bàn tay).

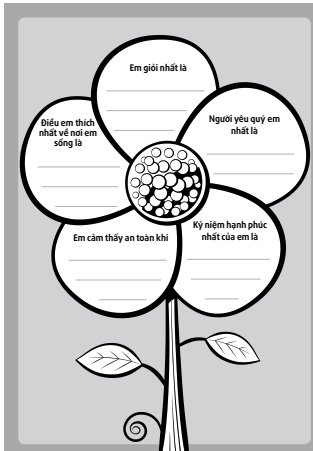
### **Giảng viên trình bày (5 phút)**

Cám ơn học viên đã tham gia tập huấn và cho các em biết thông tin về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em của quốc gia (như Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) để trẻ liên hệ khi cảm thấy lo lắng hoặc có điều muốn hỏi. Trẻ có thể viết lên Tài liệu phát tay (**Phụ lục 2**).

**Nếu em lo lắng về sự an toàn của bản thân hay của người khác, em có thể:**



- Gọi đến đường dây nóng quốc gia hỗ trợ trẻ em:  
**1800 1567**
- Liên hệ với các tổ chức bảo vệ trẻ em tại địa phương:
- Những địa chỉ khác tại địa phương mà em có thể liên hệ:



Em giỏi nhất là

Điều em thích nhất về nơi em sống là

Người yêu quý em nhất là

Em cảm thấy an toàn khi

Kỷ niệm hạnh phúc nhất của em là

# Ghi chú

A series of 20 horizontal dotted lines for taking notes.



**11-17 tuổi**

## Kế hoạch tập huấn nhanh

11-17 tuổi \*

### Thời gian: Một giờ

#### Tổng quan

Kế hoạch tập huấn nhanh bao gồm những nội dung chính của tập huấn, kéo dài khoảng một giờ. Trong đó, nó chỉ ra các thông điệp chính và các hoạt động hỗ trợ mà giảng viên cần ưu tiên.

#### Thông điệp chính

- Trẻ em và người chưa thành niên cần được bảo vệ khỏi xâm hại và có quyền được an toàn.
- Xâm hại tình dục trẻ em là sai trái. Trẻ em (hoặc người chưa thành niên) không bao giờ có lỗi khi bị xâm hại. Vì vậy, không được đổ lỗi cho trẻ em và người chưa thành niên khi xâm hại xảy ra.
- Trẻ em có thể bị xâm hại tình dục dưới cả hai hình thức, có tiếp xúc và không tiếp xúc.
- Cả trẻ em gái và trẻ em trai đều có thể bị xâm hại tình dục.
- Kẻ xâm hại tình dục không có đặc điểm đặc trưng để có thể nhận biết. Chúng có thể là bất kỳ ai.
- Em biết về cảm giác, ý nghĩ, phản ứng cơ thể và các dấu hiệu cảnh báo bên ngoài mà có thể giúp em nhận biết một tình huống là an toàn hay không an toàn.
- Em biết những người xung quanh có thể hỗ trợ em, em có thể gặp họ thường xuyên và tin tưởng ở họ. Em có thể đến gặp họ để nhờ sự giúp đỡ và hỗ trợ. Họ có thể giúp đỡ và bảo vệ em khỏi sự xâm hại.
- Cộng đồng luôn sẵn sàng giúp đỡ em để giúp em được an toàn khỏi mọi hình thức xâm hại.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (in cho mỗi học viên hoặc in trên giấy khổ lớn dùng làm giáo cụ trực quan.)
- Giấy khổ lớn và bút viết bảng.
- Mỗi trẻ em một tờ **Phụ lục 12 – Những tín hiệu cảnh báo**.

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày (5 phút)

Chào đón học viên tham dự tập huấn. Tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này).

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn theo độ tuổi, từ 11-13 tuổi, 14-17 tuổi, nhưng có thể dùng chung tài liệu.

Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*

**Hoạt động (5 phút)**

Chọn một trong các hoạt động phá băng từ **Phụ lục 3 – Phá băng và trò chơi tạo niềm tin**.

**Giảng viên trình bày (15 phút)**

Hỏi học viên có biết tới định nghĩa về quyền trẻ em không? (*Quyền là những gì trẻ em phải có. Không có “thắc mắc” hoặc “nghĩ ngờ” về điều này – trẻ em phải có các quyền của mình.*) Giải thích rằng, tất cả trẻ em đều có quyền được an toàn, được tôn trọng về thể chất, suy nghĩ và tình cảm và được đối xử công bằng. Hỏi cả lớp xem có ai biết tên của tài liệu nào nói về quyền trẻ em không (*Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em*). Giới thiệu phiên bản thân thiện với trẻ em của Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em có trong Phụ lục 2



**Tài liệu phát tay**

Giải thích rằng, hôm nay, chúng ta sẽ tập trung vào vấn đề bảo vệ trẻ em và người chưa thành niên khỏi sự xâm hại. Yêu cầu học viên nêu định nghĩa về xâm hại (*Những hành động gây tổn hại hoặc thương tích cho người khác mà không phải là do ngẫu nhiên thì được gọi là xâm hại*). Hỏi học viên tại sao xâm hại là hành vi không thể chấp nhận được (*Xâm hại làm tổn thương mọi người. Xâm hại không tôn trọng quyền được an toàn và được tôn trọng của người khác. Xâm hại là không công bằng. Xâm hại phá vỡ sự an toàn của cộng đồng vì mọi người đều cảm thấy bị đe dọa.*)

Chia sẻ khái niệm về những hình thức khác nhau của xâm hại trên giấy khổ lớn hoặc trên máy chiếu. Giảng viên cũng có thể giới thiệu hình ảnh “Xâm hại trẻ em là gì” được minh họa trong **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**.



### Xâm hại thể chất

Xâm hại thể chất là khi một người làm tổn thương hoặc đe dọa làm tổn thương một trẻ em một cách cố ý. Ví dụ như: đánh, đấm, lắc, đá, làm bỏng, xô đẩy, làm nghẹt thở, bắt quỳ xuống, trói lại, đầu độc hoặc hạn chế sự chuyển động của một trẻ.

### Xâm hại tinh thần

Xâm hại tinh thần là sự ngược đãi dai dẳng và nghiêm trọng về mặt tình cảm. Xâm hại tinh thần đánh vào lòng tự trọng của trẻ. Ví dụ như: gọi trẻ bằng những từ tục tĩu, chế nhạo, đe dọa hoặc cô lập trẻ. Tất cả các hình thức xâm hại trẻ em đều gây ra tác động về mặt tinh thần.

### Xâm hại tình dục

Xâm hại tình dục là khi một người nào đó lôi kéo một trẻ tham gia vào hoạt động tình dục, bằng cách sử dụng quyền lực để ép buộc trẻ hoặc lợi dụng lòng tin của trẻ. Xâm hại tình dục trẻ em bao gồm tất cả những hành vi tình dục không mong muốn. Nó có thể bao gồm: sờ mó; làm phim, ảnh có tính chất xâm hại trẻ; ép buộc trẻ em xem hoặc tham gia vào những hành vi tình dục; hoặc ép buộc trẻ em quan hệ tình dục hoặc tham gia vào những hành vi tình dục với trẻ em hoặc người lớn khác. Thường thì xâm hại tình dục có thể bắt đầu bằng những hành vi ít nghiêm trọng như trò chuyện về tình dục một cách không phù hợp, rồi dẫn tới xâm hại có tiếp xúc.

## Xao nhãng

Xao nhãng là thiếu một cách nghiêm trọng sự quan tâm chăm sóc về các nhu cầu cơ bản của trẻ. Ví dụ như: không bảo vệ trẻ khỏi việc tiếp xúc với những mối nguy hiểm, không quan tâm chăm sóc y tế cho trẻ, hoặc không cung cấp cho trẻ những thứ cơ bản nhất mà cần thiết cho sự tăng trưởng và phát triển của trẻ như thức ăn, nơi ở hay tình cảm.



### Hoạt động (10 phút)

- Ai là thủ phạm xâm hại trẻ em và người chưa thành niên? Tại sao?
- Những người đó trông như thế nào? *(Mục đích của câu hỏi này là loại bỏ bất cứ khuôn mẫu nào mà trẻ em và người chưa thành niên có thể hình dung về “những kẻ xâm hại” và giúp cả lớp đi đến kết luận rằng trên thực tế thì kẻ xâm hại có thể là bất kỳ ai, từ người hàng xóm, họ hàng, người buôn bán ở chợ, giáo viên, người chăm sóc, cho tới những người hoạt động tôn giáo và những người này có thể là nam hoặc nữ. Nếu có bất cứ số liệu thống kê quốc gia hoặc xu hướng nào mà có thể chia sẻ thì sẽ rất có ích khi đưa chúng vào phần này để học viên có thể hiểu về tình hình trong nước.)*
- Những người này ở độ tuổi nào? *(Mục đích của câu hỏi này là để loại bỏ bất cứ khuôn mẫu nào về kẻ xâm hại. Điều quan trọng là để cho học viên biết rằng, trẻ em hoặc người chưa thành niên cũng có thể là những kẻ xâm hại.)*
- Ai cần được bảo vệ khỏi sự xâm hại? *(Nếu bất kỳ ai cũng có thể là mục tiêu của sự xâm hại thì tất cả mọi người đều cần phải được bảo vệ.)*
- Ai cần được chú ý bảo vệ hơn? *(Trẻ khuyết tật hoặc trẻ em gái hoặc trẻ em trai mà thiếu sự quan tâm, thiếu thốn tình cảm, trẻ bị nói là “hu”, hoặc những trẻ đã từng bị xâm hại trước đây.)*
- Ai có thể phản đối ý kiến cho rằng họ có thể cần được bảo vệ khỏi sự xâm hại? *(Nam giới và trẻ em trai, người chưa thành niên, những người có chức quyền, những người tỏ vẻ “cứng rắn”, những người tin rằng bản thân họ có thể giải quyết mọi việc.)*
- Tại sao họ lại phản kháng? *(Nam giới và trẻ em trai có thể chịu ảnh hưởng bởi áp lực xã hội khi cho rằng phái mạnh cần “độc lập”, “cứng rắn” và có thể xử lý mọi việc”. Người chưa thành niên có thể muốn chứng tỏ rằng “họ có thể xử lý được bất cứ việc gì”. Những người có chức có quyền có thể có quan điểm rằng họ “kiểm soát” mọi thứ và đó là lý do họ được mọi người kính trọng. Bất cứ ai đánh giá cao kiểu hình ảnh “cứng rắn”, mạnh mẽ, “không gì có thể động vào tôi” thì sẽ miễn cưỡng thừa nhận khả năng dễ bị tổn thương của mình.*

*Những người không thích gây sự chú ý của người khác cũng có thể phải chịu đựng sự xâm hại hoặc tránh tìm kiếm sự giúp đỡ khi có nguy cơ hoặc bị xâm hại.)*

- Điều này có thể gây nên ảnh hưởng gì? *(Họ có khả năng dễ bị tổn thương hơn đối với sự xâm hại nếu họ không cảnh giác với sự xâm hại. Họ cũng có thể gặp khó khăn khi tìm kiếm sự giúp đỡ bởi vì những áp lực hoặc mong đợi của xã hội. Họ cũng gặp khó khăn khi đối phó với sự xâm hại bởi vì họ chưa nghĩ ra những cách để nói về sự xâm hại.*



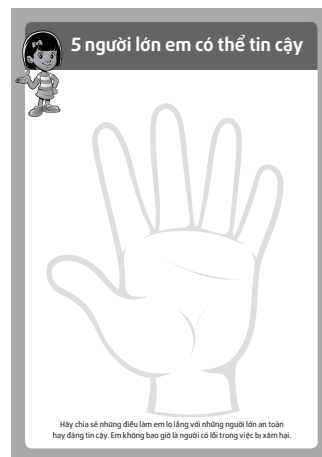
### Hoạt động (10 phút)

Giải thích rằng những phản ứng và cảm giác của cơ thể là những chỉ báo về những tình huống không an toàn. Phát *Bài tập về những tín hiệu cảnh báo (Phụ lục 12)* cho mỗi học viên và đọc to tình huống. Yêu cầu học viên xác định những cảm giác mà mỗi người có thể cảm thấy trong từng tình huống và ghi lại những cảm giác này trên phiếu bài tập của các em. Thảo luận cả lớp, nêu bật một loạt các phản ứng khác nhau. Nhấn mạnh rằng, mỗi người chúng ta cần học và đọc các phản ứng của chính chúng ta và xây dựng các chiến lược riêng để đánh giá xem, liệu chúng ta có đang trong trạng thái an toàn hay không.



### Giảng viên trình bày (5 phút)

Giải thích khái niệm “mạng lưới hỗ trợ”. Một mạng lưới hỗ trợ bao gồm một nhóm người mà một trẻ em hoặc người chưa thành niên có thể tới gặp để tìm kiếm sự hỗ trợ. Thường thì trẻ em và những người chưa thành niên phụ thuộc nhiều vào nhóm đồng đẳng của họ để kết bạn và tìm sự hỗ trợ. Mặc dù một nhóm đồng đẳng cũng là một mạng lưới hỗ trợ quan trọng nhưng việc tăng cường sức mạnh cho mạng lưới này với sự tham gia của một số người lớn tin cậy cũng rất tốt. Điều quan trọng là bạn cần thiết lập một mạng lưới những người lớn đáng tin cậy mà bạn có thể nói chuyện với họ, được họ tin tưởng và họ là những người sẽ giúp đỡ bạn nếu bạn cảm thấy không an toàn. Yêu cầu cả lớp nghĩ và viết ra năm người có thể hỗ trợ các em. *(Nếu Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay đã được in, học viên có thể viết trực tiếp lên trang “5 người lớn em có thể tin cậy”.)*



 **Giảng viên trình bày (5 phút)**

Nếu thời gian cho phép, mời học viên đóng góp ý kiến về các nhóm dịch vụ hỗ trợ sẵn có tại cộng đồng, dành cho những người đang quan tâm hoặc từng bị xâm hại. Ngoài ra, cung cấp cho học viên biết số điện thoại liên lạc của các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương và của quốc gia (ví dụ, Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) khi các em có bất kỳ câu hỏi hoặc sự lo lắng nào. *(Nếu Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay đã được in, học viên có thể viết trực tiếp lên trang “5 người lớn em có thể tin cậy”).* Cảm ơn sự tham gia của tất cả học viên



## Giới thiệu

11-17 tuổi \*

### Thời gian tối thiểu: 15 phút

#### Tổng quan

Phần giới thiệu cần tạo ra bầu không khí tin cậy để trẻ em và người chưa thành niên cảm thấy thoải mái và tích cực về bản thân và các hoạt động. Những nội quy cơ bản cũng cần được thiết lập để học viên cảm thấy an toàn khi trao đổi. Trẻ em và người chưa thành niên cũng cần được giới thiệu các khái niệm về bảo vệ trẻ em, xâm hại trẻ em và quyền trẻ em.

#### Các thông điệp chính

- Xâm hại tình dục, thể chất, tinh thần và sự xao nhãng đều có hại cho sự trưởng thành và phát triển của trẻ em và người chưa thành niên, và có thể ảnh hưởng tiêu cực tới tương lai của các em.
- Trẻ em và người chưa thành niên cần được bảo vệ khỏi xâm hại và có quyền được an toàn.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay** (tài liệu này có thể được in cho mỗi học viên hoặc được giảng viên in trên giấy khổ lớn để dùng làm giáo cụ trực quan.)

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Chào đón mọi người tham dự buổi tập huấn. Giảng viên tự giới thiệu bản thân và đưa ra quy tắc cơ bản để tất cả mọi người đều cảm thấy an toàn khi trao đổi. Ví dụ: tôn trọng lẫn nhau, không chen ngang hay chế giễu người khác, thời gian tập huấn dự kiến cho mỗi phần, học viên có thể trao đổi riêng với giảng viên nếu có điều gì làm các em lo lắng hay phiền lòng (kể cả những gì được nói đến trong khóa học này). Giải thích: *Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành một số cách để đảm bảo an toàn cho bản thân. Trước khi bắt đầu, chúng ta hãy làm quen với nhau.*



##### Hoạt động

Chọn một hoặc nhiều hơn các hoạt động phá băng trong **Phụ lục 3 – Hoạt động phá băng và các trò chơi tạo niềm tin.**



##### Giảng viên trình bày

Hỏi xem học viên có biết tới định nghĩa về quyền. (*Quyền là những gì trẻ em phải có. Không có “thắc mắc” hoặc “nghĩ ngờ” về điều này – trẻ em phải có các quyền của mình.*) Giải thích rằng, trẻ em có các quyền được an toàn, được tôn trọng cả về thể chất, tâm trí, cảm xúc và được đối xử công bằng.

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn theo độ tuổi, từ 11-13 tuổi, 14-17 tuổi, nhưng có thể dùng chung tài liệu.

Hỏi cả lớp xem các em có thể nói tên một tài liệu quốc tế nào có chứa đựng các hướng dẫn liên quan tới quyền trẻ em hay không (*Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em*). Nếu có nhiều trẻ em lớn tham gia tập huấn, giảng viên có thể nhắc lại rằng, mặc dù các em có thể không cho rằng mình còn là “trẻ em” nữa, nhưng các em đang ở trong giai đoạn chuyển từ trẻ em sang người lớn. Đó là lý do tại sao, trong luật vẫn dùng từ “trẻ em”. Bởi vì thực tế là các em không thể ngay lập tức trở thành “người lớn” xét cả về góc độ tâm lý hay sinh lý.

### Hoạt động (tùy chọn)

Sử dụng phiên bản thân thiện cho trẻ em của *Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em* trong **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**.

### Thảo luận nhóm

Giải thích rằng hôm nay chúng ta sẽ tập trung vào vấn đề bảo vệ trẻ em và người chưa thành niên khỏi sự xâm hại. Yêu cầu học viên nêu định nghĩa về xâm hại (*Những hành động gây tổn hại cho người khác, không phải do ngẫu nhiên thì được gọi là xâm hại*). *Hỏi học viên tại sao xâm hại là hành vi không thể chấp nhận được (Xâm hại làm tổn thương mọi người. Xâm hại không tôn trọng quyền an toàn và được tôn trọng của người khác. Xâm hại là không công bằng. Xâm hại phá vỡ sự an toàn của cộng đồng vì mọi người đều cảm thấy bị đe dọa).*

### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính và giải thích rằng, hôm nay, chúng ta sẽ thảo luận một số chiến lược bảo vệ mà trẻ em và người chưa thành niên, mà các em có thể áp dụng để giữ gìn sự an toàn cho bản thân khỏi sự xâm hại.



## Quan sát

Học viên có thể mô tả khái niệm về xâm hại không?

## Chủ đề 1: Thực trạng về xâm hại trẻ em

11-17 tuổi \*

### Thời gian tối thiểu: 30 phút

#### Tổng quan

Chủ đề này cung cấp cho học viên những thông tin rõ ràng về xâm hại trẻ em nói chung và xâm hại tình dục trẻ em nói riêng. Nó giúp những người chưa thành niên hiểu rằng, những “kẻ xâm hại” không có một khuôn mẫu nào. Chủ đề này đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ càng và sự nhạy cảm với những tác động xung quanh.

Giảng viên cần nhớ rằng, những dạng bài tập như thế này có thể ảnh hưởng tới những trẻ em từng gặp nguy cơ hoặc bị xâm hại. Trước đây, các em có thể chưa từng nói với ai khác về việc này và có thể trở nên đau khổ hoặc có những sự hồi tưởng lại những việc đã xảy ra. Đó là lý do vì sao cần phải có một hệ thống hỗ trợ tại chỗ cho những trẻ bị ảnh hưởng. Như đã nêu trong *Phần 1: Chuẩn bị*, giảng viên cần chuẩn bị và biết cách để ứng phó với những sự tiết lộ của trẻ. Ví dụ như những gì cần làm nếu trẻ tiết lộ rằng, các em đang bị hại và làm cách nào để đảm bảo sự an toàn cho các em trong thời gian tới.

#### Các thông điệp chính

- Xâm hại tình dục trẻ em là sai trái.
- Trẻ em (hoặc người chưa thành niên) không bao giờ có lỗi khi bị xâm hại. Vì vậy, không được đổ lỗi cho trẻ em và người chưa thành niên khi xâm hại xảy ra.
- Trẻ em có thể bị xâm hại tình dục dưới cả hai hình thức, có tiếp xúc và không tiếp xúc.
- Cả trẻ em gái và trẻ em trai đều có thể bị xâm hại tình dục.
- Kẻ xâm hại tình dục không có đặc điểm đặc trưng để có thể nhận biết. Chúng có thể là bất kỳ ai.

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**
- Giấy khổ lớn và bút viết bảng
- Các số liệu thống kê quốc gia và xu hướng về xâm hại tình dục trẻ em (nếu có)

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Hỏi cả lớp, những cách thức mà người ta làm tổn thương trẻ em hoặc người chưa thành niên là gì? *(Các câu trả lời có lẽ sẽ bắt đầu bằng những ví dụ về việc làm trẻ em hoặc người chưa thành niên bị tổn thương bằng hành động hoặc lời nói, như việc bị gọi tên tục tĩu hoặc bị đánh đập, hoặc có thể là không được chăm sóc hoặc bị buộc phải làm nhiều công việc khác nhau. Giảng viên sẽ cần tiếp tục bằng phương pháp tiếp cận đặt câu hỏi, để thúc đẩy cuộc thảo luận nhằm đạt được mục đích là ai đó sẽ đề cập tới hành vi xâm hại tình dục.)*

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn theo độ tuổi 11-13 và 14-17 trong quá trình tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một tài liệu.

Chia sẻ định nghĩa về một số hình thức xâm hại khác nhau trên giấy khổ lớn hoặc màn chiếu. Giảng viên cũng có thể giới thiệu các hình ảnh “Xâm hại trẻ em là gì?” được minh họa ở **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**.

### **Xâm hại thể chất**

Xâm hại thể chất là khi một người làm tổn thương hoặc đe dọa làm tổn thương một trẻ một cách cố ý. Ví dụ như: đánh, đấm, lắc, đá, làm bỏng, xô đẩy, làm nghẹt thở, bắt quỳ xuống, trói lại, đầu độc hoặc hạn chế sự chuyển động của một trẻ.

### **Xâm hại tinh thần**

Xâm hại tinh thần là sự ngược đãi dai dẳng và nghiêm trọng về mặt tình cảm. Xâm hại tình cảm đánh vào lòng tự trọng của trẻ. Ví dụ như: gọi trẻ bằng những từ tục tĩu, đe dọa, chế nhạo, đe dọa hoặc cô lập một trẻ. Tất cả các hình thức xâm hại trẻ em đều có tác động về mặt tinh thần.

### **Xâm hại tình dục**

Xâm hại tình dục là khi một người nào đó bắt một trẻ tham gia vào hoạt động tình dục bằng cách sử dụng quyền lực để ép buộc trẻ hoặc lợi dụng lòng tin của trẻ. Xâm hại tình dục trẻ em bao gồm tất cả những hành vi tình dục không mong muốn. Nó có thể bao gồm: sờ mó, làm phim, ảnh có tính chất xâm hại trẻ; ép buộc trẻ em xem hoặc tham gia vào những hành vi tình dục; hoặc ép buộc hoặc cưỡng ép trẻ em quan hệ tình dục hoặc tham gia vào những hành vi tình dục với trẻ em hoặc người lớn khác. Thường thì xâm hại tình dục có thể bắt đầu bằng những hành vi ít nghiêm trọng như trò chuyện về tình dục không phù hợp, rồi dẫn tới xâm hại có tiếp xúc.

### **Xao nhãng**

Xao nhãng là thiếu, một cách nghiêm trọng, sự quan tâm, chăm sóc về các nhu cầu cơ bản của trẻ. Ví dụ như: không bảo vệ trẻ khỏi việc tiếp xúc với những mối nguy hiểm, không quan tâm chăm sóc y tế cho trẻ, hoặc không cung cấp cho trẻ những thứ cơ bản nhất mà cần thiết cho sự tăng trưởng và phát triển của trẻ như thức ăn hoặc nơi ở hay tình cảm.



### Thảo luận nhóm

Cả lớp thảo luận những câu hỏi sau:

- Ai là thủ phạm xâm hại trẻ em và người chưa thành niên? Tại sao?
- Những người đó trông như thế nào? *(Mục đích của câu hỏi này là loại bỏ bất cứ khuôn mẫu nào mà người chưa thành niên có thể hình dung về “những kẻ xâm hại” và giúp cả lớp đi đến kết luận rằng trên thực tế thì kẻ xâm hại có thể là bất kỳ ai, từ người hàng xóm, họ hàng, người buôn bán ở chợ, giáo viên, người chăm sóc, cho tới những người hoạt động tôn giáo và những người này có thể là nam hoặc nữ. Nếu có bất cứ số liệu thống kê quốc gia hoặc xu hướng nào có thể chia sẻ thì sẽ rất có ích khi đưa chúng vào phần này để học viên có thể hiểu về tình hình trong nước.)*
- Những người này ở độ tuổi nào? *(Mục đích của câu hỏi này là để loại bỏ bất cứ khuôn mẫu nào về kẻ xâm hại. Điều quan trọng là để cho học viên biết rằng, trẻ em hoặc người chưa thành niên cũng có thể là những kẻ xâm hại.)*
- Ai cần được bảo vệ khỏi sự xâm hại? *(Nếu bất kỳ ai cũng có thể là mục tiêu của sự xâm hại thì tất cả mọi người đều cần phải được bảo vệ.)*
- Ai cần được chú ý bảo vệ hơn? *(Trẻ khuyết tật hoặc trẻ em gái hoặc trẻ em trai mà thiếu sự quan tâm, thiếu thốn tình cảm, trẻ bị nói là “hu”, hoặc những trẻ đã từng bị xâm hại trước đây.)*
- Ai có thể phản đối ý kiến cho rằng họ có thể cần được bảo vệ khỏi sự xâm hại? *(Nam giới và trẻ em trai, người chưa thành niên, những người có chức quyền, những người tỏ vẻ “cứng rắn”, những người tin rằng bản thân họ có thể giải quyết mọi việc.)*
- Tại sao họ lại phản kháng? *(Nam giới và trẻ em trai có thể chịu ảnh hưởng bởi áp lực xã hội khi cho rằng phải mạnh mẽ “độc lập”, “cứng rắn” và có thể xử lý mọi việc”. Người chưa thành niên có thể muốn chứng tỏ rằng “họ có thể xử lý được bất cứ việc gì”. Những người có chức có quyền có thể có quan điểm rằng họ “kiểm soát” mọi thứ và do đó được mọi người kính trọng. Bất cứ ai đánh giá cao kiểu hình ảnh “cứng rắn”, mạnh mẽ, “không gì có thể động vào em” thì sẽ miễn cưỡng thừa nhận khả năng dễ bị tổn thương của mình. Những người không thích gây sự chú ý của người khác cũng có thể bị chịu đựng sự xâm hại hoặc tránh tìm kiếm sự giúp đỡ khi họ có nguy cơ hoặc bị xâm hại.)*

- Điều này có thể gây nên ảnh hưởng gì? *(Họ có khả năng dễ bị tổn thương hơn đối với sự xâm hại nếu họ không cảnh giác với sự xâm hại. Họ cũng có thể gặp khó khăn khi tìm kiếm sự giúp đỡ bởi vì những áp lực hoặc mong đợi của xã hội. Họ cũng gặp khó khăn khi đối phó với sự xâm hại bởi vì họ chưa nghĩ ra những cách để nói về sự xâm hại.)*

### Giảng viên trình bày

Tóm tắt các thông điệp chính trước khi chuyển sang chủ đề tiếp theo.

---

### Quan sát

- Học viên có thể hiểu được rằng, bất cứ ai cũng có thể là thủ phạm xâm hại tình dục trẻ em hay không (không có khuôn mẫu chung nào cho “kẻ xâm hại”)?
  - Học viên có thể hiểu rằng, cả trẻ em trai và trẻ em gái đều có nguy cơ bị xâm hại tình dục hay không?
-

## Chủ đề 2: Xác định và tránh những tình huống không an toàn

11-17 tuổi \*

**Thời gian tối thiểu: 60 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này khuyến khích trẻ em và người chưa thành niên tin tưởng vào óc phán đoán của mình và sử dụng những nguồn lực nội tại để xây dựng những chiến lược bảo vệ mạnh mẽ, sử dụng cho hiện tại và tương lai.

### Các thông điệp chính

- Em nhận thức được cảm giác, những ý nghĩ, những phản ứng cơ thể của mình và những tín hiệu cảnh báo bên ngoài để đánh giá liệu một tình huống là an toàn hay không an toàn.

### Tài liệu

- In **Phụ lục 11 - Phiếu bài tập xác định các hành vi không phù hợp** phát cho mỗi học viên.
- In **Phụ lục 12- Phiếu bài tập về những tín hiệu cảnh báo cho trẻ** phát cho mỗi học viên.
- Bút viết bảng và giấy khổ lớn (*tùy chọn*).
- Máy quay phim (*tùy chọn*).
- Máy ghi âm (*tùy chọn*).
- **Phụ lục 13 - Phiếu đánh giá tình huống** (*tùy chọn*) phát cho mỗi nhóm nhỏ.

### Hướng dẫn



#### Hoạt động

Phát một bản copy *Phiếu bài tập xác định các hành vi không phù hợp (Phụ lục 11)* cho mỗi học viên và đọc to các tình huống. Yêu cầu học viên thảo luận các câu hỏi theo từng cặp và sau đó báo cáo lại kết quả với cả lớp. Giảng viên cần nhấn mạnh rằng:

- Trẻ em và người chưa thành niên có quyền được an toàn.
- Trẻ em và người chưa thành niên nên tin tưởng cảm giác của mình và những gì các em biết về những hành vi phù hợp và không phù hợp để quyết định xem, liệu một tình huống là an toàn hay có nguy cơ.

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

### Thảo luận nhóm

Giải thích rằng, những cảm giác và phản ứng của cơ thể là những tín hiệu tốt cho những tình huống không an toàn. Hỏi học viên:

- Cơ thể của các em phản ứng như thế nào khi các em rõ ràng đang ở trong một tình huống không an toàn (ví dụ: khi các em bị vấp ngã ở một vách đá, đi bộ một mình, ở một nơi vắng vẻ...)? (*Tim đập thành thịch, hai lòng bàn tay toát mồ hôi, nóng ruột, cảm giác như các em không thể cử động, không điều khiển được các chức năng cơ thể...*)
- Những cảm giác khó chịu nào xuất hiện khi ở trong một tình huống rõ ràng là không an toàn? (*Hoảng sợ, sợ hãi, kinh hãi, tức giận, dễ bị tổn thương, khiếp sợ.*)
- Khi nào việc lắng nghe cảm giác của các em có thể là đặc biệt hữu ích? (*ví dụ: khi các em cảm thấy rằng, một tình huống dễ chịu đã trở nên khó chịu; khi các em có một phản ứng “gay gắt” đối với việc mà một ai đó đang yêu cầu các em làm.*)
- Các em có nghĩ rằng, tất cả mọi người đều có những cảm giác mà giúp cảnh báo cho họ biết được, họ có thể đang ở trong tình trạng không an toàn không? (*Một số người có thể không có khả năng xác định những cảm giác mà họ đang trải nghiệm hoặc họ không thể nhận ra những cảm giác. Đó chính là những tín hiệu cảnh báo về một tình huống không an toàn.*)
- Nếu một người không có những cảm giác khó chịu, làm thế nào để họ biết rằng họ đang không an toàn? (*Họ có thể xác định hành vi của người đó là phù hợp hay không phù hợp. Hành vi đó có mất an toàn không? Hành vi đó có bất hợp pháp không? Có phải quyền của ai đó đang không được tôn trọng không? Các em có “đơn thương độc mã” không? Các em có thể tìm kiếm sự giúp đỡ nếu các em cần không?*)

Ghi nhớ: Trong phần thảo luận này và các hoạt động tiếp theo, giảng viên cần đảm bảo rằng, tất cả các câu trả lời của học viên đều được chấp nhận và những suy nghĩ và cảm giác khác nhau của học viên đều được tôn trọng.

### Hoạt động

Phát một bản *Phiếu bài tập về những tín hiệu cảnh báo cho trẻ (Phụ lục 12)* cho mỗi học viên và đọc to tình huống. Yêu cầu học viên xác định những cảm giác mà mỗi người chưa thành niên có thể cảm thấy trong mỗi tình huống và ghi lại những cảm giác này trên phiếu bài tập của các em. Thảo luận với cả lớp để làm rõ một loạt các phản ứng khác nhau. Nhấn mạnh rằng, mỗi người chúng ta cần học để nhận biết các phản ứng của chính chúng ta và xây dựng các chiến lược của riêng mình để đánh giá liệu chúng ta có đang ở trạng thái an toàn hay không.



### Hoạt động (tùy chọn)

Làm việc theo cặp hoặc theo các nhóm, yêu cầu học viên xây dựng một chiến dịch truyền thông để giúp các học viên khác nhận ra những tình huống không an toàn. Ban đầu, học viên sẽ cần quyết định:

- Phương tiện các em sẽ sử dụng, ví dụ: đài phát thanh, bài báo, áp-phích, video...
- Các thông điệp mà các em sẽ truyền tải
- Thiết bị các em cần, ví dụ: máy quay phim, máy ảnh, diễn viên, máy tính, sơn màu...
- Một kế hoạch hành động để quảng bá cho những sản phẩm của chiến dịch truyền thông đã vạch ra.

Hoạt động này có thể kéo dài một số buổi, phụ thuộc vào việc lựa chọn phương tiện truyền thông. Khi các nhóm đã hoàn thành, họ có thể trình bày chiến dịch của mình trước cả lớp.



### Hoạt động (tùy chọn)

Chia các học viên thành các nhóm nhỏ. Phát tài liệu **Đánh giá tình huống (Phụ lục 13)** cho mỗi nhóm. Yêu cầu các em thảo luận về mỗi tình huống và xác định xem, các em cần những thông tin gì khác để quyết định được tình huống đó rủi ro cao hay thấp. Yêu cầu mỗi nhóm chọn một thẻ và tường thuật lại cho cả lớp.

Cả lớp cùng thảo luận những câu hỏi sau:

- Những yếu tố nào cho phép người ta nhận ra một tình huống là có nguy cơ cao hay thấp? *(Những yếu tố bên ngoài như: Bạn có đang ở một mình không? Có sẵn sự giúp đỡ không? Bạn có thể tạo ra khoảng cách an toàn cho bản thân để dàng không? Có những khía cạnh nào của tình huống này có thể thay đổi nhanh không, ví dụ: có sự có mặt của rượu, ma túy, vũ khí, sự bất ổn về tâm thần?)*
- Tại sao các cảm giác, phản ứng cơ thể, các tín hiệu cảnh báo và ý nghĩ lại quan trọng khi đánh giá một tình huống là có nguy cơ cao hay thấp? *(Tất cả đều là những nguồn thông tin từ bên trong hoặc bên ngoài cơ thể về một tình huống.)*
- Tại sao mỗi người đều cần xây dựng cho mình những chiến lược đánh giá nguy cơ riêng? *(Trong nhiều trường hợp, những quyết định khó khăn về sự khó chịu hoặc an toàn sẽ cần được đưa ra theo từng cá nhân. Tất cả chúng ta đều cần có trách nhiệm về sự an toàn của bản thân. Chúng ta có thể học hỏi được từ những quyết định trong quá khứ. Những tình huống không an toàn thường phức tạp và có thể không có giải pháp dễ dàng.)*

---

## Quan sát

- Các học viên có thể nhận ra sự hữu ích của những cảm giác trong việc xác định những tình huống không an toàn hoặc mang tính đe dọa hay không?
-

## Chủ đề 3: Tránh những tình huống không an toàn khi sử dụng công nghệ thông tin

11-17 tuổi \*

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này giới thiệu một cách ngắn gọn các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và những chiến lược phòng ngừa nguy cơ bị xâm hại, khi sử dụng công nghệ thông tin.

### Các thông điệp chính

- Em biết những nguy cơ khi sử dụng công nghệ thông tin và biết cách bảo vệ bản thân khỏi những nguy cơ đó bằng những cách đơn giản.

### Tài liệu

### Hướng dẫn



#### Thảo luận nhóm

Cả lớp cùng thảo luận những câu hỏi sau:

- Ai có điện thoại di động?
- Ai sử dụng nó để gọi điện?
- Ai sử dụng nó để gửi tin nhắn?
- Ai sử dụng nó để gửi phim, ảnh?
- Ai sử dụng những ứng dụng khác trên điện thoại? Ứng dụng đó là gì?
- Ai sử dụng internet?
- Bạn truy cập internet bằng cách nào? (qua điện thoại di động, máy tính của gia đình, máy tính cá nhân, máy tính bảng, máy tính ở trường, cửa hàng internet, máy tính ở thư viện, hoặc những nơi khác?)
- Bạn sử dụng internet để làm gì? (trò chuyện với bạn bè, phục vụ học tập, gửi thư điện tử, giải trí, viết blog, thảo luận trên diễn đàn, chơi điện tử, dùng mạng xã hội như facebook... mua hoặc bán thứ gì đó, tìm kiếm thông tin...)
- Những điều tốt về sử dụng internet là gì? (ví dụ: điện thoại di động, internet...)? (có thể tiếp cận thông tin nhanh chóng, gặp gỡ những người từ khắp nơi trên thế giới, cảm thấy vui vẻ, học được những điều mới mẻ, không tốn tiền hoặc tốn rất ít...)

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

- Những điều không tốt lắm là gì? Internet có thể là một nơi nguy hiểm hay không? Nguy hiểm như thế nào? *(các thông tin, ảnh cá nhân... của bạn có thể được chia sẻ với những người mà bạn không muốn. Một số người có thể lừa bạn, ví dụ: giả làm ai đó, gửi cho bạn những lời đe dọa, gửi những tin nhắn mang tính xâm hại. Bạn có thể nhìn hay đọc những điều mà bạn không thấy thoải mái. Ai đó có thể yêu cầu bạn những điều mà bạn không thích...)*
- Làm thế nào để sử dụng công nghệ thông tin an toàn? *Giảng viên cần nhấn mạnh rằng, trẻ em nên kiểm soát những thông tin của chính mình và giảng viên cần đưa những lời khuyên rõ ràng để giúp trẻ sử dụng công nghệ thông tin an toàn. Giảng viên có thể giải thích rằng, có những điều chúng ta KHÔNG NÊN LÀM và có những điều chúng ta NÊN LÀM khi sử dụng công nghệ thông tin, bao gồm:*

KHÔNG NÊN LÀM	NÊN LÀM
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Để thông tin ở chế độ truy cập công khai.</li> <li>• Tiết lộ thông tin cá nhân (tuổi, số điện thoại, thông tin chi tiết về bản thân) và nơi ở (địa chỉ nhà, trường học...)</li> <li>• Phản hồi mọi tin nhắn mà bạn không biết ai gửi hay cảm thấy không an toàn.</li> <li>• Gặp gỡ những người bạn gặp trên mạng một mình mà không có người lớn đi cùng để đảm bảo an toàn cho bạn.</li> <li>• Chia sẻ phim, ảnh của bản thân mà bạn không muốn nhiều người biết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đặt chế độ bảo mật cho những ứng dụng trên điện thoại di động và máy tính.</li> <li>• Kể cho người lớn đáng tin cậy nếu bạn cảm thấy không an toàn khi sử dụng công nghệ thông tin.</li> <li>• Khóa tài khoản của những người bạn không muốn nói chuyện với họ.</li> <li>• Lưu lại những thông tin quấy rối để dùng làm bằng chứng và cung cấp cho người lớn bạn tin cậy những bằng chứng đó để tố giác tội phạm (khi cần thiết.)</li> </ul>

### Giảng viên trình bày

Nhắc lại với học viên rằng, những việc làm đơn giản có thể giúp các em được an toàn khi sử dụng công nghệ thông tin. Các em nên luôn ghi nhớ điều này và hãy kể với một người lớn tin cậy nếu cảm thấy không thoải mái hoặc bị đe dọa.

### Quan sát

- Học viên biết cách để phòng tránh những tình huống không an toàn khi sử dụng công nghệ thông tin không?

## Chủ đề 4: Phòng tránh và giảm nguy cơ (tùy chọn)

11-17 tuổi \*

**Thời gian tối thiểu: 40 phút**

### Tổng quan

Đây là một chủ đề tùy chọn nếu thời gian cho phép (ví dụ, nếu buổi tập huấn kéo dài trong vài ngày hoặc vài tuần.) Nó giúp các học viên có cơ hội để thực hành kỹ năng xác định các tình huống không an toàn và giảm nguy cơ bị xâm hại (bằng cách giữ khoảng cách và trở lên tự tin hơn.)

### Các thông điệp chính

- Em tin tưởng bản thân mình, cảm giác của em, phán đoán của em.
- Em cần kiểm soát tình huống để giữ khoảng cách an toàn.
- Em có thể tự tin và nói những gì em muốn, em cảm thấy và em nghĩ, trong khi vẫn tôn trọng quyền của những người khác.

### Tài liệu

- Giấy khổ lớn và bút viết bảng

### Hướng dẫn

#### Giảng viên trình bày

*Giải thích: Giao tiếp là rất quan trọng để xây dựng và duy trì các mối quan hệ tốt đẹp. Việc chia sẻ những suy nghĩ và cảm giác với người khác là hết sức cần thiết để giúp chúng ta được an toàn. Khi chúng ta cảm thấy thoải mái và an toàn với người nào đó, chúng ta sẽ giữ khoảng cách gần hơn với họ. Ngược lại, khi chúng ta cảm thấy không an toàn với người nào đó, chúng ta sẽ giữ khoảng cách xa hơn với họ. “Giữ khoảng cách” là một cách hiệu quả để giữ an toàn cho bản thân. Đôi khi, chúng ta cần phải lưu ý đến việc giữ khoảng cách với người khác để giữ an toàn cho mình.*

#### Thảo luận nhóm

Thảo luận những câu hỏi sau cho mỗi tình huống:

- Vì sao một người cảm thấy an toàn hay không an toàn?
- Những cảm giác đó như thế nào?

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

- Một người có thể làm gì và nói gì để tạo khoảng cách an toàn cho cho bản thân? (Tạo khoảng cách, trong một số trường hợp, đòi hỏi người đó phải ĐI KHỎI khỏi tình huống đó và điều này không phải lúc nào cũng làm được. Nếu điều đó xảy ra thì nên lập kế hoạch xem mình sẽ làm gì để có thể ĐI KHỎI tình huống đó, ví dụ: lập kế hoạch là ĐI đâu và sẽ CHIA SẺ với ai.)

*Tình huống 1: Người bạn thân nhất của em khoe khoang về tình dục. Em cảm thấy bị áp lực và khó chịu.*

*Tình huống 2: Em nhận thấy rằng, mối quan hệ của em với một người lớn tuổi, mà có quan hệ thân thiết với gia đình em, đang thay đổi. Người đó yêu cầu em làm một số điều cho ông ta như mát-xa cho ông ấy. Ông ấy thể là sẽ giữ bí mật việc đó.*



### Giảng viên trình bày

Giải thích: *Khi chúng ta thảo luận, điều đặc biệt quan trọng là phải truyền đạt ý nghĩ và cảm giác để giúp chúng ta được an toàn. Trẻ em và người chưa thành niên cần tự tin trong những tình huống khó khăn.*

Nếu phù hợp, giảng viên nên đề cập tới những yếu tố về mặt văn hóa mà làm cho trẻ em và người chưa thành niên khó khẳng định nhu cầu của bản thân. Giảng viên có thể hỏi học viên xem cộng đồng, nơi các em sống, mong muốn các em làm gì và tại sao. Sau đó, cuộc thảo luận cũng có thể xem xét những tình huống xảy ra mà các em cần tỏ ra mạnh mẽ và cách tốt nhất để các em tỏ ra mạnh mẽ là gì.



### Thảo luận nhóm

Hỏi học viên, làm thế nào các em có thể thể hiện sự tự tin. Hãy liệt kê tất cả các câu trả lời lên giấy khổ lớn (*ví dụ: giữ bình tĩnh, nói rõ mình cần gì, kể cả những từ như “không”, nói lên mình cảm thấy gì và giải thích tại sao, nhắc lại thông điệp đó, tránh viện cớ, hãy lắng nghe những gì người khác nói.*)



### Hoạt động

Chia sẻ tình huống sau với các học viên và hỏi học viên xem \_\_\_\_ (bạn gái A) có thể nói gì và làm gì để trở lên tự tin:

\_\_\_\_ (bạn gái A) từng thích tới nhà người bạn \_\_\_\_ (bạn gái B). Tuy nhiên gần đây, bố \_\_\_\_ (bạn gái B) bắt đầu bình phẩm về thân thể và cách ăn mặc của cô. Ông cũng thường xuyên có những câu nói đùa chứa đựng ý nghĩa tình dục nhắm vào bạn gái đó.

\_\_\_\_ (bạn gái A) cảm thấy không thể nói điều gì với \_\_\_\_ (bạn gái B) về người cha của cô. Bạn ấy chỉ tiếp tục cố gắng tránh xa ông ấy nhưng giờ cô đã quyết định rằng cô đã chịu đựng đủ rồi.

Giảng viên cần nêu bật một số điểm sau trong quá trình thảo luận:

- Bạn gái trong câu chuyện có thể tự bảo vệ mình bằng cách tin tưởng cảm giác, ý nghĩ và những tín hiệu cảnh báo của mình. Hãy tự nhủ với chính bản thân, phải nói với một người bạn hoặc với một người lớn đáng tin cậy và làm chủ tình huống bằng cách sử dụng một chiến lược bảo vệ.
- Đôi khi rất khó để tỏ ra tự tin với một người lớn tuổi hơn hoặc to lớn hơn. Nhưng các em cần biết rằng, mọi người đều có quyền nói ra những hành vi quấy rối hoặc xâm hại.



### Hoạt động

Yêu cầu học viên làm việc theo cặp, để thực hành những hành vi chứng tỏ sự tự tin, nhằm giải quyết những tình huống sau đây. Một người diễn lại những hành vi thể hiện sự tự tin, trong khi người còn lại khuyến khích những hành vi này;

Tình huống 1: \_\_\_\_ (nữ) đi vệ sinh trong giờ nghỉ giải lao. Trong khi bạn ấy đang sử dụng nhà vệ sinh thì có hai cô gái nhìn cô qua cửa. Điều này đã xảy ra hơn một lần.

Tình huống 2: Một người bạn của bạn kể với bạn rằng, họ đã gặp một người đàn ông trên phố. Người này rất tốt bụng và cho cậu ta 100 nghìn. Ngày hôm sau, người đàn ông đó lại có mặt ở đó và bắt đầu nói chuyện với người bạn của bạn và rủ cậu ta đi với ông đó. Người bạn này nghĩ rằng, người đàn ông đó sẽ cho cậu thêm tiền nhưng ông ta đã ép cậu quan hệ tình dục và đe dọa rằng, nếu cậu ta nói cho bất cứ ai chuyện gì đã xảy ra thì ông ta sẽ tìm ra cậu và làm cậu bị tổn thương nhiều hơn nữa.



### Hoạt động (tùy chọn)

Chọn một trong những tình huống trên. Giải thích rằng, bạn sẽ nói phần đầu và muốn mỗi học viên sẽ thêm ý kiến vào đoạn sau để hoàn thành câu nói đó.

*Nếu như em đang muốn giúp một người trong tình huống sau trở nên tự tin, em sẽ khuyến khích người đó:*

- *Hành động bằng cách \_\_\_\_\_*
- *Kể hoặc bàn kỹ về chuyện đó với \_\_\_\_\_*
- *Lập kế hoạch cho tương lai bằng cách \_\_\_\_\_*

Và sau đó em gửi lời chúc mừng vì bạn ấy đã trở nên tự tin!

## Quan sát

Học viên có thể chọn và áp dụng các chiến lược bảo vệ bản thân trong những tình huống không an toàn không?

## Chủ đề 5: Mạng lưới hỗ trợ của em

11-17 tuổi \*

### Thời gian tối thiểu: 30 phút

#### Tổng quan

Chủ đề này giới thiệu khái niệm về một mạng lưới hỗ trợ của người lớn mà trẻ em và người chưa thành niên có thể nói chuyện khi các em cần sự hỗ trợ hoặc cảm thấy không an toàn.

#### Các thông điệp chính

- Mạng lưới của em là một nhóm người lớn mà em biết, gặp gỡ thường xuyên và đáng tin cậy.
- Em có thể tới gặp những người này để tìm kiếm sự giúp đỡ và hỗ trợ. Họ có thể giúp bảo vệ em khỏi sự xâm hại.
- Các thành viên trong mạng lưới của em có thể thay đổi (theo thời gian).

#### Tài liệu

- **Phụ lục 2 – Tài liệu phát tay**
- Giấy khổ lớn và bút viết bảng
- Giấy và bút cho mỗi học viên
- Nguyên liệu để dán áp-phích, ví dụ: thẻ màu, sơn (tùy chọn)

#### Directions



##### Giảng viên trình bày

Giải thích khái niệm “mạng lưới hỗ trợ”. Một mạng lưới hỗ trợ là một nhóm người mà một trẻ em hoặc người chưa thành niên có thể tới tìm kiếm sự hỗ trợ. Thường thì trẻ em và người chưa thành niên phụ thuộc nhiều vào nhóm đồng đẳng của họ để kết bạn và tìm sự hỗ trợ. Mặc dù một nhóm đồng đẳng là cũng là một mạng lưới hỗ trợ quan trọng nhưng việc tăng cường sức mạnh cho mạng lưới này, với sự tham gia của một số người lớn tin cậy cũng rất tốt. Điều quan trọng là các em cần thiết lập một mạng lưới hỗ trợ, với sự tham gia của những người lớn đáng tin cậy mà em có thể nói chuyện với họ, được họ tin tưởng và họ sẽ giúp đỡ em nếu em cảm thấy không an toàn.



##### Thảo luận nhóm

Cả lớp cùng thảo luận những câu hỏi sau:

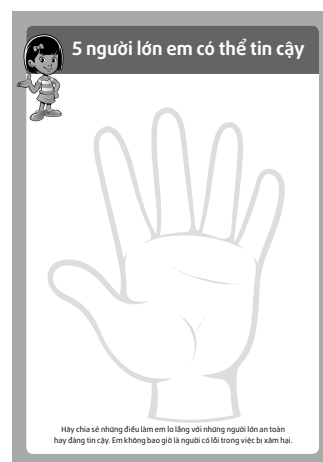
- Những đặc điểm nào mà một người trong mạng lưới hỗ trợ “tốt” có thể có hoặc cần? (*Để dàng tiếp cận được, đáng tin cậy, người lắng nghe tốt, biết lắng nghe, có thời gian dành cho em với tư cách là một cá nhân.*)
- Tại sao chúng ta lại cần xác định những người hỗ trợ, tham gia vào trong mạng lưới, từ các lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống của chúng ta? (*Sẽ khó nói chuyện về một số vấn đề với một nhóm cụ thể.*)

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

- Vì sao lại cần có sự tham gia của một số người lớn? *(Có một số tình huống mà chúng ta cần sự giúp đỡ của người lớn để giải quyết. Chúng ta không muốn đặt trẻ em và người chưa thành niên vào những tình huống không an toàn. Người lớn mạnh hơn chúng ta, họ có thể giúp đỡ chúng ta giải quyết một số tình huống mà bản thân trẻ em và người chưa thành niên không thể tự giải quyết.)*
- Em phải làm gì nếu một bạn đến nhờ sự giúp đỡ? *(Giúp bạn ấy nói chuyện với một người lớn tin cậy có thể là một ý tưởng tốt.)*

 **Hoạt động**

Yêu cầu học viên nghĩ và viết ra năm người mà có thể hỗ trợ em khi cần. Yêu cầu học viên viết tên những người này và lý do chọn họ làm người hỗ trợ.



 **Hoạt động**

Giải thích rằng, điều quan trọng là hỏi mọi người xem, họ có sẵn lòng tham gia vào mạng lưới hỗ trợ của bạn hay không. Cả lớp cùng động não và liệt kê nhanh các ý tưởng về một bức thư có thể chia sẻ với một người hỗ trợ. Ví dụ:

*Kính thưa \_\_\_\_\_*

*Tại [trường học/câu lạc bộ trẻ em], chúng cháu đã và đang nói về một điều hiển nhiên là mọi người đều có quyền cảm thấy an toàn và được an toàn. Cháu đang xây dựng một “mạng lưới hỗ trợ” gồm những người mà cháu có thể tin cậy và có thể nói chuyện khi cháu cảm thấy lo lắng về sự an toàn của mình.*

*Những người tham gia mạng lưới là những người cháu tin tưởng và có thể cho chúng cháu những lời khuyên phù hợp.*

*Cháu muốn cô/chú trở thành một thành viên trong mạng lưới hỗ trợ của cháu.*

*Nếu cô/chú sẵn sàng tham gia mạng lưới hỗ trợ của cháu thì xin vui lòng cho cháu biết và chỉ ra những cách thức thuận tiện để cháu liên lạc với cô/chú.*

*Cháu xin cảm ơn cô/chú.*

*Ký tên: \_\_\_\_\_*



### Thảo luận nhóm

Cả lớp cùng thảo luận những câu hỏi sau:

- Tại sao điều quan trọng là cần thường xuyên rà soát lại các mạng lưới của chúng ta? *(Bởi vì các mối quan hệ thay đổi, và các môi trường cũng thay đổi, ví dụ: nơi chúng ta sống, đi học... Từ kinh nghiệm của mình, chúng ta cũng sẽ có kiến thức hay hiểu biết về việc ai sẽ hành động và tin tưởng chúng ta.)*
- Những người hỗ trợ trong mạng lưới của em có thể giúp đỡ em như thế nào? *(Đưa ra sự giúp đỡ, lắng nghe, đưa ra lời khuyên.)*
- Em có thể làm những gì để giữ liên lạc với những người trong mạng lưới? *(Thường xuyên liên lạc, chia sẻ cả chuyện tốt lẫn xấu, tôn trọng người mà chúng ta liên lạc.)*
- Em có thể làm gì nếu người hỗ trợ em không tin em hoặc không làm gì cả? *(Điều quan trọng là phải kiên trì nói với người đó. Nếu người đó không tin hoặc không giúp em thì em cần nói với người hỗ trợ khác trong mạng lưới, cho đến khi có được sự giúp đỡ.)*
- Tại sao điều quan trọng là cần kiên trì nói với mọi người? *(Quá trình nói chuyện với người khác về sự việc xảy ra làm cho trẻ em và người chưa thành niên, những người là mục tiêu của sự xâm hại, trở nên mạnh mẽ hơn và làm cho các em làm chủ được những điều đang gây cho mình sự lo lắng. Một điều cũng rất quan trọng nữa là người lớn có thể không hiểu ngay lập tức và họ cần thời gian để hiểu ra.)*



### Hoạt động (tùy chọn)

Yêu cầu học viên làm việc theo các nhóm nhỏ để xây dựng áp-phích, khẩu hiệu và chiến lược để:

- Khuyến khích trẻ em, người chưa thành niên xây dựng các mạng lưới có chất lượng cho bản thân; hoặc
- Là người hỗ trợ tốt nếu ai đó yêu cầu em tham gia mạng lưới hỗ trợ của người đó.

Mỗi nhóm nhỏ xây dựng chiến lược “huy động” cộng đồng của nhóm mình và trình bày trước cả lớp.



### Giảng viên trình bày

Nhấn mạnh rằng có rất nhiều lý do tốt mà chúng ta nên nói với ai đó về xâm hại:

- Để giúp ngăn chặn xâm hại.
- Để giảm khả năng những người khác trở thành mục tiêu của xâm hại.

- Để tìm ra giải pháp hoặc những chiến lược phù hợp trong tình huống đó.
- Để có thể nhận được sự hỗ trợ cần thiết trong tình huống đó

---

### Quan sát

- Trẻ em có thể xác định được năm người lớn phù hợp để có thể tìm kiếm lời khuyên hoặc sự hỗ trợ hay không?
-

## Chủ đề 6: Sự hỗ trợ của cộng đồng

11-17 tuổi \*

**Thời gian tối thiểu: 20 phút**

### Tổng quan

Chủ đề này cung cấp thông tin cho trẻ em và người chưa thành niên về nơi mà các em có thể tiếp cận để nhận những lời khuyên và sự hỗ trợ trong cộng đồng của mình, để giữ an toàn cho bản thân khỏi mọi hình thức xâm hại, bao gồm cả xâm hại tình dục.

### Các thông điệp chính

- Em luôn tìm được sự giúp đỡ trong cộng đồng của mình để giữ an toàn cho bản thân khỏi mọi hình thức xâm hại, đặc biệt là xâm hại tình dục.

### Tài liệu

- Giấy khổ lớn và bút viết bảng

### Hướng dẫn

#### Hoạt động

Mời học viên đóng góp ý kiến cho sơ đồ nhóm\* về các loại dịch vụ hỗ trợ sẵn có tại cộng đồng, dành cho những người đang quan tâm hoặc đã từng bị một hình thức xâm hại nào đó.

\*Ví dụ:



\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

### Thảo luận nhóm

Cả lớp cùng thảo luận những câu hỏi sau, đối với mỗi loại hình dịch vụ hỗ trợ đã được xác định:

- Có những hình thức hỗ trợ nào?
- Ai là người hưởng lợi từ các dịch vụ hỗ trợ đó?
- Làm thế nào để mọi người có thể tiếp cận dịch vụ đó?
- Dịch vụ đó có thể đáp ứng yêu cầu gì và giới hạn gì?

### Giảng viên trình bày

Cung cấp thông tin về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em của quốc gia (như Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) để trẻ liên hệ khi cảm thấy lo lắng hoặc có điều muốn hỏi. (*Trẻ có thể viết những điều này lên Phụ lục 2 - Tài liệu phát tay.*)

Nếu em lo lắng về sự an toàn của bản thân hay của người khác, em có thể:



- 1 Gọi đến đường dây nóng quốc gia hỗ trợ trẻ em:  
**1800 1567**
- 2 Liên hệ với các tổ chức bảo vệ trẻ em tại địa phương:
- 3 Những địa chỉ khác tại địa phương mà em có thể liên hệ:

### Quan sát

- Học viên có thể xác định các dịch vụ hỗ trợ phù hợp trong cộng đồng hay không?

## Kết luận

11-17 tuổi \*

### Thời gian tối thiểu: 20 phút

#### Tổng quan

Phần kết luận là cơ hội để ôn lại các thông điệp chính, trả lời bất cứ câu hỏi nào mà học viên có thể đặt ra, và yêu cầu học viên đưa ra phản hồi cho buổi tập huấn. Điều quan trọng là kết thúc lớp học một cách tích cực và vui vẻ.

#### Các thông điệp chính

- Em có thể sử dụng một loạt các chiến lược để bảo vệ bản thân khi cảm thấy không an toàn hoặc bị xâm hại.

#### Tài liệu

- In **Phụ lục 10: Phiếu đánh giá** cho mỗi học viên

#### Hướng dẫn



##### Giảng viên trình bày

Nhấn mạnh những điểm sau:

- Thủ phạm xâm hại tình dục sẽ phải chịu trách nhiệm về hành vi xâm hại tình dục và sự tổn hại mà chúng gây ra. Không bao giờ được đổ lỗi cho trẻ em và người chưa thành niên nếu xâm hại tình dục xảy ra với các em.
- Những tín hiệu cảnh báo sớm (như hai bàn tay đổ mồ hôi và bụng dạ nôn nao khó chịu) là những tín hiệu cảnh báo của cơ thể, mà cho biết rằng, chúng ta đang cảm thấy không an toàn. Hãy tin tưởng vào những tín hiệu đó.
- Kẻ xâm hại có thể là bất cứ ai, thậm chí là người chúng ta biết và tin tưởng.
- Thật khó nói “không” – nhưng việc kể lại những gì đã xảy ra thì không bao giờ là muộn cả.
- Thật không dễ để kể ra những gì đã xảy ra nhưng đó là việc cần thiết.
- Mạng lưới hỗ trợ của em có thể giúp đỡ em nếu em cảm thấy không an toàn.
- Làm chủ tình huống bằng cách xây dựng kế hoạch hành động cho chính mình.



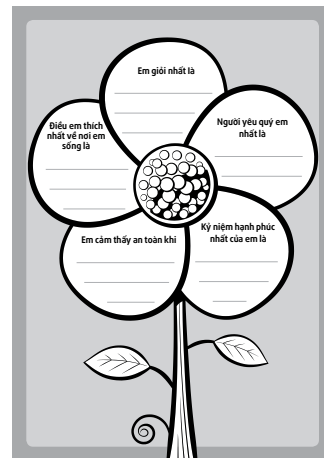
##### Hoạt động

Yêu cầu học viên hoàn thành phiếu đánh giá (**Phụ lục 10.**) Nếu thời gian ngắn hoặc nếu phù hợp thì giảng viên có thể tổ chức thảo luận nhóm về các câu hỏi và ghi lại những câu trả lời của học viên.

\* Các nhóm nên được chia thành các nhóm nhỏ hơn tuổi từ 11-13 và 14-17 để tiến hành tập huấn, nhưng vẫn có thể sử dụng cùng một loại tài liệu.

### Hoạt động

Phát Tài liệu phát tay (**Phụ lục 2**) cho mỗi em, yêu cầu trẻ tô màu, trang trí và hoàn thành nốt những câu viết sẵn trên các cánh hoa, cho thấy những khía cạnh tích cực trong cuộc sống của các em như *Em giỏi nhất là...; Người yêu em nhất là...; Em cảm thấy an toàn khi...; Kỷ niệm hạnh phúc nhất của em là...; Điều em thích nhất về nơi em sống là... Một cách khác để làm điều này là để nghị trẻ vẽ một bức tranh hay một hình gì đó mà phù hợp với văn hóa (ví dụ, vẽ cái ô hay bàn tay).*



### Giảng viên trình bày

Cảm ơn học viên vì đã tham gia tập huấn và nhắc các em ghi nhớ về các địa chỉ hỗ trợ tại địa phương và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em của quốc gia (như Đường dây Tư vấn Bảo vệ Trẻ em) để trẻ liên hệ khi cảm thấy lo lắng hoặc có điều muốn hỏi.

# Ghi chú

A series of 20 horizontal dotted lines for taking notes.

# Phần 3 Phụ lục





## Phụ lục 1: Mẫu thư mời tự nguyện tham gia

**Hướng dẫn:** Đối với người tham gia là trẻ em (người dưới 18 tuổi), cần có sự đồng ý cho trẻ em tham gia của cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ và chính trẻ đó. Sự đồng ý chính thức thường bao gồm một thỏa thuận tham gia có chữ ký, trừ phi điều đó là không phù hợp về mặt văn hóa, không an toàn hoặc không thể thực hiện được, do cha mẹ hoặc người chăm sóc có học vấn thấp.

Nếu sự đồng ý bằng chữ ký là không thể thực hiện được thì cần phải có sự đồng ý bằng miệng. Trong trường hợp này, giảng viên hoặc điều phối viên dự án sẽ ký vào mẫu này để xác nhận rằng, họ đã thông báo với những trẻ tham gia và cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ, và rằng cả trẻ và cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ đều hiểu về:

- mục đích và các lợi ích hoặc kết quả mong đợi của trẻ em khi tham gia vào hoạt động này
- những rủi ro và hậu quả tiềm tàng khi tham gia
- cam kết về thời gian và các mong đợi khác từ phía học viên
- khả năng từ chối tham gia hoặc rút lui khỏi hoạt động này vào bất cứ thời điểm nào.

Bức thư mẫu sau đây có thể được chỉnh sửa lại cho phù hợp để chia sẻ với cha mẹ hoặc người chăm sóc, dưới dạng văn bản hoặc bằng miệng.

Kính gửi bậc cha mẹ/người chăm sóc:

Chúng tôi mời con của Ông/Bà tham gia lớp tập huấn về **“Phòng ngừa xâm hại tình dục”**. Lớp tập huấn sẽ diễn ra vào *[ngày tháng năm]*. Hoạt động này là một phần trong *[mô tả bất cứ chương trình rộng hơn nào bao gồm việc thực hiện khóa tập huấn này, ví dụ: tập huấn về kỹ năng sống, câu lạc bộ trẻ em, ngày trẻ em...]*. Với mục tiêu giúp bảo vệ sức khỏe và nhân phẩm của trẻ em, cũng như các giá trị của cộng đồng, gia đình và văn hóa của chúng ta, khóa tập huấn sẽ giúp bảo vệ con của Ông/Bà khỏi các hành vi xâm hại thông qua việc chia sẻ thông tin về các biện pháp giữ an toàn một cách tế nhị.

## Buổi tập huấn sẽ bao gồm những nội dung gì?

Buổi tập huấn bao gồm những nội dung sau: i) làm thế nào để trẻ có thể nhận ra những tình huống không an toàn, và ii) tạo cơ hội cho trẻ thực hành các chiến lược mà trẻ có thể áp dụng trong trường hợp các em cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi về một tình huống nào đó. Mục đích của buổi tập huấn là cung cấp cho trẻ **những thông tin phù hợp với lứa tuổi** nhằm trao quyền cho các em và giúp các em phát triển các khía cạnh lành mạnh cho bản thân. Buổi tập huấn này **không** nhằm mục đích giáo dục về giới tính.

Phù hợp với lứa tuổi và giai đoạn, trẻ sẽ học:

- về cảm giác an toàn và quyền được an toàn
- cách nhận biết những hành vi động chạm phù hợp và không phù hợp
- các em có quyền nói KHÔNG với một người khi họ động chạm vào các em một cách không phù hợp và đe dọa sự an toàn của các em
- điều quan trọng là cần kể với những người lớn đáng tin cậy về những tình huống như vậy
- các em có thể phải tiếp tục kể cho mọi người nghe cho đến khi họ tin các em, và
- các em luôn có thể tìm kiếm sự giúp đỡ hiện có trong cộng đồng của các em.

## Tại sao tập huấn này lại phù hợp? (Phần này là tùy chọn dành cho giáo viên hoặc trường học để chia sẻ nếu cần thiết)

Như các em có thể đã biết:

- Hành vi xâm hại có thể bao gồm sự việc xảy ra một lần hoặc đang xảy ra và tiếp tục tái diễn trong suốt giai đoạn là trẻ em.
- Trong khi, phần lớn những vụ xâm hại tình dục trẻ em mà chúng ta thấy trên các bản tin truyền hình hoặc trên báo trí, thủ phạm thường là người lạ, thì trên thực tế, nhiều trường hợp, thủ phạm xâm hại tình dục trẻ em lại là những người mà nạn nhân quen biết. Điều này xảy ra ở mọi tầng lớp kinh tế - xã hội, mọi cộng đồng dân tộc, và ở mọi chủng tộc.
- Trong đa số các trường hợp, trẻ em thường không bao giờ kể với bất kỳ ai về những gì đã xảy ra với các em. Tại sao vậy? Bởi vì các em không cảm thấy an toàn khi kể ra sự việc. Nói bất cứ chuyện gì về giới tính hoặc tình dục cũng bị coi là điều cấm kỵ trong nhiều gia đình;

nếu vấn đề tình dục không bao giờ được nhắc tới hoặc nếu các bậc cha mẹ đã có phản ứng không tán thành đối với bất cứ sự đề cập nào tới tình dục thì trẻ em sẽ rất miễn cưỡng và không muốn kể ra nếu trẻ đã bị xâm hại. Không may là việc không tiết lộ hành vi xâm hại tình dục sẽ tạo ra những tổn thương nhiều hơn cho trẻ và có thể gây ra những hậu quả kéo dài suốt cả cuộc đời.

- Trẻ em cần được thông tin đúng về giới tính, mối quan hệ tình dục, sinh sản và kiểm soát sinh sản, các bệnh lây truyền qua đường tình dục và xâm hại tình dục. Việc lảng tránh các thông tin về tình dục và khả năng bị xâm hại tình dục sẽ đẩy trẻ em vào nguy hiểm. Trái ngược với những gì một số người vẫn tin, các nghiên cứu quốc tế cho thấy rằng, ở nơi nào mà trẻ em được cung cấp thông tin chính xác về các vấn đề liên quan tới tình dục thì dường như ở nơi đó trẻ em ít thực hiện hành vi quan hệ tình dục hơn.
- Chỉ bằng cách gợi mở ra những thảo luận về tình dục, và bắt đầu nói chuyện với trẻ em, từ khi các em còn nhỏ tuổi, thì chúng ta mới có thể bảo vệ các em khỏi nạn xâm hại. Suy cho cùng, chỉ khi tình dục và xâm hại tình dục trở thành chủ đề giao tiếp bình thường thì những kẻ gây hại cho trẻ em mới phải chịu trách nhiệm đối với những hành vi của chúng.<sup>23</sup>

Là những người làm cha mẹ, Ông/Bà giữ vị trí tốt nhất trong việc giáo dục con em mình về phòng ngừa xâm hại. Chúng tôi luôn sẵn lòng đón nhận sự ủng hộ của Ông/Bà đối với những khái niệm mà chúng tôi sẽ dạy trong thời gian tập huấn. Nếu Ông/Bà muốn biết thêm thông tin chi tiết, hãy liên hệ [tên]. Xin vui lòng điền vào mẫu dưới đây để biểu thị sự đồng ý cho con của Ông/Bà tham gia khóa học.

Xin chân thành cảm ơn!

Tôi cho phép con em tham gia lớp tập huấn về các chủ đề: i) Làm thế nào để trẻ em có thể nhận ra những tình huống không an toàn, và ii) tạo cơ hội cho trẻ em thực hành các chiến lược mà các em có thể áp dụng trong trường hợp các em lo lắng hoặc sợ hãi về một tình huống nào đó.

Chữ ký của cha (mẹ)/người giám hộ: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

Họ tên: \_\_\_\_\_

Chữ ký của trẻ: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

Họ tên: \_\_\_\_\_

Địa chỉ, số điện thoại (nếu có thể):

\_\_\_\_\_

23 Chuyển thể từ Wass, P, "Giáo dục về giới tính giúp phòng ngừa xâm hại trẻ em. Tài liệu hướng dẫn cho các bậc cha mẹ để dạy con mình những quy tắc an toàn cá nhân nhằm giảm nguy cơ bị xâm hại tình dục", [http://www.smith-lawfirm.com/sex\\_ed.html](http://www.smith-lawfirm.com/sex_ed.html)

## Phụ lục 2: Tài liệu phát tay

**Hướng dẫn:** Tài liệu phát tay này có thể in cho mỗi học viên để sử dụng trong suốt khóa tập huấn và giữ để tham khảo khi cần thiết. Có nhiều cách để in Tài liệu phát tay này. Chúng có thể được in hai mặt trên khổ giấy A5 hoặc A6 và sử dụng khuyên đeo để gắn các tờ tài liệu lại với nhau thành một tập. Cách khác là có thể in hai trang trên cùng một mặt của khổ giấy A4, sau đó gập lại, có thể lựa chọn cách dập ghim ở giữa hoặc không.

Giảng viên cũng có thể in Tài liệu phát tay này lên giấy khổ lớn để sử dụng như một giáo cụ trực quan. Cách làm này đặc biệt hữu ích khi thực hiện các khóa tập huấn mà thiếu sự hỗ trợ của công nghệ.

# Phòng ngừa xâm hại tình dục



**Australian  
Aid** 

 **World Vision**



# Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em

**“Quyền” là những điều mà mọi trẻ em nên có hoặc có thể làm. Tất cả trẻ em đều có các quyền như nhau.**

## Điều 1

Tất cả những người dưới 18 tuổi đều có những quyền này.

## Điều 2

Tất cả trẻ em đều có những quyền này dù họ là ai, sống ở đâu, cha mẹ làm gì; không phân biệt ngôn ngữ, tôn giáo, giới tính, văn hóa; không phân biệt khuyết tật, giàu nghèo. Không được phân biệt đối xử với trẻ em dưới bất kỳ hình thức nào.

## Điều 3

Tất cả người lớn đều phải dành cho trẻ em những điều tốt đẹp nhất. Khi ra quyết định, người lớn phải nghĩ đến ảnh hưởng của quyết định đó đối với trẻ em.

## Điều 4

Chính phủ có trách nhiệm đảm bảo các quyền trẻ em, hỗ trợ các gia đình để bảo vệ quyền của trẻ em và tạo môi trường thuận lợi cho các em trưởng thành và phát huy tiềm năng.

## Điều 5

Gia đình có trách nhiệm hỗ trợ trẻ em học tập và thực hành các quyền của mình, đảm bảo rằng các quyền của trẻ em được bảo vệ.

## Điều 6

Trẻ em có quyền được sống.

## Điều 7

Trẻ em có quyền có họ và tên, được chính quyền chính thức công nhận. Trẻ em có quyền có quốc tịch (để các em thuộc về một quốc gia).

## Điều 8

Trẻ em có quyền về nhân dạng để chứng minh chính thức về bản thân. Không ai được tước đi điều này của các em.

## Điều 9

Trẻ em có quyền sống với cha mẹ, trừ phi việc đó là tồi tệ. Trẻ em có quyền sống với gia đình và được gia đình chăm sóc.

## Điều 10

Nếu trẻ em sống ở quốc gia khác với nơi cha mẹ trẻ đang sống, các em có quyền để đoàn tụ về một nơi cùng với cha mẹ.

## Điều 11

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi bị bắt cóc.

## Điều 12

Trẻ em có quyền bày tỏ ý kiến, người lớn phải lắng nghe và coi trọng ý kiến của các em.

## Điều 13

Trẻ em có quyền tìm hiểu và chia sẻ ý kiến với người khác, qua nói chuyện, tranh vẽ, chữ viết hay bất kỳ cách thức nào khác, trừ phi việc đó gây hại hoặc xúc phạm đến người khác.

## Điều 14

Trẻ em có quyền lựa chọn tín ngưỡng và tôn giáo. Cha mẹ phải giúp các em quyết định điều gì là đúng, điều gì là sai và điều gì là tốt nhất cho các em.

## Điều 15

Trẻ em có quyền tự lựa chọn bạn bè, tham gia các nhóm tập thể, miễn là không gây hại đến người khác.

## Điều 16

Trẻ em có quyền riêng tư.

## Điều 17

Trẻ em có quyền tiếp nhận thông tin từ đài, báo, sách vở, máy tính để giúp các em phát triển lành mạnh. Người lớn phải đảm bảo rằng các thông tin trẻ em được tiếp nhận không gây hại và giúp các em tìm hiểu các thông tin cần thiết.

## Điều 18

Trẻ em có quyền được cha mẹ nuôi dưỡng (nếu có thể).

## Điều 19

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi bị bạo hành và ngược đãi, cả về thể chất lẫn tinh thần.

## Điều 20

Trẻ em có quyền được chăm sóc và nhận sự giúp đỡ đặc biệt nếu không thể sống cùng cha mẹ.

## Điều 21

Trẻ em có quyền được chăm sóc và bảo vệ khi được nhận làm con nuôi hoặc khi sống trong các trung tâm chăm sóc chuyên biệt.

## Điều 22

Trẻ em có quyền được bảo vệ và giúp đỡ đặc biệt nếu là người tị nạn (trẻ em bị buộc phải rời bỏ nhà đến sống ở nước khác) cũng như có tất cả các quyền khác trong Công ước này.

## Điều 23

Trẻ em có quyền được giáo dục và chăm sóc đặc biệt nếu các em bị khuyết tật, cũng như có tất cả các quyền khác trong Công ước này, để được sống một cuộc sống đầy đủ.

## Điều 24

Trẻ em có quyền được chăm sóc y tế tốt nhất có thể, có nước sạch, có thức ăn đủ dinh dưỡng, có môi trường sống trong lành và an toàn, và có các thông tin giúp trẻ sống lành mạnh.

## Điều 25

Nếu trẻ sống xa nhà, ở các nơi chăm sóc hoặc các tình huống tương tự, trẻ có quyền được các nhà chức trách xem xét định kỳ về các điều kiện sống để đảm bảo phù hợp nhất cho các em.

## Điều 26

Trẻ em nghèo hoặc trong những trường hợp cần thiết có quyền được nhận sự giúp đỡ của chính quyền.

## Điều 27

Trẻ em có quyền có thực phẩm, quần áo, một nơi ở an toàn để sống và được đáp ứng các nhu cầu thiết yếu. Các em không bị hạn chế làm những việc mà những trẻ em khác có thể làm.

## Điều 28

Trẻ em có quyền được giáo dục tốt. Trẻ em được khuyến khích đi học đến cấp cao nhất có thể.

## Điều 29

Chương trình giáo dục cho trẻ em phải giúp các em sử dụng và phát triển cả khả năng và tài năng. Đồng thời, phải giúp các em học để sống hòa bình, bảo vệ môi trường và tôn trọng người khác.

## Điều 30

Trẻ em có quyền thực hành văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo hoặc bất cứ gì thuộc về các em. Các yếu tố thuộc về thiểu số hay bản địa cần phải được bảo vệ đặc biệt trong quyền này.

## Điều 31

Trẻ em có quyền được vui chơi và nghỉ ngơi.

## Điều 32

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi những công việc gây hại hoặc ảnh hưởng bất lợi đến sức khỏe và việc học tập của trẻ. Nếu phải làm việc, trẻ em có quyền được an toàn và trả công tương xứng.

## Điều 33

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi các chất ma túy và buôn bán ma túy.

## Điều 34

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi bị xâm hại tình dục.

## Điều 35

Không ai được phép bắt cóc hay buôn bán trẻ em.

## Điều 36

Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi mọi hình thức bóc lột (bị lợi dụng).

## Điều 37

Không ai được phép trừng phạt một cách tàn nhẫn hay gây nguy hiểm cho trẻ em.

## Điều 38

Trẻ em có quyền được bảo vệ và được tự do trong chiến tranh. Không được phép ép buộc trẻ em dưới 15 tuổi tham gia vào quân đội hoặc các cuộc chiến tranh.

## Điều 39

Trẻ em có quyền được giúp đỡ khi bị tổn thương, bị xao nhãng hay bị đối xử tồi tệ.

## Điều 40

Hệ thống pháp luật tôn trọng quyền trẻ em, trẻ em có quyền được nhận trợ giúp pháp lý và được đối xử công bằng.

## Điều 41

Khi luật pháp của nước sở tại có những quy định về bảo vệ trẻ em tốt hơn những điều trong Công ước này thì nên áp dụng các luật đó.

## Điều 42

Trẻ em có quyền được biết quyền của mình! Người lớn cũng phải biết và giúp trẻ em học về những quyền đó.

## Điều 43 đến 54

Các điều từ 43 đến 54 trong Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em giải thích những cách thức mà các chính phủ và tổ chức quốc tế như UNICEF sẽ làm để trẻ em được bảo vệ với các quyền của mình.

# Xâm hại trẻ em là gì?



Xâm hại bằng lời nói



Trêu ghẹo trẻ một cách quá đáng



Sờ mó những bộ phận riêng tư trên cơ thể trẻ



Phớt lờ trẻ



Cho trẻ xem phim, ảnh, ấn phẩm có nội dung đồi trụy



Ép buộc trẻ sờ mó vào cơ thể mình



Xâm phạm sự riêng tư của trẻ



Đánh đập hoặc làm tổn thương trẻ



Dụ dỗ trẻ



Không chăm sóc trẻ, ví dụ: không tắm rửa, thay quần áo, cho trẻ ăn uống



Sử dụng trẻ như một nô lệ



Phớt lờ nhu cầu được yêu thương của trẻ



Bắt trẻ làm việc quá nhiều ảnh hưởng tới việc học tập, vui chơi của trẻ



Đánh đập và nhạo báng trẻ ở trường học



Không quan tâm tới nhu cầu chăm sóc sức khỏe của trẻ



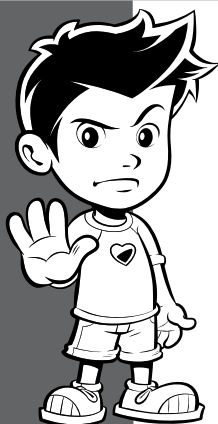
Không quan tâm tới nhu cầu học tập của trẻ



Bỏ mặc, không giám sát trẻ

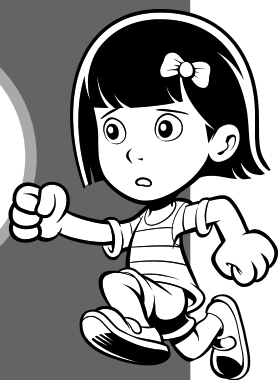
Hình ảnh được tham khảo từ Childline Thailand Foundation. <http://childlinethailand.org>

**Không!**



Một số bộ phận trên cơ thể của em là riêng tư. Nếu ai đó đụng chạm vào cơ thể em mà khiến em cảm thấy thấy lo lắng, sợ hãi hay đau đớn, em có quyền nói KHÔNG.

**Đi khỏi!**



Nếu em gặp tình huống mà khiến em cảm thấy lo lắng hay sợ hãi, em nên ĐI KHỎI nơi đó.

**Chia sẻ!**

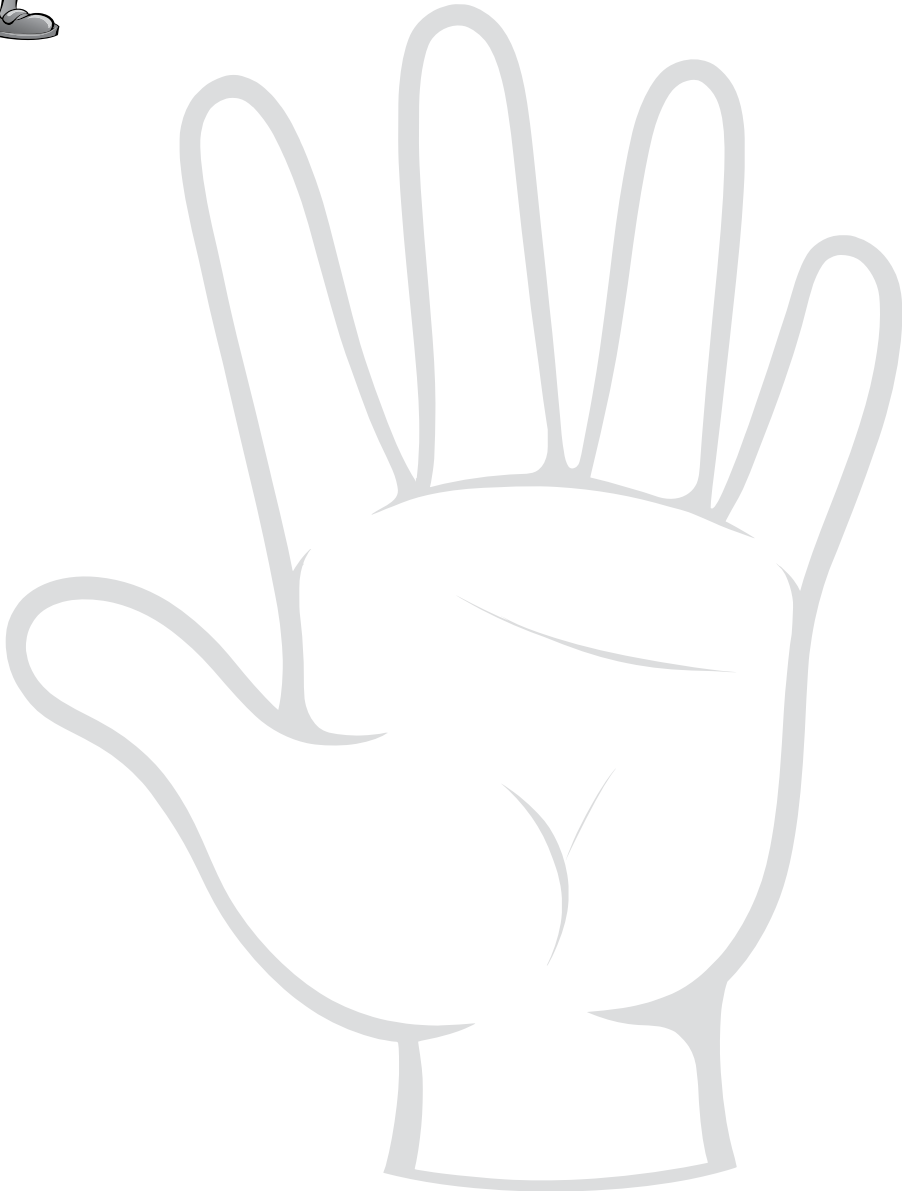


Nếu em cảm thấy sợ hãi, không thoải mái hay khó chịu về một tình huống nào đó, em nên CHIA SẺ cho một người lớn mà em tin tưởng về những cảm giác đó của mình.

Những người lớn đáng tin cậy sẽ ủng hộ và giúp đỡ em. Trong trường hợp em kể với một người lớn đáng tin cậy nhưng họ không tin hoặc không giúp đỡ em, em nên kể với một người lớn đáng tin cậy khác.

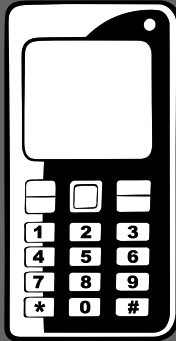


## 5 người lớn em có thể tin cậy



Hãy chia sẻ những điều làm em lo lắng với những người lớn an toàn hay đáng tin cậy. Em không bao giờ là người có lỗi trong việc bị xâm hại.

Nếu em lo lắng về sự an toàn của bản thân  
hay của người khác, em có thể:



**1** Gọi đến đường dây nóng quốc gia hỗ trợ trẻ em:

**1800 1567**

**2** Liên hệ với các tổ chức bảo vệ trẻ em tại địa phương:

**3** Những địa chỉ khác tại địa phương mà em có thể liên hệ:

Em giỏi nhất là

---

---

---

Điều em thích nhất về nơi em sống là

---

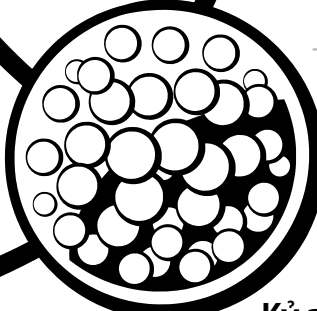
---

---

Người yêu quý em nhất là

---

---



Em cảm thấy an toàn khi

---

---

---

Kỷ niệm hạnh phúc nhất của em là

---

---

---





**Australian  
Aid** 

World Vision® 

## Phụ lục 3: Hoạt động phá băng và các trò chơi tạo niềm tin

**Hướng dẫn:** Giảng viên có thể chọn một số trò chơi phù hợp từ những trò chơi được gợi ý dưới đây và nên có những điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển về tâm sinh lý của học viên.

### Đối với học viên trên 5 tuổi:

#### Đối với học viên trên 5 tuổi:

##### Làm quen

*(Trò chơi này cần một quả bóng)*

Trẻ em (và người lớn) đứng thành một vòng tròn. Giảng viên (hoặc một người lớn) bắt đầu trò chơi bằng cách ném một túi đậu hoặc quả bóng cho một người bất kỳ trong vòng tròn và đồng thời hỏi một câu hỏi – ví dụ như *“Tên bạn là gì?”*, *“Bạn có anh chị em không?”*, *“Màu sắc ưa thích của bạn là gì?”*... Người nào bắt được quả bóng phải trả lời câu hỏi, và sau đó tiếp tục ném quả bóng cho người khác và đặt câu hỏi cho người nhận bóng. Trò chơi sẽ thú vị nhất nếu giữ được tiến độ chơi nhanh.

##### Em thích ...

Cả lớp ngồi thành vòng tròn (người lớn và trẻ em). Yêu cầu mọi người nghĩ về điều mà họ thích làm. Sau đó chọn một người để bắt đầu nói với cả lớp về sở thích của mình, ví dụ: *“Em thích bơi”*. Sau đó, người ngồi bên phải người này sẽ kể với cả lớp xem, người đầu tiên thích gì và nói thêm về điều mình thích làm, ví dụ *“Tuần thích bơi, em thích đi dạo”*. Cứ như vậy cho đến khi người cuối cùng trong vòng tròn phải nói xem, tất cả mọi người thích làm gì. Các thành viên khác có thể nhắc bằng cách diễn đạt bằng điệu bộ nếu ai đó gặp khó khăn không nhớ ra một ý nào đó.

##### Đi dạo xây dựng lòng tin

Ghép hai em thành một cặp. Bịt mắt một em và em còn lại trong cặp sẽ dắt em bị bịt mắt đi dạo. Có thể đi dạo trên cánh đồng, quanh lớp học hoặc trên một con đường mòn. Còn tùy vào độ tuổi của trẻ, hoạt động này có thể thực hiện trong khoảng thời gian ít nhất là 5 phút hoặc kéo dài nửa tiếng. Sau khi hết thời gian cho một lượt, trẻ sẽ đổi vai. Hoạt động này giúp trẻ phát triển kỹ năng quan sát sự tin tưởng vào cả lớp.

### Đối với học viên trên 8 tuổi:

#### Tên và tính từ

Học viên ngồi thành vòng tròn. Yêu cầu mỗi em nghĩ về một tính từ để mô tả trạng thái tình cảm của các em hiện tại. Ví dụ, *“Em tên là Hạnh và em cảm thấy vui vẻ”* hoặc *“Em là Mai và em cảm thấy hơi mệt”*. Khi các em nói, các em cũng có thể diễn tả bằng hành động để mô tả tính từ đó.

Tất cả những em khác sẽ nhắc lại tên và bắt chước hành động sau khi em này giới thiệu bản thân. Ví dụ: *"Bạn ấy tên là Hạnh và bạn ấy cảm thấy vui vẻ"*. Giảng viên có thể bắt đầu bằng cách là người đầu tiên giới thiệu bản thân theo cách này.

### **Mặt trời chiếu sáng trên...**

Học viên ngồi sát nhau thành một vòng tròn với một người ở giữa (giảng viên có thể khởi động trò chơi). Người ở giữa giới thiệu, đầu tiên nói tên của mình và một câu mô tả về bản thân. Sau đó hét to *"mặt trời chiếu sáng trên..."* và nói tên một màu, quần hoặc áo của một số người trong lớp đang mặc, một hoạt động ưa thích, một năng khiếu hoặc một kỹ năng. Ví dụ: *"Em là An, em thích màu xanh và mặt trời chiếu sáng trên tất cả những ai mặc áo sơ mi xanh"* hoặc *"mặt trời chiếu sáng trên tất cả những ai thích vẽ"* hoặc *"mặt trời chiếu sáng trên những ai biết hát"*. Tất cả những học viên nào có những đặc điểm được xướng ra đó phải đổi chỗ cho nhau. Người ở giữa cố gắng chiếm một trong những chỗ trống này khi học viên di chuyển, sao cho tới sau cùng thì có một người khác còn lại ở giữa mà không có chỗ đứng trong vòng tròn ban đầu. Người mới thay thế ở giữa lại tiếp tục hét to *"mặt trời chiếu sáng trên..."* và gọi tên một màu, một loại quần áo, một kỹ năng hoặc một năng khiếu khác.

### **"Xin chào" bằng nhiều thứ tiếng, trong 72 giây**

Học viên đứng dậy, tản ra khắp phòng. Giảng viên dạy từ *"Xin chào"* bằng nhiều thứ tiếng. Ví dụ: *"Hello"* (tiếng Anh), *"Jum reap soo a"* (tiếng Khmer), *"Sa bai di"* (tiếng Lào), *"Sawadee Ka (nữ)/Krup(nam)"* (tiếng Thái), *"Xin chào"* (tiếng Việt), *"Konnichi wa"* (tiếng Nhật), *"Hola"* (tiếng Tây Ban Nha), *"Assalamou Alykoum"* (tiếng Ả Rập), *"Haai"* (tiếng Châu Phi), *"Bonjour"* (tiếng Pháp)... Học viên nhắc lại những từ này để quen với việc phát âm và nhớ các từ đó. Giảng viên cũng có thể viết những từ này trên giấy khổ lớn để học viên có thể đọc và ghi nhớ. Sau đó, khi đếm đến ba, giảng viên ra hiệu cho học viên đi quanh phòng và gặp gỡ các học viên khác mà các em không biết và nói lời *"Xin chào"* bằng nhiều thứ tiếng và thêm vào ngôn ngữ riêng của các em, hỏi tên và yêu cầu người đối diện mô tả ngắn gọn về bản thân, trong 72 giây. Sau 72 giây, lại đếm đến ba và yêu cầu các em đổi vai và tìm những người khác trong phòng mà các em chưa gặp, nói *"Xin chào"* bằng nhiều thứ tiếng và ngôn ngữ riêng của các em, hỏi tên của họ và yêu cầu họ mô tả ngắn gọn về bản thân, trong 72 giây. Lặp lại một vòng nếu thời gian cho phép.

## Phụ lục 4: Các trò chơi nạp năng lượng

**Hướng dẫn:** Giảng viên có thể chọn các trò chơi phù hợp từ những trò chơi được gợi ý dưới đây và nên có những điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển về tâm sinh lý của học viên.

### Dành cho học viên trên 5 tuổi:

#### Di chuyển trong trí tưởng tượng cá nhân

Yêu cầu trẻ tản rộng ra thành một vòng tròn rộng để khi các em dang tay ra sẽ không chạm vào bạn khác. Giảng viên yêu cầu trẻ hãy sử dụng “trí tưởng tượng cá nhân” của riêng mình, đồng thời nhảy tăng tăng trên hai chân: chạm vào ngón chân; bật lên bật xuống như bóng ngô; nảy trên một chiếc giường tưởng tượng; trôi như đám mây trên bầu trời.

#### Đóng băng

Yêu cầu trẻ chuyển động theo nhạc và “đứng yên như tượng” khi nhạc dừng. Để đưa ra nhận xét cá nhân, bình luận về tư thế của mỗi em (ví dụ: “Lan đang gập khuỷu tay”; “Minh đang chùn đầu gối”).

#### Thể thao tưởng tượng

Giảng viên nêu ra những kỹ năng thể thao sau đây để trẻ diễn đạt bằng điệu bộ trong ít nhất 10-15 giây:

- Chạy
- Đánh bóng chày
- Phát bóng tennis
- Trượt tuyết xuống đồi
- Đập bóng chuyền
- Đánh golf
- Ném bóng
- Bắn một mũi tên
- Bơi dưới nước
- Ném bóng vào rổ

#### Tình huống giả định

Giảng viên đọc một câu cho cả lớp nghe và yêu cầu trẻ diễn theo mỗi câu trong 30 giây:

- Chạy tại chỗ như thể một con gấu to lớn, đáng sợ đang đuổi theo bạn
- Nhảy tại chỗ như thể bạn là bóng ngô đang nổ

- Vươn cao lên như thể đang chộp quả bóng bay lên không trung
- Dậm chân tại chỗ và đánh trống như thể bạn đang trong đội nhạc diễu hành
- Vẽ như thể cái bút lông đang gắn vào đầu bạn
- Bơi như thể bạn đang ở trong một bể mát khổng lồ
- Chuyển động chân trên sàn như thể bạn đang trượt băng
- Lắc người như thể bạn là một chú chó ướt

## **Dành cho học viên trên 8 tuổi:**

### **Giỏ hoa quả**

Trẻ ngồi khoanh chân trên sàn thành vòng tròn. Một trẻ, là “người gọi tên”, đứng ở giữa vòng tròn. Không để chỗ cho người gọi tên ngồi trong vòng tròn đó.

Giảng viên chỉ định từng học viên là “dứa”, “dưa hấu”, “chuối” hoặc “xoài” (theo thứ tự đó).

Người đứng giữa gọi tên một trong các loại hoa quả, ví dụ “quả cam”. Tất cả các “quả cam” phải đổi chỗ.

Người đứng giữa phải cố giành được một chỗ trống, trước khi tất cả những “quả cam” đã đổi xong chỗ. Người nào rời khỏi chỗ mà không tìm được chỗ ngồi mới sẽ trở thành người đứng giữa tiếp theo và xướng tên một loại hoa quả khác.

### **Nào ta cùng chơi**

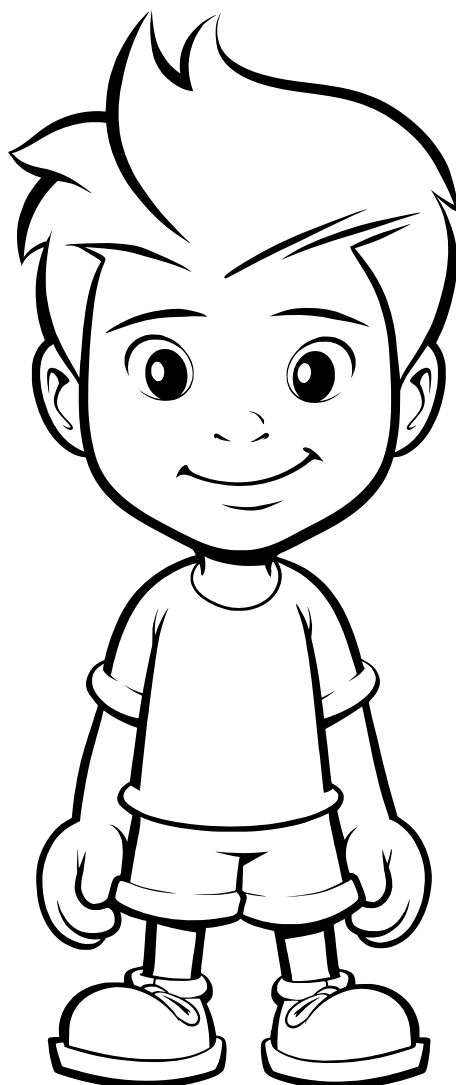
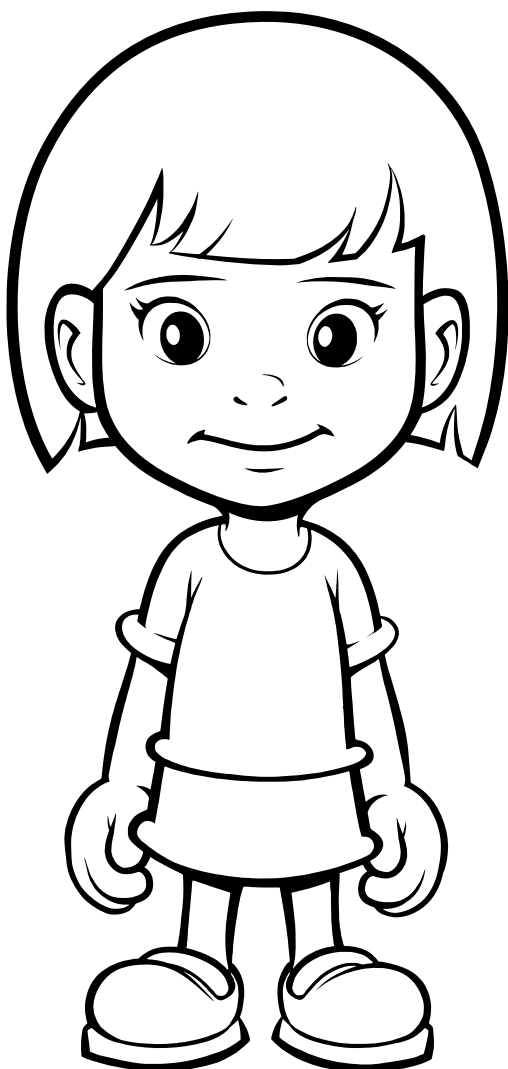
Yêu cầu các học viên tản đều ra trên khu vực chơi. Sau khi bạn nói “chơi”, mọi học viên sẽ cố gắng chạm vào nhau. Nếu một người chạm vào một người khác, người bị chạm vào phải ngồi xuống cho đến khi trò chơi kết thúc. Tuy nhiên, nếu hai người cùng một lúc chạm vào nhau thì cả hai đều phải ngồi xuống. Trò chơi tiếp tục cho đến khi chỉ còn một người không bị chạm. Người cuối cùng còn đứng được là người chiến thắng.

### **Mớ bông bong**

Chia nam và nữ thành 2 nhóm. Mỗi thành viên trong nhóm cầm tay nhau thành một vòng tròn, sau đó tất cả bước lên phía trước, cho tới khi mọi người sát vào nhau và vòng tròn trở nên nhỏ và chặt cứng. Khi giảng viên nói “Buông ra”, tất cả bỏ tay người đứng sát cạnh mình và chộp lấy bất cứ hai bàn tay nào. Như vậy, cả nhóm sẽ hình thành một mớ rối ren, hỗn độn. Sau đó, các học viên cần gỡ mình ra mà không được buông bàn tay nào của người khác ra. Học viên sẽ phải giẫm lên các cánh tay, chui xuống dưới, và nỗ lực hết sức. Trò chơi này rất thú vị và đầy thách thức.

## Phụ lục 5: Hình vẽ phác họa về cơ thể cho trẻ em trai và trẻ em gái

Dùng cho khóa tập huấn nhanh và Chủ đề 1, trẻ từ 5-7 tuổi và 8-10 tuổi



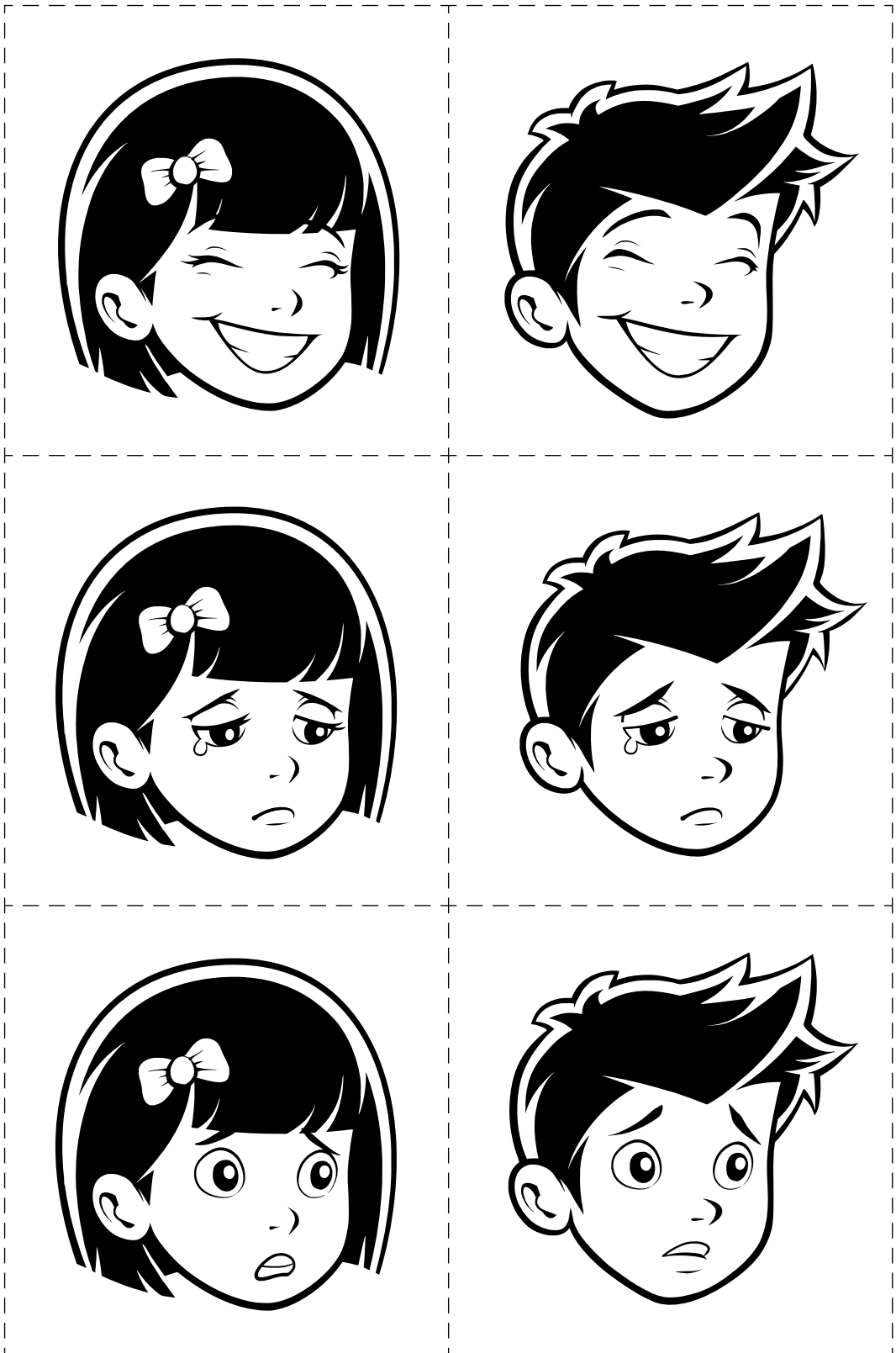
## Phụ lục 6: Cảm giác có thể thay đổi – các tình huống<sup>24</sup>

### Sử dụng cho chủ đề 2, trẻ từ 8-10 tuổi

**Hướng dẫn:** Giảng viên cần rà soát lại các tình huống và chuyển thể theo yêu cầu, cho phù hợp với các chuẩn mực văn hóa của các nhóm trẻ cụ thể ở mỗi quốc gia. (ví dụ: trẻ em mồ côi hoặc trẻ em đường phố, trẻ em tới từ thành thị và nông thôn). In các tình huống cho mỗi nhóm nhỏ. Chia trẻ thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các tình huống. Yêu cầu trẻ quyết định xem, nhân vật trong các tình huống ban đầu cảm thấy thế nào và cảm giác này thay đổi ra sao. Ghi lại các cảm giác và các tín hiệu cơ thể đi kèm và có thể thay đổi. Trẻ có thể sử dụng những tấm thẻ minh họa được giảng viên cung cấp để mô tả cảm giác của mỗi nhân vật. Những cách khác để làm hoạt động này là in hình ảnh minh họa lên giấy khổ lớn và dán chúng lên những nơi khác nhau của phòng tập huấn. Sau khi mỗi tình huống được đọc lên, học viên diễn tả bằng cách di chuyển đến hình minh họa phù hợp. Thảo luận với cả lớp.

---

<sup>24</sup> Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*





### Tình huống 1

\_\_\_\_(tên bạn gái) đang ở trong công viên với những người bạn của mình. Họ đang chơi bóng đá. Đội của \_\_\_\_ (tên bạn gái) đang bị dẫn điểm. Vào phút cuối, \_\_\_\_ (tên bạn gái) sút bóng vào gôn và đội của cô đã thắng. Đã đến giờ đi về nhà. \_\_\_\_ (tên bạn gái) cảm thấy rất tự hào. Cô tạm biệt bạn bè. Cô đi ngang qua công viên. Một nhóm gồm 3 trẻ lớn hơn đang ngồi quanh những chiếc xích đu, huýt sáo và chế nhạo cô ấy.

### Tình huống 2

\_\_\_\_(tên bạn trai) đang ở nhà một mình. Bố cậu ấy chẳng mấy chốc sẽ về nhà. \_\_\_\_ (tên bạn trai) khóa cửa ở trong nhà và gọi điện cho mẹ cậu đang ở chỗ làm để cho bà biết là cậu đang ở nhà an toàn. Mẹ \_\_\_\_ (tên bạn trai) nói với cậu rằng, tối nay bà sẽ có một sự ngạc nhiên đặc biệt dành cho cậu. \_\_\_\_ (tên bạn trai) cảm thấy rất vui và bắt đầu ngồi làm bài tập về nhà. Có người gõ mạnh vào cửa trước. \_\_\_\_ (tên bạn trai) nhìn ra và trông thấy một người hàng xóm. Bố mẹ cậu đã dặn cậu không được mở cửa cho bất cứ ai.

### Tình huống 3

\_\_\_\_(tên bạn trai) tới chơi nhà bạn. Hai cậu bé đang chơi rất vui vẻ cho tới khi bạn của cậu cãi cọ với cậu và bắt đầu trêu ghẹo cậu.

### Tình huống 4

Mẹ của \_\_\_\_ (tên bạn gái) đang nằm viện. Mẹ vừa mới sinh thêm em bé. \_\_\_\_ (tên bạn gái) tự hỏi liệu mẹ cô có khỏe không và liệu mình có thích đứa em mới sinh không. Khi mẹ của \_\_\_\_ (tên bạn gái) mang em bé mới sinh về nhà, \_\_\_\_ (tên bạn gái) bế em và em bé dường như đang cười với cô.

### Tình huống 5

\_\_\_\_(tên bạn trai) đang cười to. Bác của cậu đang cù cậu. Bác của cậu tiếp tục cù và bắt đầu vật cậu xuống. \_\_\_\_ (tên bạn trai) bắt đầu cảm thấy khó chịu. Cậu muốn người bác thôi cù và vật cậu. Cậu bảo bác thôi đi nhưng bác lờ đi không để ý.

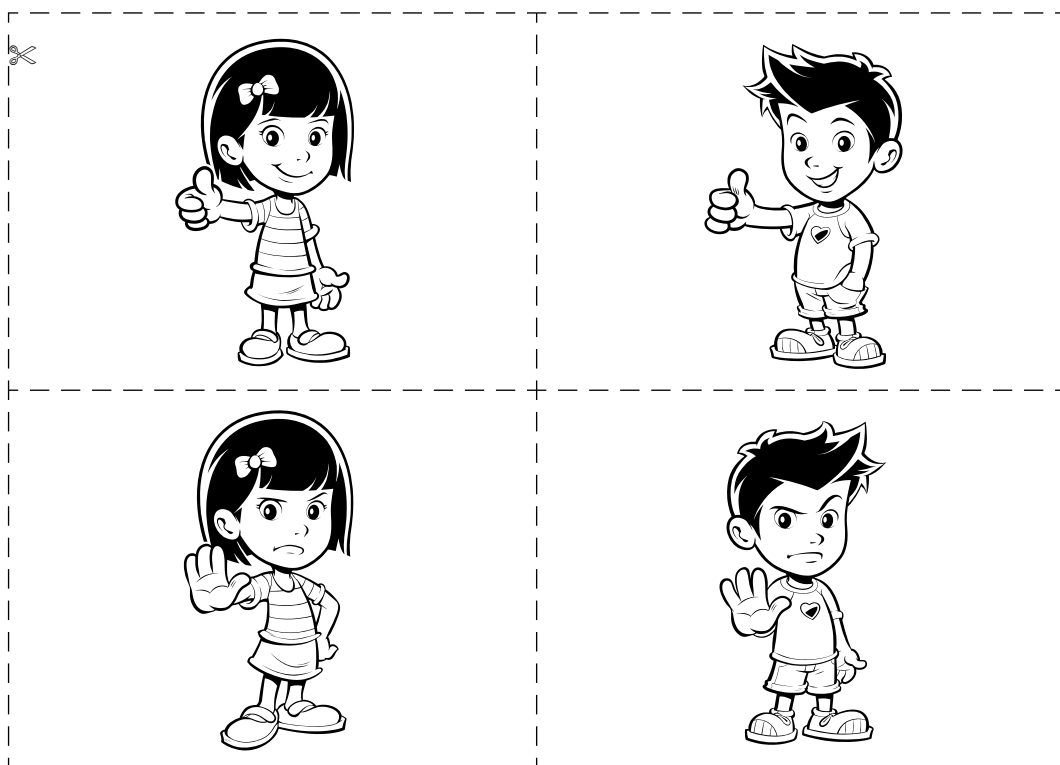
### Tình huống 6

\_\_\_\_(tên bạn gái) bắt đầu đi học ở trường mới. Cô gặp Hiệu trưởng và giáo viên mới của mình, sau đó đi tới lớp học và ngồi vào chỗ của mình. Cô thấy mình đang ngồi cạnh một bạn gái khác mà mình chưa gặp bao giờ. Họ mỉm cười với nhau.

## Phụ lục 7: Động chạm an toàn hay xâm hại tình dục – Thể tình huống<sup>25</sup>

### Sử dụng cho chủ đề 3, trẻ từ 8-10 tuổi

**Hướng dẫn:** Giảng viên cần rà soát lại các tình huống và chuyển thể theo yêu cầu, cho phù hợp với các chuẩn mực văn hóa đối với các nhóm trẻ cụ thể, ở mỗi quốc gia (ví dụ: trẻ em mồ côi hoặc trẻ em đường phố, trẻ em tới từ thành thị và nông thôn). Chia trẻ thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các tình huống. Phát các tình huống cho mỗi nhóm. Yêu cầu trẻ quyết định xem, tình huống đó là động chạm an toàn hay là xâm hại tình dục. Trẻ em có thể sử dụng những hình ảnh minh họa, được giảng viên cung cấp, để trả lời cho mỗi tình huống. Cách khác để làm hoạt động này là in các hình minh họa lên giấy khổ lớn và dán chúng ở các vị trí khác nhau trong phòng học. Sau khi mỗi tình huống được đọc, học viên có thể trả lời bằng cách di chuyển tới nơi dán bức hình tương ứng.



<sup>25</sup> Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*



**1** Một bạn trai lớn tuổi hơn gia nhập nhóm bạn của \_\_\_\_ (tên bạn trai). Một ngày sau giờ học, bạn đó cho \_\_\_\_ (tên bạn trai) và các bạn cậu xem một tập ảnh. Mọi người trong các bức ảnh đều khỏa thân.

**2** \_\_\_\_ (tên bạn gái) 10 tuổi và đang ở với dì \_\_\_\_ (tên người phụ nữ). \_\_\_\_ (tên bạn gái) đang tắm. Dì \_\_\_\_ (tên người phụ nữ) lau khô cho cô và bôi dầu thơm lên khắp người \_\_\_\_ (tên bạn gái). \_\_\_\_ (tên bạn gái) cảm thấy rất khó chịu.

**3** \_\_\_\_ (tên bạn gái) đang mặc quần áo. Bác của cô đi tới cửa phòng ngủ của cô. Ông dừng lại và nói rằng ông muốn sờ mó khắp người \_\_\_\_ (tên bạn gái).

**4** Hai bạn trai đang trèo cây. Một bạn ngã và bị đau. Bạn đó đang khóc. Cậu bạn kia trèo xuống chỗ bạn của mình. Cậu quàng tay qua cổ bạn và nói rằng, bạn không sao đâu.

**5** Bộ phận riêng tư của cơ thể \_\_\_\_ (tên bạn trai) bị đá trúng trong một trận bóng đá. Bác sĩ đang nhìn \_\_\_\_ (tên bạn trai) để xem cậu có sao không. Huấn luyện viên đang ở đó cùng cậu.

**6** \_\_\_\_ (tên người đàn ông), một người bạn của gia đình, muốn \_\_\_\_ (tên bạn trai) cởi quần áo để ông ta chụp ảnh cậu. \_\_\_\_ (tên bạn trai) cảm thấy bối rối. Trời đang lạnh và cậu không biết lý do tại sao ông \_\_\_\_ (tên người đàn ông) lại muốn cậu chụp ảnh khi đang trần truồng.

**7** \_\_\_\_ (tên bạn trai) cảm thấy mệt. Cậu đang nằm nghỉ trên giường. Bố cậu mang cho cậu cốc nước cam và đọc chuyện cho cậu nghe. Cậu cảm thấy mình được yêu thương và chăm sóc.

**8** Khi \_\_\_\_ (tên bạn gái) thấy mẹ ở cổng trường lúc tan học, cô chạy tới hôn mẹ. Mẹ cô cũng ôm cô. \_\_\_\_ (tên bạn gái) rất thích được mẹ ôm.













**9** \_\_\_\_ (tên bạn gái) sử dụng xe lăn. Cậu ấy cần sự giúp đỡ của người khác để di chuyển từ xe lăn sang ghế của phòng học. Mỗi khi giúp đỡ, cô giáo đều vỗ vào mông của cậu ấy.

**10** \_\_\_\_ (tên bạn trai) là người khiếm thính và cậu bị đau khi chơi bóng đá. Giáo viên của cậu chạm vào chân của cậu ấy để kiểm tra xem cậu ấy bị đau như thế nào.

## Phụ lục 8: Phiếu tự đánh giá <sup>26</sup>

Áp dụng cho chủ đề 7, trẻ từ 8-10 tuổi

**Hướng dẫn:** Chuẩn bị cho mỗi học viên một phiếu đánh giá.

Nếu em cảm thấy không an toàn... (tô màu vào khuôn mặt phù hợp)	ĐÚNG	CÓ LẼ VẬY	KHÓ ĐẤY
Em có thể nói KHÔNG và ĐI KHỎI một người bạn			
Em có thể nói KHÔNG và ĐI KHỎI một người chưa thành niên lớn tuổi hơn và khỏe hơn			
Em có thể nói KHÔNG và ĐI KHỎI một người lạ			
Em có thể nói KHÔNG và ĐI KHỎI một người lớn em quen biết			

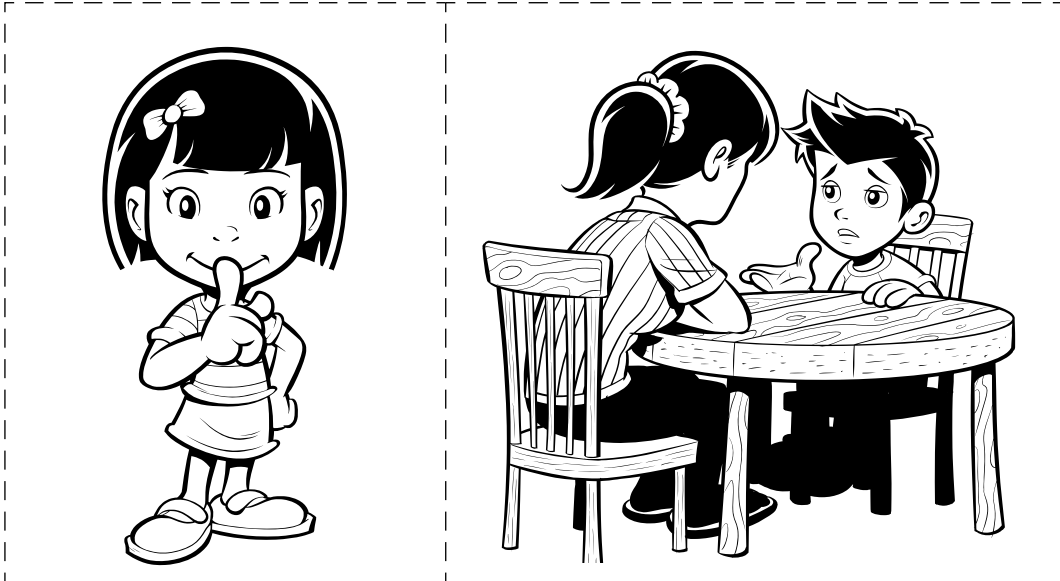
Những khó khăn đối với trẻ em khi NÓI KHÔNG và ĐI KHỎI một người khác có thể là...

<sup>26</sup> Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*

## Phụ lục 9: Các thẻ về những bí mật <sup>27</sup>

### Áp dụng cho chủ đề 7, trẻ từ 8-10 tuổi

**Hướng dẫn:** Giảng viên cần rà soát lại các tình huống và chuyển thể theo yêu cầu, cho phù hợp với các chuẩn mực văn hóa, đối với các nhóm trẻ cụ thể, ở mỗi quốc gia (ví dụ: trẻ em mồ côi hoặc trẻ em đường phố, trẻ em tới từ thành thị và nông thôn). Chia trẻ thành các nhóm 4 người. Mỗi nhóm nhận được một tập thẻ về những bí mật. Mỗi trẻ lần lượt đọc một tấm thẻ và phân loại thẻ đó thành hai xấp “cảm giác vui nên giữ” hoặc “cảm giác khó chịu không nên giữ”. Trẻ có thể sử dụng những tấm thẻ minh họa, được giảng viên cung cấp, để phân loại các bí mật. Các cách khác có thể sử dụng để thực hiện hoạt động này là in các thẻ minh họa lên giấy khổ lớn và dán ở các vị trí khác nhau của lớp học. Sau khi giảng viên đọc mỗi tình huống, học viên có thể di chuyển tới vị trí có hình phù hợp. Giảng viên nên viết câu trả lời chính xác lên bảng hoặc giấy khổ lớn cho các nhóm, để kiểm tra xem trẻ có đưa ra quyết định đúng không (cảm thấy vui nên giữ - 1, 2, 4, 5, 6; cảm thấy như gánh nặng không nên giữ - 3, 7, 8). Giảng viên nên giải thích với trẻ rằng, các em nên kể với một người lớn mà các em tin tưởng về những bí mật mà gây cho các em cảm giác khó chịu.



27 Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*



**1** Mẹ và bố phát hiện ra rằng, mẹ sắp có em bé. Mọi người rất hạnh phúc. Họ chưa muốn nói với ai điều này. Họ bảo bạn đừng nói với ai cho đến khi em bé sắp chào đời.

**2** Thầy giáo dạy nhạc sắp rời trường đi. Mọi người sẽ nhớ thầy. Lớp của bạn đang lên kế hoạch tổ chức một bữa tiệc chia tay với thầy. Các bạn không muốn thầy biết về việc này vội.

**3** Bạn ở nhà của một người bạn. Anh trai người bạn đó bảo bạn cởi quần áo và đi tắm một mình với anh ta. Anh ta nói với bạn rằng, bạn không bao giờ được kể với bất kỳ ai, nếu không bạn sẽ gặp rắc rối.

**4** Mọi người trong gia đình bạn rất quý người hàng xóm sống ở nhà bên cạnh. Bà ấy rất tốt bụng và thường cho gia đình bạn những quả chanh nhà bà trồng. Mẹ và bố bạn nói rằng, bà hơi lạ vì bà thường nói chuyện với cái cây đó. Bố mẹ đã bảo bạn đừng nói với bạn bè về việc này.

**5** Người bạn của bạn ở Câu lạc bộ trẻ em bị ốm. Tất cả các bạn trong Câu lạc bộ làm một tấm thiệp và lãnh đạo Câu lạc bộ trẻ em gửi tấm thiệp này cho bạn đó qua bưu điện. Nếu bạn gặp người bạn đó trước khi bạn ấy nhận được tấm thiệp trên thì bạn không được nói với bạn ấy về tấm thiệp.

**6** Đồ uống ưa thích của ông bạn là nước chanh thập cẩm. Mọi người trong gia đình bạn nghĩ, điều này thật buồn cười. Ông bạn cũng nghĩ vậy. Gia đình bạn bảo bạn đừng nói việc này cho các bạn trong lớp nghe.

**7** Khi bố bạn tức giận, ông thường dùng một cây gậy để đánh bạn. Mũi của bạn đã bị gãy hai lần. Bố và mẹ bảo bạn đừng bao giờ nói lý do tại sao mũi bạn lại bị gãy.

**8** Huấn luyện viên của bạn thường sờ vào các bộ phận riêng tư trên cơ thể bạn khi bạn đang tập luyện. Ông ta cũng làm vậy với các bạn của bạn. Ông ta đe dọa sẽ không huấn luyện cho đội nữa nếu bất kỳ người nào nói ra sự việc này.

## Phụ lục 10: Phiếu đánh giá <sup>28</sup>

Áp dụng cho phần Kết luận, trẻ từ 8-10 tuổi và từ 11-17 tuổi

**Hướng dẫn:** In cho mỗi học viên một phiếu

Ngày: \_\_\_\_\_ Tuổi của bạn: \_\_\_\_\_ Nam/nữ: \_\_\_\_\_

(Tô vào khuôn mặt thích hợp)

1. Em thích bài học ngày hôm nay

		
---	--	---

2. Em đã học những cách hữu ích để giữ an toàn cho bản thân

		
---	--	---

3. Điều quan trọng nhất em học được hôm nay là:

.....

.....

4. Em muốn học nhiều hơn về:

.....

.....

5. Nếu em lo lắng hoặc sợ hãi về điều gì đó thì em sẽ thực hiện những hành động sau để tìm kiếm sự giúp đỡ:

.....

.....

6. Em sẽ chia sẻ những điều học được ngày hôm nay bằng cách:

.....

.....

28 Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*

## Phụ lục 11: Phiếu bài tập xác định các hành vi không phù hợp<sup>29</sup>

### Áp dụng cho chủ đề 2, trẻ từ 11-17 tuổi

**Hướng dẫn:** Giảng viên cần rà soát lại các tình huống và chuyển thể theo yêu cầu, cho phù hợp với các chuẩn mực văn hóa, đối với các nhóm trẻ cụ thể ở mỗi quốc gia (ví dụ: trẻ em mồ côi hoặc trẻ em đường phố, trẻ em tới từ thành thị và nông thôn). In và phát cho mỗi trẻ một phiếu tình huống *Xác định những hành vi không phù hợp* và đọc to các tình huống. Yêu cầu học viên thảo luận các câu hỏi theo từng cặp và phản hồi lại cho cả lớp.

<sup>29</sup> Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*

<p><b>Tình huống 1</b></p> <p>_____ (nữ), 10 tuổi, đang xem Ti vi ở nhà một mình sau khi ở trường về. Mẹ và bố cô bé không bao giờ về nhà trước 6 giờ.</p> <p>Đối tác làm ăn của bố tên là _____ (nam), đến trước 5 giờ để hỏi xem liệu bố cô bé đã về nhà chưa. _____ (nam) ngồi trên ghế đi-văng cạnh _____ (nữ).</p> <p>Vừa nói với cô bé, ông ta vừa xích lại gần hơn. Sau đó ông ta đặt tay lên chân cô bé. _____ (nữ) bắt đầu cảm thấy cực kỳ lo lắng.</p>	<p><b>Tình huống 2</b></p> <p>_____ (nam 1), 12 tuổi, thỉnh thoảng vẫn đi chơi với bạn bè của anh trai cậu. Một hôm, cậu nghe thấy họ nói chuyện về hoạt động tình dục và những bộ phận riêng tư trên cơ thể.</p> <p>_____ (nam 1) cảm thấy rất tò mò nhưng lo lắng.</p> <p>Một anh trong nhóm đó bảo _____ (nam 2) để ý đến phản ứng của _____ (nam 1) và nói một cách kín đáo khi họ rời đi “Nếu cậu tham gia, cậu sẽ làm anh rất hài lòng. Nếu cậu nói bất cứ điều gì với anh trai cậu, cậu sẽ chết.”</p>
<p><b>Nhiệm vụ</b></p> <p>Trả lời những câu hỏi sau với một đối tác:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Hành vi không phù hợp trong mỗi trường hợp trên là gì? Tại sao hành vi này không phù hợp?</li> <li>Những trẻ em hoặc người chưa thành niên, đang là mục tiêu trong những tình huống này, có thể cảm thấy như thế nào?</li> <li>Những cảm giác nào của họ là tín hiệu của một tình huống có nguy cơ?</li> <li>Những phản ứng nào của cơ thể hoặc cảm giác nào em có thể có, nếu em ở vào tình huống như vậy?</li> <li>Người ta có thể làm gì để nâng cao sự an toàn của mình trong mỗi tình huống này: <ul style="list-style-type: none"> <li>Tại thời điểm sự việc xảy ra</li> <li>Sau khi sự việc xảy ra</li> <li>Trong tương lai?</li> </ul> </li> </ol>	

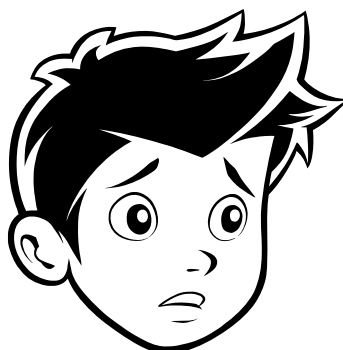
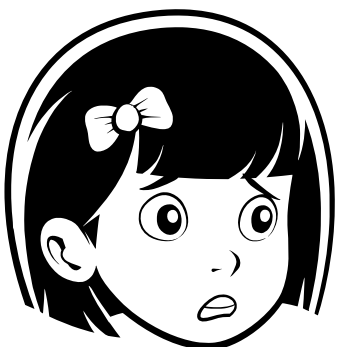
## Phụ lục 12: Phiếu bài tập về những tín hiệu cảnh báo cho trẻ<sup>30</sup>

### Áp dụng cho Tập huấn nhanh, Chủ đề 2, trẻ từ 11-17 tuổi

**Hướng dẫn:** In và phát cho mỗi học viên một *Phiếu bài tập về các tín hiệu cảnh báo cho trẻ em* và đọc to các tình huống. Yêu cầu học viên xác định các cảm giác mà mỗi trẻ em hoặc người chưa thành niên có khả năng cảm nhận trong mỗi tình huống và ghi lại những cảm giác này trên phiếu bài tập. Trẻ em có thể sử dụng những phiếu hình ảnh minh họa cảm giác của các nhân vật, do giảng viên cung cấp, để đưa ra câu trả lời. Những cách khác có thể áp dụng để thực hiện hoạt động này là in những hình ảnh minh họa đó trên giấy khổ lớn và dán chúng ở những vị trí khác nhau trong phòng học. Sau khi giảng viên đọc mỗi tình huống, học viên sẽ trả lời bằng cách di chuyển tới hình minh họa cho cảm giác phù hợp.

30 Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*





## Phụ lục 13: Thẻ đánh giá tình huống <sup>31</sup>

### Áp dụng cho Chủ đề 2, trẻ từ 11-17 tuổi

**Hướng dẫn:** In cho mỗi trẻ một phiếu tình huống. Chia học viên thành các nhóm nhỏ. Phát một bộ Thẻ đánh giá tình huống cho mỗi nhóm. Yêu cầu học viên thảo luận mỗi tình huống và xác định xem các em cần thêm những thông tin gì để xác định một tình huống là nguy cơ cao hay nguy cơ thấp. Yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một tấm thẻ phù hợp và phản hồi lại với cả lớp.

---

<sup>31</sup> Chuyển thể từ Khoa Giáo dục Nhà trường New South Wales, Ban Giám đốc An sinh Sinh viên (1997) *Giáo dục về Bảo vệ Trẻ em: Tài liệu giảng dạy nhằm hỗ trợ công tác dạy và học về Phát triển cá nhân, Giáo dục Sức khỏe và Thể chất*



<p>Một người hàng xóm, mới chuyển đến, chào bạn. Bạn ở nhà một mình. Bạn muốn tỏ ra thân thiện với người đó.</p>	<p>Trên đường đi làm về nhà, bạn phải đi bộ trên một con phố mà không có ánh đèn.</p>	<p>Bạn trai của bạn choàng tay quanh người bạn và bắt đầu vuốt ve ngực của bạn.</p>	<p>Trời đang mưa. Cái nạng chống của bạn bị trơn trượt. Bạn trai của bạn ngó ý muốn chở bạn về bằng xe ô-tô của anh ta.</p>
<p>Một người bạn cho bạn xem một chiếc điện thoại di động mới mà cô ấy nhận được từ một người đàn ông lớn tuổi. Cô ấy nói rằng bạn cũng có thể nhận được một chiếc như vậy nếu bạn đến gặp cô ấy và bạn trai của cô ấy.</p>	<p>Một người bạn của gia đình bạn sống ở thành phố. Cô ấy mời bạn đến chơi và làm thêm trong kỳ nghỉ ở trường.</p>	<p>Vào mùa du lịch của thành phố, bạn quyết định kiếm thêm tiền bằng cách bán đồ lưu niệm cho du khách đến thăm nơi bạn sinh sống.</p>	<p>Người bạn thân thiết nhất của bạn đang rất buồn và tức giận về chuyện gì đó. Bạn quyết định để cùng bạn ấy đi xem một bộ phim và bạn đã rất ngạc nhiên khi bạn đó mang theo một con dao.</p>
<p>Một du khách tới thành phố của bạn nhờ bạn chỉ giúp nơi có nhà vệ sinh.</p>	<p>Ông chủ của bạn vỗ vào mông bạn.</p>	<p>Bạn bị lạc đường. Bạn biết rằng mình phải hỏi một người lạ để nhờ giúp đỡ.</p>	<p>Bố một người bạn của bạn đưa ra những bình luận mang tính gợi ý về trang phục bạn đang mặc.</p>
<p>Bạn đang đợi tàu hỏa một mình tại nhà ga địa phương.</p>	<p>Một người họ hàng liên tục bảo bạn để cho người đó mát-xa toàn thân cho bạn.</p>	<p>Bạn được yêu cầu để hướng dẫn cho một số khách du lịch về những biển báo trong thành phố.</p>	<p>Huấn luyện viên thể thao choàng tay qua vai một học trò để đưa ra lời khuyên và sự an ủi.</p>
<p>Một người đàn ông, ngồi đối diện bạn, trên một chuyến xe buýt, chuyển chỗ sang ngồi cạnh bạn. Ông ta cứ dựa vào bạn.</p>	<p>Bạn nghe một câu chuyện đùa hạ thấp nhân phẩm của phụ nữ và được người ta cho xem một số bức tranh phụ nữ khỏa thân.</p>	<p>Bạn đi vào nhà vệ sinh công cộng và thấy hai người lớn đang trao đổi một gói hàng.</p>	<p>Một giáo viên bảo bạn ở lại sau giờ học để làm thêm một số việc.</p>

## Phụ lục 14: Báo cáo của giảng viên

**Hướng dẫn:** Giảng viên hoàn thành mẫu báo cáo này và gửi tới người quản lý hoặc cơ quan để có thể quản lý kết quả tập huấn và nâng cao chất lượng cho các tập huấn tiếp theo.

*Quan sát của giảng viên là một phần quan trọng trong việc đánh giá và nâng cao chất lượng hoạt động tập huấn. Giảng viên cần quan sát phản ứng của học viên đối với những câu hỏi được đưa ra, cách họ tham gia vào các hoạt động nhóm. Họ có thể hiện sự thích thú hay không, họ có hỏi những câu hỏi có tính khiêu khích hay không? Đây là cách đánh giá phản ứng và sự thay đổi hành vi của người học.*

1. Ấn tượng chung của bạn về tập huấn này như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những khó khăn bạn gặp phải khi thực hiện tập huấn này là gì?

.....

.....

.....

.....

.....

3. Vấn đề quan trọng nào về bảo vệ trẻ em được nêu ra trong tập huấn?

.....

.....

.....

.....

.....

4. Mức độ hiểu và tham gia của học viên trước buổi tập huấn?

.....

.....

.....

.....

5. Mức độ hiểu và tham gia của học viên ở thời điểm cuối buổi tập huấn? i) quan sát hiểu biết của học viên về thông điệp chính, ii) tóm tắt kết quả từ phiếu đánh giá.)

.....

.....

.....

.....

6. Những bài học được rút ra từ tập huấn là gì?

.....

.....

.....

.....

7. Khóa tập huấn và tài liệu tập huấn nên được cải tiến như thế nào?

.....

.....

.....

.....

8. Có cần tổ chức những tập huấn tiếp theo không? Cho ai? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

# Ghi chú

A series of 20 horizontal dotted lines for taking notes.

Dự án Tuổi thơ là một sáng kiến của Chính phủ Úc, nhằm bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục trong hoạt động du lịch, tại Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam (2011-2014). Dự án Tuổi thơ – Chương trình Phòng ngừa - Tổ chức Tầm nhìn Thế giới đã phát triển tài liệu hướng dẫn này. Các tài liệu khác cũng được phát triển bởi Dự án, bao gồm:



*Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em:  
Hướng dẫn thảo luận với Cán bộ cộng đồng*



*Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em:  
Hướng dẫn thảo luận với Cha mẹ và Người chăm sóc trẻ*



*Phòng ngừa xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch  
Hướng dẫn tập huấn dành cho ngành Du lịch*

Các phiên bản bằng tiếng Khmer, Lào, Thái và Việt Nam cũng đã được biên soạn và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh của các quốc gia.

Trẻ em đang làm việc và sinh sống tại các điểm du lịch rất dễ bị tổn thương bởi xâm hại thể chất, tinh thần và tình dục. Tuy nhiên, trẻ em có thể được dạy cách để bảo vệ bản thân khỏi xâm hại tình dục. Điều quan trọng là các em phải được tiếp cận thông tin một cách chính xác và phù hợp với giai đoạn phát triển.

*Phòng ngừa xâm hại tình dục: Hướng dẫn tập huấn cho Trẻ em và Người chưa thành niên* bao gồm các kế hoạch bài giảng và công cụ mà giảng viên có thể sử dụng để trang bị cho trẻ em và người chưa thành niên các kiến thức, kỹ năng phù hợp với các giai đoạn phát triển để xác định, phòng chống và chấm dứt xâm hại tình dục. Tài liệu hướng dẫn cung cấp những thông tin cần thiết giúp giảng viên thực hiện những buổi tập huấn có sự tương tác với trẻ và người chưa thành niên, trong bối cảnh của buổi tập huấn chính thức và không chính thức, với yêu cầu tối thiểu về phương tiện và công nghệ hỗ trợ giảng dạy.

Các phiên bản bằng tiếng Khmer, Lào, Thái và Việt Nam cũng đã được biên soạn và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh của các quốc gia.



## Du lịch an toàn với trẻ em

### Hành động đẩy lùi xâm hại

Dự án Tuổi thơ là một sáng kiến của Chính phủ Úc, nhằm bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại và bóc lột tình dục trong hoạt động du lịch, tại Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam (2011-2014). Dự án Tuổi thơ kết hợp Tổ chức Tâm nhìn Thế giới và Cơ quan Phòng chống Tội phạm và Ma túy của Liên Hợp Quốc. Chương trình áp dụng phương thức phòng ngừa và bảo vệ kép..